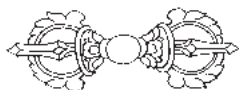


Gậy Kim Cang Hét

金剛棒喝



Hòa Thượng Tuyên Hóa
Văn Đáp Kỳ Lục



Vạn Phật Thành Thành

California, Mỹ Quốc

Nguyên Bản:
金剛棒喝
The Vajra Strikes

Kim Cang Bổng Hát

Phiên Dịch và Xuất Bản:
Buddhist Text Translation Society
1777 Murchison Drive
Burlingame, CA 94010-4504

©2007 *Buddhist Text Translation Society*
Ban Phiên Dịch Kinh Điển
Trường Đại Học Pháp Giới
Tổng Hội Phật Giáo Pháp Giới
Vạn Phật Thánh Thành

In tại Đài Loan
Việt Ngữ – In lần thứ nhất 2007
Gây Kim Cang Hét
Hòa Thượng Tuyên Hóa -Vấn Đáp Ký Lục

13 12 11 10 09 08 07 10 9 8 7 6 5 4 3 2 1

ISBN 978-0-88139-817-5

Tám Qui Luật của Viện Phiên Dịch Kinh Điển

- 1) Dịch giả phải thoát mình ra khỏi động cơ tự truy cầu danh lợi.
- 2) Dịch giả phải tu tâm dưỡng tánh, dứt bỏ đi thói cao ngạo.
- 3) Dịch giả phải tự chế, không được tự khen rồi chê bai kẻ khác.
- 4) Dịch giả không được tự cho mình là tiêu chuẩn, là thước đo, rồi hạ thấp kẻ khác bằng cách tìm lỗi lầm nơi tác phẩm của họ.
- 5) Dịch giả phải lấy tâm Phật làm tâm mình.
- 6) Dịch giả phải dùng Trạch Pháp Nhân để phán xét đâu là chân lý.
- 7) Dịch giả phải cung kính cầu thỉnh Cao Tăng, Đại Đức ở mười phương chứng minh cho bản dịch của mình.
- 8) Dịch giả phải hoan hỷ truyền bá giáo nghĩa nhà Phật bằng cách in Kinh, Luật, Luận một khi phần phiên dịch của mình được chứng minh là đúng đắn.



Lời Tựa

Thông thường người ta vào học Phật ít nhiều cũng do có động lực gì thúc đẩy hoặc bởi thân quyến qua đời, hoặc làm ăn thất bại, hoặc hôn nhân dở dang v.v... nhưng cũng không ít người nhân nghe giảng pháp hay gặp một quyển sách khế hợp căn cơ liền phát tâm tu hành hay tìm hiểu học Phật pháp. Phần lớn đệ tử xuất gia hoặc tại gia của Hòa Thượng cũng vì cảm mộ pháp giải của Ngài mà quy y Phật. Quyển văn đáp này góp nhặt từ những buổi giảng thuyết trong các chuyến hoằng pháp của Hòa Thượng, hy vọng cũng không ngoài mục đích trên, là dẫn dắt người có duyên vào đạo hầu tự sửa đổi lỗi lầm mà giảm trừ tội nghiệp.

Chúng ta sẽ tìm thấy các câu trả lời tuy đơn giản thẳng thắn, không khách sáo nhưng rất vi diệu, và không vì thế mà thiếu sự vui nhộn pha chút khôi hài chứa đầy hương vị Phật pháp. Chúng ta cũng không khỏi cười thầm khi đọc các lời giải đáp có tính cách sáng tạo pha trò với vần điệu hắc hoi, như: Kỳ tích của tôi thì nhiều lắm nhưng tôi cũng không biết, đó có phải là Thiên Long Bát Bộ, hay là Địa Long Cửu Bộ, hoặc là Nhân Long Thập Bộ gì không nữa!

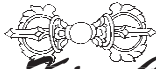
Nhiều câu giải đáp cần phải có sự phản tỉnh suy ngẫm vì xúc tích ý đạo sâu xa. Như hỏi: Trong chú Lăng Nghiêm, câu chú nào là chú khai trí huệ?
Ngài đáp: Tôi chỉ biết câu chú Ngu Si là: Lười biếng, lười biếng Ta Bà Ha!

Có lúc chúng ta cũng cảm thấy không khí nghiêm trang khi Hòa Thượng trình trọng tuyên bố những lời cứng rắn như gậy Kim Cang nhát bổ xuống khiến cho mọi người tỉnh thức. Khi hỏi: Tứ đại giai không, chư pháp vô thường, vậy cái gì là bền lâu diện mục?

Ngài đáp: Quý!

Chúng ta thấy qua các câu giải đáp, có lúc cũng như giải nghi luôn cho những thắc mắc của chính mình, và làm sáng tỏ đường lối tu hành như xem bản đồ trước mắt. Hầu hết các lời dạy đều cũng không ngoài Lục Đại Tông Chỉ, và được coi như là thước đo trong việc tầm cầu thiện tri thức. Điều cần thiết là chúng ta phải tự mạnh dạn nhìn thấu vấn đề và dám buông xả, đồng thời cũng tự kiểm soát tâm tánh, dẹp bỏ lòng nóng giận như lửa vô minh mới được ích lợi. Chỉ có vậy mới giúp thêm phần chánh khí trong trời đất khiến cho thế giới hòa bình. Đây cũng là điểm mà Hòa Thượng đã nhiều lần nhắc nhở “nên tụng ba bộ kinh: Kinh Không Nổi Nóng, Kinh Không Phát Cáo và Kinh Không La Mắng Người” khi giải đáp các câu hỏi hầu khuyến tấn mọi người cố gắng thực hành để tìm thấy có niềm an lạc chân thật.

Ban Việt Ngữ



Gậy Kim Cang Hết

Hòa Thượng Tuyên Hóa - Văn Đáp Kỳ Lục



Hỏi: Trong Thánh Kinh, Mã Thái Phúc Âm của Đạo Tin Lành có viết: Đến năm 2000 Tây lịch thì sẽ là ngày tận thế, lúc đó mọi người đều bị thẩm phán. Không biết Sư Phụ thấy thế nào về chuyện này?

Đáp: Bất cứ lúc nào cũng đều là ngày thẩm phán và tận thế cả.



Hỏi: Đa số người Hồng Kông hiện đang hoang mang về tiền đồ tương lai của họ. Hòa Thượng có thể nào làm cho họ yên tâm không?

Đáp: Vì tương lai tiền đồ thì chẳng bằng vì hậu đồ. Họ nên lo nghĩ về những chuyện mình đã làm trong quá khứ hơn là lo nghĩ về chuyện tương lai. Bởi phía sau có gì thì phía trước có nấy, phía trước có gì thì phía sau cũng sẽ có nấy. Thiên hạ vốn là vô sự, nhưng kẻ tầm thường thì tự chuốt lấy lo âu cho mình. Có đức sẽ gặp lành còn không có đức sẽ bị tai họa.

Hỏi: Hiện nay vì nhân số quá đông nên phải áp dụng phương pháp tiết dục để hạn chế sanh đẻ, như vậy có phạm luật nhân quả không?

Đáp: Quá nhiều cũng là quá ít, quá ít cũng là quá nhiều; nhiều là do quá ít, ít cũng là do quá nhiều. Chớ nhiều, thái quá mà cũng đừng bất cập (không đủ). Quá mức là do không đủ, không đủ lại là do quá mức. Tôi nghĩ rằng, vì cai trị quốc gia mà mỗi gia đình chỉ được phép sanh một đứa con thôi, thì đó là điều sai lầm. Vì nếu chỉ được phép sanh một đứa, thì dần dần mọi người trong nước sẽ biến thành đàn ông hết. Một quốc gia mà toàn là đàn ông, không có đàn bà thì làm sao sanh con cho được? Như thế trong tương lai sẽ bị mất nước vì diệt chủng. Nếu thật muốn cai trị quốc gia cho tốt, thì mỗi cặp vợ chồng nên được sanh hai đứa con. Có hai đứa thì tụi nó có bạn với nhau. Hoặc là sanh một trai rồi lại sanh một gái. Hoặc sanh cả hai đều là trai thì sau có thể đổi lấy đứa con gái với gia đình khác. Hoặc sanh cả hai gái rồi đổi lấy đứa con trai với người ta. Có thể cùng nhau trao đổi mà. Hoặc bất rể, đó cũng đều là hợp pháp. Như vậy thì cũng không nhiều quá và cũng không bị quá thiếu. Nhưng nếu sanh nhiều quá thì giống như heo, sanh từng bầy, từng bầy, rồi sẽ dẫn đến kết quả là con người sẽ không đủ ăn.



Hỏi: Xin hỏi có sự quan hệ gì giữa đạo Phật và đạo Tin Lành?

Đáp: Thì cũng đều là dạy chú và dạy tôi.



Hỏi: Lúc niệm khởi lên thì làm sao khống chế được nó? Làm sao để không bị lôi cuốn theo niệm bậy?

Đáp: Vừa khởi niệm mà biết được ngay, thì đó là giác. Giác rồi liền không còn nó nữa. Nếu chú giác ngộ, biết nó là niệm bậy thì nó sẽ biến mất. Còn nếu chú chạy theo niệm xấu và không nhận ra đó là niệm xấu thì không ai cứu nổi chú đâu. Niệm khởi liền giác, giác rồi liền không. Khi đã giác ngộ thì chú sẽ không còn theo vọng niệm nữa. Vọng niệm là không có căn gốc, vậy chú đi đâu tìm gốc rễ của vọng niệm đó chứ? Chú không chạy theo vọng niệm, nhưng nếu niệm có nổi lên thì chú đừng hợp tác với chúng là được rồi.

Hỏi: Chúng con có thể nào thỉnh Sư Phụ nói về kinh nghiệm ở đời của Sư Phụ không?

Đáp: Tôi sống không phải là để làm ăn kiếm tiền. Đó là kinh nghiệm từng trải của tôi.

Hỏi: Tứ đại giai không, chư pháp vô thường, vậy cái gì là bốn lai diện mục?

Đáp: Quỷ!



Hỏi: Con biết rõ, nóng giận là không tốt, như lúc gặp chuyện con tự biết là mình không được nổi nóng, nhưng con vẫn không nhịn nổi, rồi lại phát cáu lên. Xin hỏi tại sao lại như thế?

Đáp: Lúc đói bảo chú đừng ăn cơm, nhưng tại sao chú vẫn muốn ăn hả?

Hỏi: Lư Thắng Nhan có hơn vạn đệ tử ở Mã Lai (năm 1988). Vậy pháp mà ông đã nói đó, là chánh hay là tà? Xin Sư Phụ nói rõ đạo lý để giải nghi cho đại chúng.

Đáp: Trong thời mạt pháp, tà chánh khó phân biệt. Chú xem ông ta có tâm tham, tâm tranh, tâm ngu si, tâm cầu, tâm ích kỷ, tâm tự lợi hay không. Hoặc có phải toàn là nói dóc để gạt người. Tôi không biết Lư Thắng Nhan là ai nhưng tôi gọi hắn là đồ quỷ con. Chú thấy trên thế giới này, ai ai cũng đều biết xì ke, ma túy là không có lợi ích gì cho con người, nhưng vẫn có nhiều người buôn bán các thứ độc hại này, lại còn có nhiều

người hút sách nó nữa. Chú nói đó là đạo lý gì? Là đạo lý của Lư Thắng Nhan chăng!

Hỏi: Làm thế nào để dứt bỏ tướng ngã (tôi)?

Đáp: “Ngã” là một từ ngữ giả danh. Còn cái “Ngã” chân thật thì vốn là Phật tánh. Nếu như chú thấy người, chúng sanh, và thọ giả đều là cùng một thể thì tướng ngã sẽ giảm bớt đi.



Hỏi: Hàng phục kỳ tâm, là hàng phục tâm gì?

Đáp: Tức là hàng phục cái tâm dâm dục đấy.

Hỏi: Hòa Thượng thường nói: “Thật biết nhận lỗi mình, đừng bàn lỗi người; lỗi người là lỗi mình, đồng thể là đại bi”, nhưng trong báo ‘Kim Cang Bồ Đề Hải’ Hòa Thượng lại công khai phê bình, bàn luận thị phi về người khác. Vậy đó chẳng phải là lời nói và việc làm không hợp nhất với nhau hay sao?

Đáp: Tôi muốn nói lên sự thật, mà những lời đó cũng không phải là thị phi. Nếu là lời giả dối thì nhất định là tôi sẽ dọa địa ngục. Chú biết chăng, có người vì nói:

“Bậc đại tu hành thì không rơi vào nhân quả” mà liền bị quả báo làm hồ ly 500 kiếp đấy không? Nếu như tôi bài bác là không có nhân quả, lấy đen làm trắng, lấy trắng làm đen; lấy phải làm quấy, lấy quấy làm phải và nói những lời sai trái thì tôi sẽ bị đọa địa ngục kéo lùi. Còn như tôi không có nói sai sự thật, thế thì tôi không có tội. Tại sao tôi thích nói phải quấy như vậy, bởi vì bên trong Phật giáo có quá nhiều thị phi. Lại còn có cái gì là hắc giáo, bạch giáo, hoàng giáo, hồng giáo... A! Tất cả đều biến thành các màu sắc không giống nhau, làm cho người ta hoa mắt cả lên - ngay đến màu đen cũng không biết là đen, trắng cũng không biết là trắng. Cho nên, tôi mới nói ra những điều mà người khác không dám nói.

Hỏi: Nhân quả của cuộc chiến tranh ở Trung Đông là gì?

Đáp: Là A-tu-la chuyển thế, chúng chỉ muốn giết người, phóng hỏa.



Hỏi: Xin hỏi câu chú nào trong chú Lăng Nghiêm là chú để khai trí tuệ?

Đáp: Tôi chỉ biết câu chú Ngu Si là: “Lười biếng, lười biếng, ta bà ha.”

Hỏi: Ông nội con bị bệnh nặng, thỉnh Hòa Thượng...

Đáp: Chỉ có Bồ Tát Quán Thế Âm mới có thể sửa đổi được bộ sổ sanh tử mà thôi.

Hỏi: Làm sao khiến cho Phật giáo được hưng thịnh?

Đáp: Y theo giáo pháp tu hành, giữ năm giới và thực hành theo nhân, nghĩa, lễ, trí, tín từng chút từng chút, thì Phật giáo sẽ hưng thịnh lên.



Hỏi: Tự tánh là tánh gì?

Đáp: Tự tánh là Phật tánh, Phật tánh thì tròn đầy và tỏa sáng là: không người, không ta, không chúng sanh, và không thọ giả.

Hỏi: Rốt cuộc rồi thì có thời đại mạt pháp không?

Đáp: Chú nghĩ nó là mạt pháp thì nó mạt pháp, còn nếu không nghĩ là mạt pháp thì nó là chánh pháp.

Hỏi: Cái gì là chân (thật)?

Đáp: Bất cứ là một ngành, một phái, một tông, một tôn giáo nào, nếu họ đều hết lòng tận lực làm lợi cho người mà không mưu lợi cho riêng mình, thì đó đều là chân thật. Nói rõ thêm chút nữa, nếu ở ngoài mặt tỏ ra là giúp người nhưng trong lòng lại có mưu đồ như: không tham tài thì tham sắc, không tham sắc thì tham danh, còn nếu không như thế thì là tham lợi. Tức phía sau họ, đều có một bóng đen luôn bám sát theo.



Hỏi: Thỉnh hỏi Sư Phụ, chúng con làm sao cảm nhận được nỗi khổ thấm thiết của luân hồi và làm sao để phát tâm tu đạo?

Đáp: Chú đã không cảm thấy khổ thì tôi làm sao để bảo chú cảm nhận cái khổ cho được chứ?

Hỏi: Thưa Sư Phụ, có phải người xuất gia Á châu không phấn chấn lên được là vì họ không thể buông bỏ được tài và sắc?

Đáp: Nếu như buông bỏ được tài sắc thì họ sẽ lập tức đắc đạo ngay.



Hỏi: Sư Phụ! Sư Phụ tôn kính vị Pháp Sư nào nhất trong đời này?

Đáp: Đại Lão Hòa Thượng Hư Vân.

Hỏi: Còn ở tại nhà mà xuất gia, vậy có phải thật là xuất gia không?

Đáp: Nếu người tại gia, ở nhà mà có thể xa lìa được trần cấu thì cũng giống như là người xuất gia. Vậy người trong cảnh trần tục mà tâm thoát khỏi phàm trần, cũng như trồng hoa trong giếng, thì hoa đó không bị nhiễm trần. Là người xuất gia mà trong tâm nhiễm đầy trần cấu, thì cũng giống như người tại gia.

Hỏi: Trong Phật giáo có nói: “Bất khả thuyết, bất khả thuyết” (Không thể nói, không thể nói), vậy rốt cuộc thì tại sao “Không thể nói”?

Đáp: Vậy tại sao chú lại muốn nói?

Hỏi: Nếu không có người bố thí, thì Hòa Thượng làm sao duy trì sự sống?

Đáp: Vậy kể như là chết đói rồi!

Hỏi: Xin hỏi Hòa Thượng là chúng con nên dùng pháp phương tiện khống chế như thế nào để khắc phục tâm dâm dục, tâm sợ hãi, và tâm hoài nghi?

Đáp: Không ăn thịt, không ăn hành, không ăn tỏi và không ăn các thứ có chất cay nồng kích thích. Nên quán tưởng “người nam là cha ta, người nữ là mẹ ta.” Và một khi nghĩ như vậy thì tâm dâm dục sẽ không sanh khởi được đâu.

Hỏi: Trong kinh Phật có rất nhiều chữ là tiếng Phạn, vậy nên phát âm theo giọng Đài Loan hay theo giọng Quan Thoại mới là chính xác?

Đáp: “Nếu lấy sắc để thấy Ta, dùng âm thanh mà cầu Ta, thì là người hành tà đạo, cho nên không thấy được Như Lai.”



Hỏi: Chiến tranh từ đâu tới?

Đáp: Bởi vì trong tâm chúng ta có tánh khí hung bạo. Trong lòng chúng ta không có khí tiết hiền hòa, thành thử mới sanh ra chiến tranh đấy.



Hỏi: Phật pháp có tám vạn bốn ngàn pháp môn, vậy Pháp môn nào là hạng nhất, là tối cao diệu mầu nhất?

Đáp: Phật pháp có tám vạn bốn ngàn pháp môn, tức có tám vạn bốn ngàn pháp môn đều là hạng nhất, và không có pháp môn nào là hạng nhì. Tại sao lại nói như vậy? Vì tám vạn bốn ngàn Pháp môn là để đối trị tám vạn bốn ngàn thứ tật bệnh của chúng sanh. Mỗi một chúng sanh, tự họ đều có tật bệnh riêng biệt. Cho nên, hễ pháp môn nào dùng để đối trị với các tật bệnh của họ làm cho họ hết bệnh thì đó là hạng nhất.

Hỏi: Vọng tưởng và phát nguyện có chỗ nào không giống nhau? Làm sao chúng con biết được, mình phát nguyện đó là vọng tưởng?

Đáp: Phát nguyện mà có thể làm lợi ích cho người, thì dù là vọng tưởng cũng không đáng ngại. Mặt khác, nếu không thể làm ích lợi cho người, thì nên bỏ vọng tưởng đó đi.

Hỏi: Xin hỏi Sư Phụ, Ngài có thể đánh lên đầu con thêm vài cái nữa không ạ!

Đáp: Không được tham lam!

Hỏi: Khổng Tử có ba ngàn đệ tử và 72 người có sáu tài nghệ (lục nghệ). Vậy trong xã hội ngày nay, nên có tài năng gì mới là người toàn diện?

Đáp: Có đạo đức thì thật là phú quý, không đức là bần cùng nhất. Người không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không uống rượu - tức là người hoàn hảo.

Hỏi: Tại sao học Phật pháp lại phải tọa thiền?

Đáp: Tức là phải học tập vô lượng kinh điển, vô lượng trí huệ trong tự tánh của chúng ta. Trong nhân tánh vốn có vô lượng pháp môn nhưng con người cứ bỏ gốc để chạy theo ngọn, rồi hướng ra ngoài truy cầu chứ không biết hồi quang phản chiếu.



Hỏi: Tại sao người tu đạo không nên có tình cảm?

Đáp: Tại vì tình cảm rất là ích kỷ. Nếu để thất tình lục đục làm chủ thì chúng ta sẽ phạm lỗi ích kỷ và sẽ rời xa đại đạo - bởi đại đạo là đại công vô tư.

Hỏi: Khi ngủ nằm mộng, việc làm trong mộng có tính là tạo nghiệp không?

Đáp: Những chuyện làm trong giấc mơ thì không kể là nghiệp. Chủ yếu lúc tỉnh mà không tạo nghiệp là được rồi. Nhưng cũng không thể nói một cách chung



chung. Chẳng hạn như bảo là: Tôi muốn nằm mơ để trong mơ tôi sẽ tạo nhiều nghiệp, vì như thế là không có tội. Nếu như quý vị không có cái vọng tưởng là muốn tạo nghiệp trong giấc mơ thì không sao. Còn như trong lúc bình thường tỉnh táo

mà có ý niệm tạo nghiệp, nhưng lại không làm, thì đó là vì mê hoặc chứ không phải là nghiệp.

Hỏi: Đệ tử làm sao tu trí huệ?

Đáp: Không ngu si tức là tu huệ, bỏ ngu si đi tức là trí huệ, phá vỡ vô minh rồi thì pháp tánh sẽ xuất hiện. Đây, dễ như là trở bàn tay!

Hỏi: Kinh A Di Đà nói là chúng ta nên phát nguyện sanh về thế giới Cực Lạc bởi vì nơi đó không có ba đường ác. Nếu như mọi người đều sanh về thế giới Cực Lạc hết thì không có ai cứu độ chúng sanh ở ba đường ác, tức chúng ta không màng gì đến họ sao?



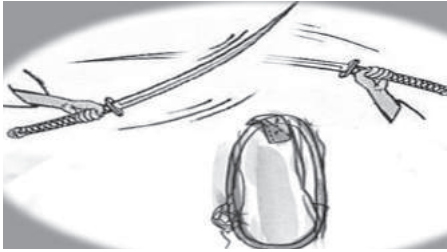
Đáp: Nếu chú không màng đến họ, thì sẽ có người khác lo. Chú ở trên đó tu thành Phật rồi thì cũng có thể trở về để lo cho họ. Đức Phật A Di Đà tức là như thế đấy.

Hỏi: Đa số người ta nói là: Muốn có phong thủy tốt thì nên treo một tấm gương ở trước cửa chánh. Phía bên trái căn nhà nên đặt một chậu kiểng màu xanh. Phía trên đầu giường của chủ nhà nên treo hai thanh kiếm, và dọc theo lối đi thì nên treo cái chuông gió. Làm vậy có phải không?

Đáp: 1) Tấm gương biểu thị cho sự thanh tịnh, là thân tướng chúng ta được trong sạch khi ra khỏi nhà. Quét nhà là quét rác ra khỏi cửa, khiến cho chúng ta được sạch sẽ. Gương cũng là sự sáng tỏ, hiểu rõ sự và lý, biết - chấp nhận theo định mạng tri túc, biết - không tham, không cầu. Vậy mà có một số người không biết, lại tin

vào tà thuyết. Họ nghĩ rằng treo gương chiếu yêu ma thì tà ma không dám xâm phạm vào nhà. Nếu có ý nghĩ như vậy, thì tà ma đã nhập vào thân thể họ rồi.

2) Cây kiềng màu xanh chỉ là một cách trang trí trong



nhà.

3) Kiếm trí huệ cắt dây tình ái để chúng ta đừng lạng quạng. Hai thanh kiếm chỉ là biểu tượng cho nam và nữ, mỗi người cầm giữ

một kiếm. Không treo kiếm thì tà ma không đến, một khi treo lên thì tà ma sẽ tới chiến đấu với quý vị, bao lần ai thắng, ai bại không thể nào biết được.

4) Chuông gió tượng trưng cho sự điều linh, tàn tạ. Ý nói trong gia đạo suy bại, mỗi ngày một lụn bại dần. Tóm lại, phong thủy thì không ngoài tự tâm. Tâm địa tốt, quang minh chánh đại thì mọi việc đều tốt - không tốt cũng sẽ tốt. Còn nếu tâm địa không lương thiện, thì mỗi mỗi đều không tốt. Lúc đó việc tốt cũng biến thành không tốt. Vì vậy đức Phật nói: “Tất cả đều do tâm tạo.” Người xưa cũng nói: “Người đời cho rằng huyết mạch ở trong núi, nhưng nào ai biết huyết ở tại trong tâm.” Những kẻ giang hồ thuật sĩ hay cãi bướng, tự chế ra các lý luận không chính đáng để lừa gạt người ngu. Thật đáng thương! Đáng thương thay!

Hỏi: Khi an vị tượng Bồ Tát, chúng con có phải lựa ngày và chọn phương hướng hay không?

Đáp: Không cần phải chọn ngày và lựa chỗ. Quý vị nên đặt tượng Bồ Tát ở chỗ cao, cao khoảng nửa thân phía trên của mình là được. Coi ngày, xem hướng đều là tư tưởng của bọn yêu ma quỷ quái.



Hỏi: Có một vị Pháp sư bảo rằng: Người học Phật không cần phải tụng công phu khuya và chiều, như vậy có đúng không?

Đáp: Đó là vấn đề của chính ổng. Theo Sư, không tụng công phu khuya và chiều, cũng được, tức là không làm các công việc khác, cũng được luôn. Thế thì không ăn cơm, không uống nước, không ngủ nghỉ cũng được nốt. Chắc có lẽ ông ta đã đạt tới mức “vô tu vô chứng” rồi phải không? Nếu đã đạt tới mức độ đó thì mới có thể nói vậy. Còn nếu chưa đạt tới trình độ vô tu vô chứng thì không thể nói như thế được.

Hỏi: Nghe nói công đức phóng sanh là lớn nhất. Xin hỏi, có chính xác là như vậy không?

Đáp: Trong Phật giáo, tất cả công đức đều là bình đẳng như nhau. Phóng sanh thì phải là vì lòng từ bi. Nếu có tâm cầu mong công đức mới làm thì khỏi bàn chi tới công đức. Còn nói, phóng sanh có công đức lớn nhất là cách nói không chánh xác, chẳng qua chỉ là cách để khuyến dụ mà thôi.

Hỏi: Cái gì là điên đảo?

Đáp: Lấy khổ làm vui, lấy phải làm quấy, lấy vô thường làm thường. Cũng có thể nói là tâm tư không an định, ý niệm lộn xộn, loạn xạ, và thấy việc nghĩa không làm, thấy lợi thì ham. Tóm lại, đen trắng không phân biệt được, thật giả cũng không biết thì đó đều là điên đảo.



Hỏi: Tu hành như thế nào mới có thể liễu sanh thoát tử?

Đáp: Ăn cơm, mặc áo, đi ngủ.



Hỏi: Xin hỏi cư sĩ tại gia vào những ngày ăn chay, con có thể giúp gia đình nấu mặn không?

Đáp: Nếu con muốn may áo cưới cho người ta kết hôn, thì đó là chuyện riêng của con.

Hỏi: Có một vị Pháp sư bảo các đệ tử của ông rằng: không được trì chú Lăng Nghiêm và chú Đại Bi bởi vì khi trì chú sẽ khiến cho thiên ma ngoại đạo phát sợ đến thất kinh, như vậy là trái với lòng từ bi. Cho nên, vị Pháp Sư đó dạy tín đồ ông không được đọc cũng không được xem bất cứ kinh điển nào, bởi vì không cần thiết để đọc, mà chỉ cần, nhất tâm niệm “A Di Đà Phật” là được rồi.

Đáp: Nếu nói người niệm chú không có lòng từ bi thì Phật cũng đã không nói ra chú Lăng Nghiêm và chú Đại Bi để làm giảm bớt tâm từ bi của các đệ tử Ngài.

Hỏi: Con nên làm sao mới có thể giúp đỡ đạo tràng?

Đáp: Con không phá hoại đạo tràng tức là giúp đỡ đạo tràng. Con ủng hộ đạo tràng tức cũng là giúp đỡ đạo tràng.

Hỏi: Nếu chúng con lỡ để lộ ngày sanh của mình ở chỗ tà đạo? Xin hỏi như vậy thân tâm chúng con có bị ảnh hưởng gì không?

Đáp: Trong tâm niệm của quý vị nếu là chánh thì không có gì là tà; còn trong tâm có niệm tà thì tất cả các nơi đều là tà đạo hết.

Hỏi: Trong các sách báo và tạp chí Phật giáo có rất nhiều hình ảnh Phật. Nếu có quá nhiều sách báo như vậy thì chúng con làm sao đây? Chúng con có nên đốt hết không? Hiện nay tại Đài Loan có một vị Pháp sư trẻ rất nổi tiếng, vị đó tự xưng là người học giới luật, nói: phạm đốt các sách báo, tạp chí có hình ảnh Phật tức là phạm tội làm thân Phật chảy máu. Nếu quả là như thế thì còn ai dám thỉnh sách báo Phật giáo để đọc nữa đây?

Đáp: Thuở xưa có vị cao tăng đạo đức đã đốt các tượng Phật bằng gỗ, vậy thì các vị nói sao đây?



Hỏi: Xin hỏi Hòa Thượng làm sao phá chấp trước và vọng tưởng?

Đáp: Ai cho chú vọng tưởng? Ai cho chú chấp trước?



Hỏi: Đốt tiền giấy có ghi chú vãng sanh là có đúng như pháp không?

Đáp: Sao con không tự suy nghĩ xem, rốt cuộc tiền giấy đó là tiền thật hay là tiền giả? Một khi đốt là nó biến thành tro vì giấy đã bị đốt tan hết rồi thì làm sao còn là tiền được nữa chứ?

Hỏi: Có rất nhiều người cảm thấy nghi ngờ về việc pháp sư Thanh Hải thọ nhận rất nhiều đệ tử. Hy vọng nhờ pháp hội này mà chúng con sẽ hiểu rõ hơn và không đi lạc hướng.

Đáp: Lúc quý vị quy y Tam Bảo, trong bài văn quy y có nói rất rõ là: “Thà xả thân mạng chứ không quy y thiên ma ngoại đạo.” Những gì vị Pháp sư đó nói đều là tà thuyết của tà ma ngoại đạo, đều là gạt người. Nếu như các vị tin theo, tức là ngu xuẩn nhất, vô tri nhất, và đều muốn lủi vào địa ngục đấy.

Hỏi: Gia đình con vốn thờ Mã Tổ, nhưng từ lúc học

Phật, chúng con lại thờ Phật. Xin hỏi, chúng con có thể thờ cúng Mã Tổ chung với Tam Thánh không?

Đáp: Nếu con muốn thờ cúng khắp tất cả các vị Tăng và chư Phật, thì chư Phật cũng không có gây lộn với nhau đâu.

Hỏi: Tuy “Sắc tức là không, không tức là sắc,” nhưng con vẫn không thấu rõ được điều đó. Xin Hòa Thượng chỉ bảo cho con.

Đáp: Sanh ra là bởi vì sắc, chết đi cũng bởi vì sắc, chỉ vậy mà thôi. Nếu con không thấy rõ được điều đó thì sẽ trong sắc mà sanh, rồi trong sắc mà chết vậy.

Hỏi: Tất cả pháp hữu vi như mộng huyễn bọt ảnh, vậy cái gì là pháp vô vi?



Đáp: Nếu muốn biết chi tiết hơn thì pháp vô vi gồm có 6. Các vị có thể tra cứu trong “Luận Đại Thừa Trăm Pháp Minh Môn.” Sắc pháp có 11, tâm pháp có 8, tâm sở pháp có 51, 24 bất tương ưng và 6 pháp vô vi, tổng cộng thành 100 pháp.

Hỏi: Phật giáo là vượt ra ngoài cả vật chất và là chân lý của vũ trụ, vậy tại sao vẫn còn câu nệ về vấn đề nam nữ để rồi không thể thoát ra được?

Đáp: Vừa rồi đức Cha Rogers có đề cập về vấn đề, người tu hành muốn trì giới một cách thanh tịnh thì họ không những phải thận trọng giữ thân mà ngay cả trong tâm cũng không chất chứa các vọng tưởng dâm ô. Hiện nay chúng ta đều là phàm phu chưa được thành Phật, vậy ai dám nói là mình đã thật sự được siêu thoát? Có phải chúng ta vẫn còn phải ăn cơm, mặc áo, và ngủ nghỉ không? Nếu chúng ta vẫn còn phải ăn, mặc và ngủ thì rốt cuộc chúng ta siêu thoát cái nỗi gì?

Hỏi: Mỗi lần tới chùa nghe Phật pháp là con đều bị ngáp. Xin hỏi, con nên phải làm sao?

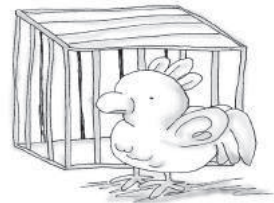
Đáp: Nếu không ngáp thì không có chuyện rồi.



Hỏi: Con nghe Hòa Thượng nhiều lần tự nói mình là ngu si. Vậy có lẽ đó là một đức tánh tốt, là khiêm nhường. Nhưng nếu Ngài nói vậy nhiều lần quá thì có thể biểu lộ rằng, Hòa Thượng thiếu lòng tự tin, do dự không có sự quyết đoán. Thế thì Hòa Thượng làm sao có thể chủ trì cả một đại tập đoàn cho được? Vậy rốt cuộc rồi thì “ngu si” đây có ý nghĩa gì?

Đáp: Nếu như tôi không ngu si thì sao tôi lại bảo đảm muối mòng đừng chích đốt người khác mà chỉ cần đốt tôi thôi? Nếu tôi không ngu si thì tại sao tôi không tham có tiền của nhiều hơn? Nếu tôi không ngu si thì tại sao tất cả những thứ hưởng thụ tốt đẹp của con người, tôi lại không muốn? Nếu đó không phải là “ngu si” thì còn gọi là gì nữa chứ?

Hỏi: Con vốn làm công cho một nông trường nuôi gà. Trong khoảng thời gian ngắn con không thể thay đổi việc làm được. Làm sao con mới có thể học theo gương của Bồ Tát Địa Tạng là biến nông trường nuôi gà thành một đạo tràng để siêu độ cho chúng đây?



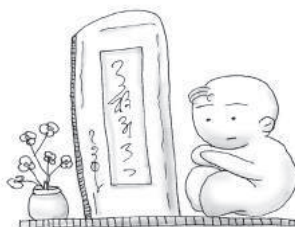
Đáp: Đây là vấn đề tiến thoái lưỡng nan (tiến hay lùi đều khó). Phương pháp tốt nhất là con đừng nuôi gà mà hãy nuôi người.

Hỏi: Sư Phụ nhận thấy vấn đề nghiêm trọng nhất của Đài Loan là ở chỗ nào?

Đáp: Ở đây người Đài Loan xa xỉ quá đi! Họ xa xỉ và rất lãng phí! Khi đòi hỏi quá nhiều như vậy thì sau này làm sao mà hoàn trả lại cho hết được!

Hỏi: Hiện nay có nhiều người lợi dụng về việc vong linh của thai nhi để vợ của làm giàu. Nhưng một số nhân sĩ Phật giáo có tư tưởng thiên lệch thì không cho đó là sai quấy. Xin hỏi quan điểm của Sư Phụ ra sao? Có phải vong thai nhi làm cho thân thể đương sự không được mạnh khỏe, hoặc gây nhiều sự quấy nhiễu khó khăn, và vì hoảng hốt sợ sệt nên số người phá thai này mới bỏ tiền ra mua bài vị cho chúng. Xin hỏi Sư Phụ có cách nhìn ra sao về phương diện này? Các vong thai nhi có thể tác quái không? Và nên làm thế nào để điều phục cho chúng được an tâm?

Đáp: Được sống còn hơn là chết để có bài vị. Lập bài vị thì chẳng phải như là không có bài vị. Sao vậy? Vấn đề căn bản là



không nên phá thai. Vì không phá thai là không sát sanh, không sát sanh thì miễn được nhiều chuyện như vậy. Cho nên, việc lập bài vị cho thai nhi chỉ là để che lấp nguyên nhân thực sự của vấn đề ở bên ngoài. Đây cũng như là xả gốc mà tìm ngọn hay bịt tai để ăn cắp chuông. Như vậy thì có thể siêu độ được chăng? Có thể giải trừ được món nợ oán trái đó chăng? Không chắc là vậy đâu! Chi bằng nên phòng ngừa trước để khỏi hối hận về sau. Lúc chưa kết hôn thì đừng dùng thuốc ngừa

thai, cũng đừng có mối quan hệ trai gái. Tại sao các vị không thể chờ đợi? Tại sao phải gấp rút? Tại sao các vị phải tham muốn như thế? Chung qui cũng là vì tự mình không biết xấu hổ mà thôi!

Hỏi: Hiện nay chúng con thường thấy trên báo chí đăng mục “cúng đường anh linh” (thai vong). Vậy, vong linh trẻ con cũng có thể được cúng đường sao?

Đáp: Đây không thể nói là “cúng đường” bởi vì nó không phải là Tam Bảo (Phật, Pháp, Tăng). Nếu nói là cúng đường tức là lạc vào tà kiến, mà nên nói là Siêu độ. Vì các vong linh trẻ con đó mang niềm oán hận quá sâu, cho nên rất khó siêu độ. Bởi vì người có món nợ là đoạt mạng nó nên nó đòi phải hoàn mạng lại. Họa may gặp được vị tu hành chân chánh, không tham tài lợi mới siêu độ chúng nó được.

Hỏi: Có nhiều người bỏ tiền ra để cúng đường cho anh linh, thai nhi.

Như vậy họ có giải trừ được mối oan khiên ấy không?

Đáp: Không thể giải oán được.



Hỏi: Có vị pháp sư nói, nếu người mang thai tụng chú Lăng Nghiêm thì sẽ bị hư thai. Như vậy có đáng tin không?

Đáp: Nói chuyện tâm phào!



Hỏi: Có người bảo: Mỗi ngày trì tụng 108 biến chú Đại Bi, và liên tục trì niệm như vậy trong ba năm tất sẽ được thành tựu. Nhưng con thì làm việc bận rộn, nên không cách nào bỏ ra hơn cả tiếng đồng hồ mỗi ngày để trì tụng liên tục 108 biến chú Đại Bi. Vậy, nếu mỗi ngày con chia ra nhiều lần để niệm cho đủ 108 biến, có được không ạ?

Đáp: Chỉ cần có lòng thành thì mọi việc đều o.k.

Hỏi: Nghe nói Tỳ Kheo có quyền cử tội Tỳ Kheo Ni, nhưng Tỳ Kheo Ni không được nói lỗi của Tỳ Kheo. Vậy đó có phải là nam giới lấn áp nữ giới hay không?

Đáp: “Là Pháp bình đẳng, không có cao thấp.” Trong Phật giáo không phân biệt cao thấp, đối xử đều bình

đăng. Nhưng ở đây nếu Tỳ Kheo có lỗi, thì Tỳ Kheo Ni có thể nói ra bất cứ lúc nào; còn nếu Tỳ Kheo Ni có lỗi thì Tỳ Kheo cũng có thể chỉ lỗi bất cứ lúc nào, chớ đâu có phải là nam lấn áp nữ, hoặc nữ chèn ép nam. Về công tác làm việc tuy có sự phân chia nam nữ, nhưng mỗi bên cũng không làm phiền lẫn nhau. Họ đều tôn trọng lẫn nhau chớ không lấn ép nhau. Nếu như tôi có lỗi lầm thì người khác cũng có thể nêu ra bất cứ lúc nào.



Hỏi: Xin hỏi thế giới mà chúng ta đang sống đây có phải là Tây phương Cực Lạc thế giới không? Hay là còn có một thế giới ở một không gian nào khác nữa?

Đáp: Chú muốn biết thì hãy tự mình đi xem thử coi.

Hỏi: Làm thế nào để đoạn trừ danh lợi, dục vọng của người thế gian.

Đáp: Một khi chết rồi thì đoạn được ngay.

Hỏi: Con có lòng tin Phật đã được bốn, năm năm rồi, nhưng tại sao con vẫn còn bị loài tà ma quỷ quái theo quấy rầy?

Đáp: Lạy Phật mà không thật lòng lạy là đã sai trái về nhân quả rồi, cho nên mới bị quả báo. Nhân quả báo ứng thì không sai sót một tơ hào. Dù con là người tin Phật nhưng nếu con làm chuyện sai trái với nhân quả thì cũng bị báo ứng như thường. Cho nên, tà ma ngoại đạo cũng sẽ tới để giáo huấn con đấy.



Hỏi: Có người nói phải nhất định trì tụng chú Lăng Nghiêm vào buổi sáng sớm, trước 5 giờ là tốt nhất. Xin hỏi, có phải là vậy không?

Đáp: Chỉ cần con trì tụng được bất cứ lúc nào, thì lúc ấy đều là 5 giờ sáng cả.

Hỏi: Xin Hòa Thượng chỉ dạy cho chúng con khai ngộ được tri kiến Phật?

Đáp: Kiến Ngộ Phật tức hiểu rõ làm sao để thành Phật và có trí huệ như Phật, chứ không có chi là huyền bí cả. Học theo Phật thực hành Tứ Vô Lượng Tâm: từ, bi, hỷ, xả, tức là giác ngộ được kiến giải của Phật. Nếu quý vị có lòng từ bi hỷ xả và tứ vô lượng tâm giống y như Phật tức là đã kiến ngộ Phật rồi đó.

Hỏi: Trước đây không lâu, trong gia đình con có người qua đời. Nếu con muốn cho người thân được siêu độ vãng sanh thì con nên phải làm sao?

Đáp: Gần đây tôi có nghe một tin là: có một vị Thượng Tá ở Thái Lan chết và sống lại ba lần. Theo như kinh nghiệm, ông nói rằng: Công đức cúng dường Tam Bảo là vô lượng và có thể siêu độ được lục thân: cha, mẹ, anh, em, vợ, con. Cho nên, trước hết là tự mình không làm các điều ác mà làm các việc thiện, đó là biện pháp duy nhất để siêu độ cho lục thân quyến thuộc.



Hỏi: Các đệ tử vùng Cao Hùng (Đài Loan) rất cần sự chỉ dạy của Hòa Thượng. Chúng con có thể nào thỉnh Hòa Thượng đến đây để kiến lập đạo tràng được không?

Đáp: Tôi không có khả năng kiến lập đạo tràng. Nếu các vị muốn có người kiến lập đạo tràng thì tôi sẽ làm công nhân cho.

Hỏi: Xin hỏi, nếu bị nghiệp chướng trói buộc thì chúng con nên giải quyết như thế nào?

Đáp: Thì hãy đầu hàng nghiệp chướng!

Hỏi: Tình hình của thời kỳ Tai kiếp, hoạn nạn xảy ra trên thế giới mỗi ngày càng một nhiều. Vậy chúng ta nên làm sao để tiêu tai hóa giải, để tự cứu mình và cứu người đây?

Đáp: Thế gian này sẽ không còn tai kiếp nếu mọi người đều không nóng giận, không đấu tranh, không phá hại lẫn nhau, và không có cảnh – mày gạt gẫm tao, thì tao gạt lại mày.



Hỏi: Bạn của đệ tử bị mù vì tai nạn xe cộ. Dù cô ta đã tìm đến các bác sĩ nổi tiếng khắp nơi, nhưng cũng không sao chữa trị được. Con thành khẩn xin Sư Phụ chỉ điểm cho. Nên tìm cách chữa trị như thế nào thì bạn con mới được lành bệnh. Xin cảm ơn.

Đáp: Con nên niệm Quán Thế Âm Bồ Tát. Trong phẩm Phổ Môn có bốn câu tụng:

Vô cấu thanh tịnh quang,

Huệ nhật phá chư ám,

Năng phục tai phong hỏa,

Phổ minh chiếu thế gian.

(Ánh sáng thanh tịnh không nhiễm nhơ,

Mặt trời trí huệ phá đen tối.

Có thể điều phục nạn, gió lửa.

Ánh sáng tỏa chiếu khắp thế gian.)

Chuyện đụng xe này cũng là do có tiền nhân, hậu quả cả. Đại khái là kiếp trước, hoặc là bạn con đã làm mất của chúng sanh nào đó bị mù, hoặc là bắn chim, hoặc là làm cho mắt của súc sanh đó bị tổn thương trước rồi mới giết, cho nên đời này, y phải bị quả báo như vậy. Chỉ là thế thôi chứ không có gì khác cả.



Hỏi: Dựa vào giới luật Phật giáo

thì giới điều của Tỳ Kheo Ni nhiều hơn giới điều của Tỳ Kheo. Vậy đó có phải là không bình đẳng chăng?

Đáp: Về vấn đề này, tôi thẳng thắn giải đáp cho quý vị là dựa vào căn bản mà nói, thì Tỳ Kheo Ni là người nữ, và người nữ thì có thể sanh con, nhưng người nam thì không sanh con được. Bây giờ thì quý vị đã hiểu chưa?

Hỏi: Mọi người đều rất hiếu kỳ về thần thông của Ngài. Nghe nói Ngài thường chữa bệnh cho các tín đồ phải không?

Đáp: Người tu hành chân chánh thì không nói về chuyện thần thông. Người xuất gia chỉ nói về sự cầu đại trí huệ.

Hỏi: Xin hỏi Hòa Thượng, làm thế nào để đối trị tà niệm?

Đáp: Nếu quý vị không có vọng tưởng tức không có tà niệm! Nếu quý vị khởi vọng tưởng thì dĩ nhiên tà niệm sẽ lần lượt tiếp nhau mà kéo đến. Chuyện có vậy mà cũng còn phải hỏi tôi nữa sao? Quý vị nên hồi quang phản chiếu, tự hỏi là - Tại sao mình không khởi chánh niệm mà lại ưa thích tà niệm như thế?



Hỏi: Trong lúc tụng công phu khuya, con vừa tụng vừa niệm danh hiệu Bồ Tát Quán Thế Âm. Bỗng thân thể con tự nhiên lắc lư qua phải, qua trái, ra trước, ra sau. Xin hỏi với hiện tượng như vậy thì con có thể ngồi thiền ở nhà được không?

Đáp: Thân thể mà lắc qua lắc lại như vậy là có hiện tượng nguy hiểm và rất dễ bị loài phi tinh nhập vào thân.

Hỏi: Xin hỏi Hòa Thượng, trong khi trì chú Đại Bi hay chú Lăng Nghiêm, thì tại sao bị nhức đầu, chóng mặt và có cảm giác như thân mình dao động và lạnh run lên?

Đáp: Vì trong tâm con có tà ma, cho nên dù con có trì chú Đại Bi cũng không linh nghiệm đâu.

Hỏi: Vì sao trong lúc con niệm Phật, ngồi thiền, thì thân con bị dao động và cảm thấy khó thở?

Đáp: Là bị tẩu hỏa nhập ma rồi!

Hỏi: Thiện hay ác của mỗi người là do tâm niệm mà ra. Như khi mình làm một chuyện xấu thì đó chưa chắc hẳn là xấu mà là tốt phải không?

Đáp: Đấy gọi là thiện ác hỗn hợp. Có người tuy làm điều ác nhưng trong cái ác đó lại có cái thiện. Giống như



giết người giàu để lấy của giúp kẻ bần cùng. Người ra tay nghĩa hiệp tuy không hợp pháp nhưng họ cũng có điểm tốt. Nếu cho rằng, trong cái ác có cái thiện, trong cái thiện có cái ác thì có rất nhiều chuyện để nói vậy.

Hỏi: Nếu con đi trộm tiền hay lừa gạt người để lấy tiền, rồi đem tiền đó cúng Sư Phụ để xây dựng đạo tràng, thì đó là thiện hay ác?

Đáp: Đây gọi là tạo mầm móng bất tịnh (không trong sạch). “Nhân địa bất chân, quả tào vu khúc” (nhân không tốt thì sẽ gặt quả hư méo). Nếu chú xây chùa theo kiểu như vậy thì chùa cũng bị sụp đổ rất mau thôi!

- Nhưng tiền đó là do chúng con trộm lấy, chớ Sư Phụ nào có làm chuyện gì xấu đâu?
- Nhân quả là không thể nào lừa gạt được.
- Nhân quả là nhân quả của con mà!
- Dù rằng nhân quả của chú nhưng cũng không được lừa dối. Bởi là nhân quả của chú nên mới càng không được dối trá - như chú đánh bài được thắng rồi đem tiền đó để cất chùa. Khổng Tử cũng đã nói: “Phú dữ quý thị nhân chi sở dục dã. Bất dĩ kỳ đạo đắc chi, bất

xử dã.” Tức mọi người đều muốn được phú và quý, nhưng chúng ta không nên giữ lấy của phi nghĩa.” Nếu là của không hợp pháp thì dầu có được, tôi cũng không muốn đâu. “Bần dữ tiện thị nhân chi sở ố dã. Bất dĩ kỳ đạo đắc chi, bất khứ dã.” Bần cùng và hạ tiện thì mọi người đều không ưa, ai ai cũng không muốn. Nhưng cũng không mong được của phi nghĩa.



Cho nên nếu là cửa không hợp pháp, thì tôi thà an bản lạc đạo. Dù sống trong bản tiện, tôi cũng không rời bỏ cảnh bản tiện.

Hỏi: Sau khi chết loài động vật có thể đi đầu thai không?

Đáp: Loài động vật giống như người là chết rồi cũng đi đầu thai vậy. Đời này là người Hoa, đời sau là người Mỹ, đời sau nữa là người Nhật. Tất cả đều có thể di dân, đi khắp nơi. Tánh linh của động vật cũng di dân, do tùy theo nghiệp lực, tư tưởng, hành vi của mỗi loài mà không giống nhau.



Hỏi: Sau khi quy y Tam Bảo, chúng con có thể đi đến những chỗ “phong nguyệt” không? Có vị Pháp sư nói rằng: Chỉ cần trả tiền là được. Xin Hòa Thượng dạy bảo, làm như vậy là phạm giới phải không?

Đáp: Chú đã quy y rồi mà vẫn còn muốn chui vào đường địa ngục nữa sao?

Hỏi: Làm sao để giác ngộ thành Phật?

Đáp: Đến khi địa ngục thì quý vị sẽ không có ý niệm này.

Hỏi: Xin hỏi pháp môn truyền tâm ấn của pháp sư Thanh Hải có chân chánh không?

Đáp: Rất nhiều người bị mê lầm cũng bởi vì họ có tâm tham. Nếu quý vị không có lòng tham lam thì bà ta không mê hoặc nổi các vị đâu!

Hỏi: Nếu như vợ chồng ly dị thì con cái họ không thể thành tài phải không?

Đáp: Đúng vậy! Các vị không thấy vấn đề của trẻ em ở khắp nơi sao? Lỗi là vì cha mẹ không làm tròn trách nhiệm dạy dỗ con cái. Khi sự giáo dục trong gia đình và sự giáo dục ở nhà trường chưa phối hợp được thì cả hai nền giáo dục này đều bị thất bại. Cho nên trẻ



em mới biến thành hư hỏng và chúng bị T.V., computer điều khiển mà chẳng được tự do. Đối với xã hội Tây phương thì các nơi đều đề xướng về sự tự do, nhưng theo tôi thấy thì đó đều là loại tự do mê tín, tự do ngộ nhận, tự do không lý trí và thế là trở thành hoàn toàn không có tự do chút nào!

Hỏi: Nghiệp chướng từ đâu tới?

Đáp: Từ tài, sắc, danh, thực (ăn), thù (ngủ) mà tới.

Chúng ta tạo nghiệp bởi tham tài, sắc, danh, tham ăn thì lại càng tạo nghiệp nhiều hơn nữa, còn tham ngủ thì tạo nghiệp ngu si.

Hỏi: Đành rằng nhờ có cha mẹ mà chúng con mới được thân thể này, nhưng khi còn nhỏ cha mẹ đối xử với chúng con rất là tàn nhẫn. Như vậy, chúng con vẫn phải hiếu thuận với cha mẹ hay sao?

Đáp: “Ái chi thâm, trách chi thiết” (thương thì cho roi cho vọt). Cha mẹ đều hy vọng cho con được thành công, nhưng chỉ sợ con đi lạc đường đó thôi!

Hỏi: Hành vi chủ yếu nhất để làm người là gì?

Đáp: Là đoạn trừ ái dục, không nên lúc trẻ tuổi mà đã phóng túng buông thả theo dục lạc.



Trong xã hội tây phương hiện đại, con nít bảy, tám tuổi là cũng hiểu biết về chuyện hành dâm rồi. Nên sau này chúng sẽ chết yểu mà biến thành quỷ đoản mạng. Tại sao? Vì lúc sinh lý, tâm lý của chúng chưa trưởng thành mà đã tự cắt đứt mầm non rồi.

Cho nên, trong tương lai chúng tử đó sẽ biến thành hột giống không mầm. Lúa mạ mà không mầm thì tuyệt nhiên không có thu hoạch gì hết!

Hỏi: Tại sao phái nữ hay bị thiệt thòi?

Đáp: Ai nói phái nữ hay bị thiệt thòi?

Đàn ông trên toàn thế giới đều yêu thích người nữ mà!

Hỏi: Có phải Phật pháp mà Sư Phụ giảng là bao quát hết tất cả các tôn phái khác trong Phật giáo?

Đáp: Quý vị nghĩ như thế nào thì nó là như thế ấy. Quý vị nghĩ là không bao quát thì nó không bao quát. Quý vị nghĩ là bao quát thì tức là bao quát. Đây đều là - không có pháp nhất định. "Phật giảng một âm pháp, chúng sanh tùy mỗi loại mà hiểu được." Người trí thì thấy trí, người nhân (tù) thấy nhân từ, người thâm sâu thì thấy thâm sâu, người cạn cợt thì thấy cạn cợt.

Hỏi: Trong tám vạn bốn ngàn pháp môn, pháp môn nào là hạ nhất, là cao nhất?

Đáp: Quý vị nên biết nhận ra pháp môn nào là thích hợp đối với mình nhất thì đó là pháp môn cao nhất. Còn pháp môn nào đối với mình không có tác dụng gì, thì đó là pháp môn thấp nhất.



Hỏi: Đồng tính luyện ái hoặc chưa kết hôn mà đã sanh con và biết bao hiện tượng bất bình thường khác, thật đã khiến cho người ta phải lo lắng. Trong hoàn cảnh xã hội mất trật tự như vậy, nếu làm cha mẹ thì nên giáo dục con cái và giáo dục cho chính họ như thế nào?

Đáp: Chú hỏi câu này rất hay. Xã hội ngày nay trở thành như vậy là bởi vì “cha không ra cha, mẹ không ra mẹ.” Cha mẹ sanh con nhưng không coi việc có con cái là quan trọng mà chỉ là vì ham vui, phóng túng theo dục lạc. Họ chỉ biết sanh chứ không biết dạy. Kết hôn rồi, nếu không thích thì động một chút là họ ly dị ngay, làm cho con cái không cha, không mẹ. Nguyên nhân phát sanh những vấn đề này đều là vì vợ chồng không làm đúng theo đạo nghĩa vợ chồng, còn cha mẹ thì không làm tròn bổn phận cha mẹ. Trên thế giới sẽ không có

vấn đề gì nếu như các bậc làm cha mẹ đều có thể giống như mẹ của Ngài Mạnh Tử lúc xưa, bà đã dời nhà ba lần, vì quan tâm đến sự giáo dục của con cái. Được vậy, thì thế giới sẽ không có vấn đề gì đâu.



Hỏi: Phải chăng người tại gia cũng có thể trở thành người hoàn toàn?

Đáp: Bất kể là người tại gia hay xuất gia, tất cả đều có thể tu để trở thành người hoàn hảo.

Hỏi: Nếu như ý nghĩa của giáo dục quả thật là giới, là tâm tánh và trí huệ vốn có của nhân tánh. Vậy có giống như lý của Nho giáo nói - nhân tánh vốn là thiện không?

Đáp: Chú không làm ác thì có thể nói “tánh vốn thiện.” Còn nếu làm ác thì “tánh tương cận, tập tương viễn.” Đây là tánh vốn thiện nhưng tập khí làm ác đẩy chú cách rất xa “tánh vốn thiện” này.

Hỏi: Cư sĩ tại gia muốn học cách ngủ ngồi thì nên làm sao?

Đáp: Cư sĩ tại gia không nên thích mới mẻ cũ. Quý vị chỉ nên học “không ba gai” trước đã.

Hỏi: Có phải đức tính khiêm nhường cũng là một hình thức của sự tham không?

Đáp: Đừng ngại gì khi có loại tham này!



Hỏi: Hòa Thượng từ ngày xuất gia đến nay vẫn một mực kiên trì đời sống giới luật “ngày ăn bữa ngộ”, “đêm không nằm”, sao Hòa Thượng chịu khổ cực quá thế, có cần thiết lắm không?

Đáp: Tôi tiết kiệm lương thực và y phục để cho chúng sanh. Tôi đã từng phát nguyện là sẽ gánh chịu tất cả các khổ nạn của chúng sanh trong pháp giới.

Hỏi: Cầu nguyện và tham thiền thì khác nhau như thế nào?

Đáp: Nếu quý vị nghĩ nó giống nhau thì là giống nhau, còn nghĩ không giống thì là không giống vậy.

Hỏi: Có người nói chỉ được tụng chú Lăng Nghiêm vào lúc trước 7 giờ sáng mà thôi. Vậy, xin hỏi sau 7 giờ sáng mới tụng có được không?

Đáp: Ở đây (Đài Loan) là 7 giờ nhưng tôi không biết ở nước Mỹ hiện là mấy giờ? Mà 7 giờ ở Mỹ và 7 giờ ở Đài Loan thì lại không giống nhau thì làm sao đây?



Hỏi: Xin hỏi, Ngài theo đạo gì?

Đáp: Tôi theo đạo chân lý, đạo nhân, đạo chúng sanh, đạo đại chúng và đạo trí huệ.

Hỏi: Làm sao để không chấp trước vào sắc tướng?

Đáp: Thì đừng học thiền đầu môi, cũng đừng học theo người đá là chỉ biết nói mà không biết làm.



Hỏi: Làm sao để cải thiện mối quan hệ giữa con người với nhau, nhất là tại công sở làm việc đừng để người khác nói xấu sau lưng mình?

Đáp: Nếu con không có làm chuyện gì xấu thì người mà nói xấu con là không đúng rồi. Nhưng nếu con đã làm điều sai quấy rồi thì đó là mục tiêu để cho người ta bàn chuyện tào lao, mà họ càng nói xấu về con nhiều chừng nào thì càng tốt chừng ấy.

Hỏi: Xin hỏi, Pháp sư Khoan Tịnh có phải là đệ tử của Ngài Hư Vân không? Quyển “Cực Lạc thế giới du ký” do Pháp sư Khoan Tịnh viết là có thật như vậy không?

Đáp: Pháp sư Khoan Tịnh đó à! Ở chùa Nam Hoa (TQ) tôi có biết qua Pháp sư này. Lúc đó Pháp sư còn là một chú bé. Tôi không biết pháp sư có phải là đệ tử của Ngài Hư Vân hay không? Điều đó là tự Pháp sư nói, chứ tôi không có nghe Lão Hòa Thượng nói qua, mà tôi cũng không có hỏi Lão Hòa Thượng về việc này.

Bởi vậy tôi không dám mạo muội trả lời câu hỏi đây. Nhưng “Cực Lạc thế giới du ký” vốn chỉ là ngụ ý tạo mà thôi!

Hỏi: Xin hỏi, Sư Phụ nghĩ thế nào về những lời dự đoán như: Vào cuối thế kỷ này hay đầu thế kỷ sau, nhân loại sẽ bị hủy diệt bởi một trận thiên tai lớn.

Đáp: Vậy, thế kỷ sau con đừng trở lại. Con lo cho cái chuyện đó để làm gì? Con có thể nhớ được chuyện xảy

ra ở thế kỷ này nhưng đến thế kỷ sau, con sẽ quên mất thôi. Ví dụ như bây giờ con nhớ để hỏi về vấn đề này, nhưng đến thế kỷ sau thì con lại quên hết những chuyện biết được ở thế kỷ này rồi, vậy thì có lợi ích gì chứ!



Hỏi: Nhiều người đều nói là Ngài có đến mấy loại thần thông phải không?

Đáp: Tôi không công nhận điều này. Vì đó đều là chuyện ngẫu nhiên gặp may thôi? Như người không đáng phải chết mà cầu tôi thì người đó cũng sẽ không chết. Còn người đó đáng phải chết, thì dầu có cầu tôi, người đó cũng không sống nổi. Các vị hiểu điều này chứ?

Hỏi: Tụng “Lục tự chân ngôn” được vô lượng công đức, hơn nữa là sẽ có Bồ Tát Thất Địa ngự ở trong thân, thật có chuyện như vậy sao?

Đáp: Không những tụng “Lục tự chân ngôn” có vô lượng công đức, mà ngay cả khi chúng ta không tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không tự lợi, không vọng ngữ cũng có vô lượng công đức vậy. Tuy đều có công đức, nhưng chúng ta không nên chấp trước vào sự có công đức này.

Hỏi: Gần đây các Phật tử và giáo đồ Tin Lành thường tổ chức các buổi họp để thảo luận về những điểm dị đồng giữa hai tôn giáo. Thấy họ thì có vẻ như thông hiểu với nhau lắm, nhưng con có điều thắc mắc: Có thật là một tôn giáo có thể chấp nhận một tôn giáo khác mà không có điều kiện gì? Thí dụ như tín đồ đạo Thiên chúa và đạo Tin Lành có thật tin rằng, con người sẽ được cứu rỗi qua những tôn giáo tín ngưỡng khác hơn là chỉ tin có “đấng Chúa cứu thế duy nhất” chăng?



Đáp: Tôi không thể trả lời câu hỏi này vì tôi chưa từng tham dự các buổi hội nghị với các vị lãnh tụ tôn giáo đó và họ cũng chưa từng đến tham gia các cuộc họp của chúng tôi. Nếu con muốn biết sự

thật thì hãy mời các vị lãnh đạo của các tôn giáo chính trên thế giới cùng tập hợp lại, ngồi vào bàn hội nghị và thành thật giải bày một cách công khai chứ không dấu giếm, e dè chút gì về cảm tưởng của nhau. Hỏi rằng, họ có thể triệt để chấp nhận lẫn nhau hay không. Nếu những tín đồ có tâm kỳ thị, đè ép người để đưa mình lên, hoặc là đề cao thuyết này, bài bác thuyết kia, thì đó tức là đã làm trái với tinh thần của vị giáo chủ sáng lập ra đạo của họ. Mục đích ban đầu mà những vị giáo chủ thành lập các tôn giáo lớn không phải là để tranh đấu với các đạo khác hoặc cho rằng, ta là đúng, kẻ khác là sai.

Lại còn một điểm quan trọng khác nên chú ý là: Hiện nay có phong trào mới như, đạo Tin Lành và đạo Phật thường tổ chức các buổi họp để trao đổi ý kiến với nhau. Nhưng chúng ta cũng nên xét rõ về những cái gọi là tổ chức Phật giáo đó có thật sự đại diện cho Phật giáo được không? Bây giờ có nhiều đoàn thể giả mượn danh nghĩa Phật giáo để làm những chuyện trộm danh gạt đời. Thí dụ như trong giáo phái Mật tông có một số tín đồ đã mang bệnh AIDS vì họ coi chuyện dâm loạn như là trò chơi trẻ con. Còn Phật giáo



Nhật Bản thì người xuất gia lại kết hôn lập gia đình. Như vậy thì họ làm sao có thể xưng là Tăng lữ cho được? Ở Tây phương cũng có rất nhiều hiện tượng như mất cá lẫn lộn với hạt châu, thật hay giả, chúng ta khó mà phân biệt được. Bởi vậy, chúng ta phải cẩn thận xem xét cho kỹ về những người gọi là Phật giáo đồ đó. Thật là họ có thể phát ngôn để đại biểu cho Phật giáo được không? Chúng ta đừng để họ mê hoặc.

Hỏi: Đệ tử làm thế nào để có trạch pháp nhãn (mắt chọn pháp)?

Đáp: Tôi cũng không có mắt chọn pháp, vậy tôi làm sao mà nói cho chú nghe được hả?

Hỏi: Người ăn thịt có thể khai ngộ không?

Đáp: Nếu miệng của người ăn thịt đủ lớn để nuốt trọn cả một con heo, một con dê hay một con bò thì người ăn thịt đó có thể khai ngộ. Còn nếu không có cái miệng to như thế, thì không ai bảo đảm là có thể khai ngộ được.



Hỏi: Phật giáo bảo là: “Định nghiệp thì không thể

chuyển đổi được,” vậy nếu đã tạo ác nghiệp rồi thì nhất định là phải thọ quả báo phải không?

Đáp: Tuy nói, không thể thay đổi được định nghiệp, nhưng nhờ vào lực tam muội gia trì của Phật và Bồ Tát thì tội nghiệp cũng có thể được tiêu trừ. Nhưng chúng ta cần phải đặt hết lòng tin, sanh tâm hết sức chân thành sám hối và phải thật dũng cảm để sửa đổi các tội lỗi. Cho nên nói:

“Lúc nóng giận mà có thể vui vẻ được, thì người chết sẽ sống trở lại.

Nếu cho lời nói đây là giả, thì nên biết chư Phật không nói dối bao giờ?”

Tội lỗi dù ngập trời, nhưng một khi chúng ta sám hối thì tội lỗi liền tan.

Bất luận là tội nghiệp có nặng nề bao nhiêu đi nữa, nhưng nếu chúng ta thật có thể phát đại Bồ-đề tâm cùng hết lòng tín ngưỡng Tam Bảo và thiện tri thức để tu công chuộc tội. Lúc tu hành tích tụ công đức

một cách đầy đủ rồi thì tự nhiên chúng ta sẽ miễn trừ được hết các tai nạn, và bệnh đau.



Hỏi: Tại sao người ta bị nghèo cùng?

Đáp: Tại vì kiếp trước họ chưa có làm những chuyện công đức, cũng không có trồng các thiện căn mà chỉ muốn chiếm phần lợi ích cho mình, rồi lại so đo, lo được, lo mất. Cho nên, đời này họ mới không được phước báo.



Hỏi: Khi cầu nguyện là chúng con đã có luồng linh khí bên trong giúp cho vạn vật được lợi ích. Vậy ngoài việc cầu nguyện ra, chúng con có phải đi ra ngoài để làm thêm các việc từ thiện nữa không?

Đáp: Tu đạo là nên “Nội công ngoại quả,” trong tu đức, ngoài hiện quả. Phải trong công, ngoài quả. Chúng ta không chỉ nghiêng về một bên nào hết. Khi lập công bên ngoài, chúng ta không chấp trước vào những công đức mà mình đã được. Trong tu đức thì lòng trong sạch, ít dục, nên giữ tâm ý thanh tịnh. Nếu ít ham muốn thì mới có lợi ích cho mình. Còn nếu trừ được tâm tham thì sẽ làm lợi ích cho người.

Hỏi: Phải làm sao để tự rèn luyện mình?

Đáp: Quý vị không có chuyện, cố kiếm chuyện mà làm.

Hỏi: Thưa Sư Phụ, chúng con xin hỏi, Sư Phụ có cách nhìn ra sao đối với các hình thức kiến trúc chùa chiền?

Đáp: Tôi không thích chùa chiền mà sơn phết màu mè: đỏ đỏ, xanh xanh giống như người nữ tô môi son vậy. Theo tôi, nguyên tắc xây chùa là nên bớt phí công sức mà dùng được lâu bền.

Hỏi: Không có dục niệm thì không có phiền phức. Nhưng nếu thế giới này, không có dục niệm thì làm sao tiến bộ được đây? Tức là sẽ không phát minh ra các loại khoa học, kỹ thuật tối tân. Bởi vậy chúng ta làm sao để giảm bớt các dục niệm đó?

Đáp: Nếu vì làm lợi cho người mà phát minh thì được, còn như phát minh sáng chế ra phẩm vật để hại người thì không nên. Con người chúng ta thường hay tặc trách trong việc - làm gì thì có lợi cho người và làm gì thì có hại cho người. Nếu phát minh một cách mù quáng chỉ cốt gây ra lăm chuyện khổ lụy thôi! Thí dụ, hiện



nay khoa học phát minh ra loại thuốc khoái lạc. Thuốc này đầu độc khiến cho dân chúng đều bị hư hỏng, mê mẩn tâm thần. Các vị thử nói đi, rốt cuộc sự phát minh như vậy có lợi ích gì chứ?



Hỏi: Hòa Thượng đã từng nói trong tương lai đức Phật Di Lặc sẽ giảng sanh nơi thế giới Ta-bà này. Vậy khoảng bao lâu nữa Ngài mới đến?

Đáp: Lâu lắm, tôi cũng không đếm nổi nữa!

Hỏi: Có phải mọi người đều có duyên làm đệ tử của Hòa Thượng?

Đáp: Quý vị có tâm chân thành thì là có duyên. Nếu quý vị không có lòng chân thật thì dù có duyên cũng biến thành vô duyên. Còn nếu quý vị có lòng chân thành thì dù không có duyên cũng sẽ trở thành có duyên.

Hỏi: Quy y Tăng nghĩa là gì?

Đáp: Quy y Tăng là gì? Vậy tôi hỏi chú: Quy y chú là gì? Tăng à, chúng à, tức là Hiền Thánh Tăng và phàm phu tăng của thời quá khứ hiện tại, đó là quy y Tăng. Tôi đã nói trước rất rõ ràng là tôi không có trí huệ để trả lời những câu hỏi quá thâm sâu. Còn đối với các câu hỏi quá cạn cợt thì lại làm mất thời giờ của đại chúng, cho nên tôi cũng không giải đáp.

Hỏi: 1) Phật, Bồ Tát có thể gánh vác dùm nghiệp chướng của chúng sanh, phải không?

2) Làm sao để phân biệt được ai là vị sư chân chánh?

Đáp: 1) Quý vị có tội mà biết sửa đổi thì Phật, Bồ Tát sẽ có quyền lực tha tội cho quý vị. Còn nếu quý vị có lỗi mà không chịu sửa đổi lại chuyên môn nhờ vào Phật, Bồ Tát gánh vác tội chướng cho quý vị thì là hết chỗ nói rồi.

2) Nếu muốn phân biệt ai là minh sư chân chánh thì hãy xét coi vị đó có tâm tranh, tâm tham không? Xem vị đó có phải là người ích kỷ, tự lợi không? Thấy vị đó có thường nói những lời như: phương tiện xảo thuật, dối trá không? Nếu là người như vậy mà vẫn còn cho là thiện tri thức, thì cũng là hết chỗ nói luôn!

Hỏi: Làm thế nào để gia trì cho người bệnh?

Đáp: Nếu muốn trị bệnh cho người thì trước tiên hãy chữa bệnh cho chính mình rồi hãy nói?



Hỏi: Một ngày học một chữ và một chữ học cả ngày thì có chi khác biệt?

Đáp: Ăn cơm và cơm ăn có gì phân biệt?

Hỏi: Làm sao phân biệt được, thế nào là bệnh nghiệp chướng?

Đáp: Là chứng bệnh rất kỳ quái, không nguyên cố gì mà đột nhiên lại phát sanh.

Hỏi: Làm sao để không có lửa vô minh?



Đáp: Tức là phải tu pháp môn nhẫn nhục Ba-la-mật, và tuyệt đối không được nổi giận. Điểm then chốt chủ yếu nhất là: Nếu chúng ta không nổi nóng thì sẽ có trí huệ.

Hỏi: Tại sao bị ngủ gục?

Đáp: Không đủ tinh thần thì bị ngủ gục. Chẳng hạn như ngủ không đủ, trai nghĩ tưởng đến gái, gái thì nhớ tưởng đến trai, còn người xuất gia thì tưởng đến ăn, đến tối không ngủ được nên mới bị ngủ gục. Chuyện này thì chẳng có gì cả, rất đơn giản vậy thôi!

Hỏi: Vì phục vụ cho đại chúng mà bị người phỉ báng thì chúng con nên làm sao?

Đáp: Vì làm việc phục vụ cho đại chúng mà lại bị phỉ báng thì càng nên làm thêm. Nếu bị người phỉ báng rồi không làm nữa, thì đó không phải là sự phục vụ chân thật.

Hỏi: Trong sách có câu: “Ngàn ngày học huệ (trí thế gian), không như một ngày học vô văn”, là nghĩa gì?

Đáp: “Phân biệt danh tướng không biết ngừng, vào biển đếm cát tự nhọc thân.” Ai học huệ ngàn ngày? Ai một ngày học “Vô văn”? Không nên cứ lo giặt quần áo cho người.

Hỏi: Ăn chay rốt cuộc có điểm gì tốt, còn không ăn chay thì có chỗ nào là không tốt?

Đáp: Quý vị ăn chay thì lúc sống bị thiệt thòi. Còn như không ăn chay thì lúc chết sẽ bị thua thiệt.

Hỏi: Mỗi vị Pháp sư đều nhấn mạnh rằng danh hiệu vị Phật của mình niệm là tốt nhất. Nhưng chúng con là những người mới học đạo, vậy rốt cuộc thì chúng

con nên niệm danh hiệu Phật nào mới phải?

Đáp: “Mười phương chư Phật ba đời đều là cùng chung một pháp thân.” Dù quý vị niệm một vị Phật nào cũng đều là đi trên một con đường dẫn về thế giới Cực Lạc. Phật là bình đẳng, không có nào là: Phật thiệt, Phật giả, Phật sống hay Phật chết...



Hỏi: Nếu con người mà không có tham thì làm sao tiến bộ được? Con người mà không si thì làm sao có tâm bền chặt? Con người mà không sân thì làm sao biến hóa sự căm phẫn thành sức mạnh được?

Đáp: Đừng có lầm lẫn! Nếu “Phấn khởi làm việc” thì đâu phải là tham. Đây là sự nỗ lực làm việc, chớ đâu phải là có một loại tham vọng, mong cầu. Còn như nổi nóng, hoặc làm những chuyện có tính cách ngu si. Ví như: chơi xổ số, đàn điểm, bài bạc thì đó mới là những hành vi quá ngu si.



Hỏi: Làm sao để trừ ba độc: tham, sân, si?

Đáp: Người xuất gia mỗi ngày đều học cách diệt trừ tham sân si. Ngay cả gia (nhà) mà quý vị còn chưa xuất ra được, vậy mà muốn một lúc là trừ ba độc, tham, sân, si à! Nếu thật muốn diệt trừ ba độc thì nên học theo cư sĩ họ Bàng là: đem tất cả châu báu trong nhà mà đổ xuống biển hết. Quý vị có làm được như vậy không?

Hỏi: Như người độc thân thì có thể làm được, còn người đã có gia đình thì không cách nào làm được. Nếu đem châu báu đổ xuống biển thì làm sao giúp đỡ mọi người?

Đáp: Đó là quý vị hoài nghi về sự chứng đạo của ông Bàng cư sĩ. Bởi ông ta là người ngu đần nhất cho nên mới chứng đạo. Còn quý vị thì quá thông minh rồi...

Hỏi: Người thọ giới thì phải giữ giới không được sát sanh. Nhưng trong nhà con có một ổ kiến, nếu không cẩn thận thì sẽ dẫm phải chúng. Vậy, mỗi ngày con đều phạm giới. Chúng con phải làm sao để tiêu tội nghiệp này. Xin Hòa Thượng khai thị, chỉ bảo cho chúng con.

Đáp: Tôi cũng là một con kiến nhỏ, vậy chú hãy giết tôi trước đi!



Hỏi: Năm vừa qua, trước khi Sư Phụ về Đài Loan, con mơ thấy có ít nhất cũng bảy vị Tôn giả mặc cà sa đỏ và đội mũ có thêu năm tượng Phật. Tuy lúc trước con đã từng mộng thấy Phật, Bồ Tát, nhưng con chưa từng mơ thấy nhiều vị Tôn giả đồng một lúc như vậy. Con xin chí thành đảnh lễ Sư Phụ, khẩn cầu Sư Phụ từ bi chỉ dạy.

Đáp: Chú biết về việc đội mũ có năm tượng Phật vậy sao bây giờ chú còn không đội?

Hỏi: Thưa Sư Phụ, pháp hội hộ quốc lần này chủ yếu là tụng trì chú Đại Bi, vậy Sư Phụ có thể nói với chúng con về tâm đắc của Sư Phụ không?

Đáp: Bồ Tát Quán Thế Âm được thành tựu nhờ pháp lực của chú Đại Bi mà trở thành Bồ Tát ngàn tay, ngàn mắt. Pháp lực của chú Đại Bi thì thông thiên triệt địa và thần diệu vô cùng. Chỉ cần có tâm chân thành với tâm thường hằng thì dù có gặp chuyện không may cũng hóa thành kiết tường, gặp tai nạn cũng thành tốt lành. Sự diệu mầu này không thể nói hết dù có dùng hết lời cũng không sao diễn đạt được. Kỳ này, đoàn hoằng pháp trì chú Đại Bi liên tục không ngừng với hy vọng sẽ được cảm ứng để mọi người được tùy tâm mãn nguyện.

Hỏi: Tình trạng thân thể như thế nào thì không thích hợp cho việc lay Phật?

Đáp: Tất cả súc sanh, nga quỷ đều thích hợp để lay Phật. Còn về tình trạng của chú ra sao, thì tôi không biết.



Hỏi: Thưa Hòa Thượng, làm sao để nói lời cảm ơn ở trong Vạn Phật Thánh Thành?

Đáp: Người ở Vạn Phật Thánh Thành đều không nói “Cám ơn.” Ai nói “Cám ơn” sẽ bị phạt vạ 500 đồng. Từ trước đến nay, tôi chưa từng nói hai chữ “Cám ơn.” Bởi vậy, họ nói là, tôi chỉ thích la mắng người ta thôi!

Hỏi: Để biểu lộ sự tôn kính thì chúng ta nên nói như thế nào?

Đáp: Không cần nói, chỉ cần làm.

Hỏi: Có phải khi đầu hàng với nghiệp chướng tức là bị thoái tâm không?

Đáp: Tại sao chú muốn đầu hàng?

Hỏi: Nên làm thế nào mới là một người xuất gia chân chánh?

Đáp: Không phạm giới là được rồi! Tại sao có đầu lại chồng thêm lên một cái đầu nữa mà đi hỏi chuyện dư thừa.



Hỏi: Khi niệm Phật mà tâm tán loạn, thì nên điều phục như thế nào?

Đáp: Niệm nhiều thêm thì sẽ không tán loạn nữa! “Hoặc như một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày, năm ngày, sáu ngày, bảy ngày nhất tâm bất loạn.” Quý vị không thường niệm thì đương nhiên là tán loạn rồi!



Hỏi: Lúc xưa con đã từng giết qua hơn cả vạn con trùng phân, trùng đất. Vậy nếu trì chú Vãng Sanh thì phải trì bao nhiêu biến mới tiêu trừ được những tội nghiệp sát sanh đó?

Đáp: Nếu con đoạn được dục niệm, thì trì một câu chú cũng linh rồi. Còn nếu không đoạn trừ được dục niệm thì dầu cho con có trì tới cả vạn câu cũng không có linh nghiệm đâu.

Hỏi: Tự tánh Bồ Đề xưa nay vốn thanh tịnh đầy đủ. Vậy từ đâu sanh ra niệm vô minh?

Đáp: Tức nhiên, nếu không có vô minh thì con đâu có mặt ở đây.

Hỏi: Xin hỏi với kinh nghiệm tu hành của Hòa Thượng thì làm thế nào để điều hòa tâm tánh để đối diện với các ngoại cảnh như ở gia đình, ở sở làm, con cái, và về sinh lý, sự lo âu cùng các thứ dục vọng xung đột trắc trở với nhau. Thỉnh Hòa Thượng dùng cách so sánh linh hoạt và cụ thể để giảng chớ đừng nói theo lối truyền bá, nhồi nhét.

Đáp: Không có tham sân si là được rồi!

Hỏi: Xin hỏi sau khi viên tịch thì Sư Phụ muốn đi đâu?

Đáp: Không có chỗ nào để đi cả.

Hỏi: Tại sao các học giả Phật giáo lại bảo rằng: Kinh Lăng Nghiêm là giả?

Đáp: Tại vì kinh Lăng Nghiêm nói lên những lời quá chân thật. Kinh nói rõ đến tận gốc các tật xấu của con người khiến cho bọn yêu ma, quỷ quái không nơi lẫn trốn mà phải hiện ra nguyên hình. Bởi thế, họ không thể không nói kinh Lăng Nghiêm là giả. Vì, nếu nói là thật thì: một là họ không làm nổi, hai là họ không thể thủ trì Bốn Điều Răn Dạy Thanh Tịnh, và ba là họ cũng không thể tu theo hai mươi lăm pháp môn viên thông.



Hỏi: Lần đầu tiên tham gia khóa Phật thất vào tuần rồi, thế mà con lại khóc. Thỉnh xin hỏi Sư Phụ, có phải vì con có nghiệp chướng nặng nề nên con mới chảy nước mắt như vậy? Con chỉ mới bắt đầu học Phật thôi!

Đáp: Khóc hoặc giả vì con cảm thấy ở ngoài đời gặp nhiều chong gai, trở ngại cho nên có chút giác ngộ rồi khóc đó thôi!

Hỏi: 1) Làm sao để điều phục được sự lo sợ trong tâm?
2) Có phải khi trì chú thì dễ bị ma quỷ thách? Có phải là dễ bị lâm vào cảnh tham pháp? Và làm sao cho tâm tánh được ổn định vững vàng để chuyên tâm niệm Phật?

Đáp: 1) Vô duyên, vô cớ mà run sợ khủng hoảng tức trong tâm con có ma đấy!

2) Hãy chuyên tâm niệm Phật và ăn ít lại một chút.



Hỏi: Xin Sư Phụ cho một định nghĩa rõ ràng về tham, sân, si. Sư Phụ có bệnh tham sân si không?

Đáp: Chú lo chi lắm chuyện vẫn vợ đó để làm gì? Tôi cũng đâu có bảo chú nhất định là phải bỏ tham sân si. Tôi chỉ nói vậy thôi! Tại sao chú lại hỏi tôi chứ!

Hỏi: Phải chăng đốt giấy tiền vàng bạc có in kinh chú thì có hiệu lực hơn?

Đáp: Đốt thì thành ra tro. Biến thành tro rồi thì tôi làm sao biết được có hiệu lực hay không chớ. Nếu nói có hiệu lực thì chẳng lẽ những người Tây phương không đốt giấy tiền vàng, đều là ma đói hết hay sao?



Hỏi: Học võ thuật và Thái-cực-quyền có giúp ích cho việc tham thiền tu đạo không?

Đáp: “Nhất thiết duy tâm tạo,” chỉ cần biết dùng nó thì nó có ích lợi. Còn như không biết dùng thì có hại. Nếu học võ đến độ nhuần nhuyễn tức sẽ giúp cho tâm niệm quý vị được chuyên nhất và dễ nhập định. Chỉ cần không khởi vọng tưởng thì dù làm việc gì đối với sự tu đạo cũng đều có lợi ích.

Hỏi: Mỗi lần tụng kinh và niệm Phật con cảm thấy thân thể nóng rần, thậm chí toàn thân như bị sưng phù lên. Những hiện tượng đó, có phải là vì tự tánh vi trùng của con sống lại không?

Đáp: Bởi vì chú căng thẳng nên mới có tình trạng như vậy. Nếu chú không căng thẳng hồi hộp, không giả bộ, gượng gạo thì sẽ không có cảm giác như thế.

Hỏi: Tại sao người tu đạo phải đoạn dục? Làm sao để cắt đứt?

Đáp: Chú hỏi câu này với dụng ý gì? Rốt cuộc là chú, muốn hay không muốn đoạn dục hả? Nếu như chỉ cần hỏi một câu hỏi là có thể đoạn dục được, thế thì quá dễ dàng rồi. Đừng nói chỉ là riêng chú, vì thân làm người tại gia không dễ chi đoạn dục được, mà ngay cả không ít những người xuất gia cũng không dễ gì đoạn được dục. Chuyện này đâu có phải là chỉ hỏi để cho có hỏi, rồi thôi. Con người vì sắc dục mà sanh mà cũng vì sắc dục mà tử. Chúng ta đều là từ trong tinh cha huyết mẹ mà đến. Sắc dục là thứ dơ bẩn không chịu nổi. Vậy mà người ta vẫn cứ muốn đi theo con đường chết đó. Nếu thật sự muốn đoạn dục thì phải hồi quang phản chiếu và hạ quyết một phen tu khổ công.

Hỏi: Mới vừa rồi Ngài nói rằng, nam thanh tịnh, nữ ô trước, vậy người nữ đều là không tốt hết phải không?

Đáp: Người nữ là tốt nhất đó. Tất cả người nam đều yêu mến người nữ mà! Nếu không là vậy thì họ tuyệt đối sẽ không tìm bạn gái để kết hôn đâu?



Hỏi: Nếu Phật Tổ thật từ bi và có năng lực cứu đời, vậy tại sao thế giới vẫn còn xảy ra nhiều nạn khổ đau như: động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, thất mùa đói khát, bệnh tật?

Đáp: Vậy theo như chú nói thì Phật không có năng lực, không có từ bi phải không? Tôi thì không dám nói như vậy.

Hỏi: Nhiều sự đau khổ là từ đâu mà tới vậy?

Đáp: Là vì chúng ta không buông bỏ được tài, sắc, danh, thực, thù. Nếu xả bỏ được những thứ tài, sắc, danh, thực, thù này thì con người suốt ngày sẽ như là cưỡi mây, lướt gió, rất nhẹ nhàng, rất khoái lạc, không có phiền não gì cả.



Hỏi: Phân đoạn sanh tử của các bậc A La Hán là có tính cách tạm thời và cũng là vĩnh viễn phải không? Phải chăng chỗ giác ngộ của các đại đức xưa nay và chỗ ngộ của các bậc A La Hán cùng Duyên Giác đều là giống nhau?

Đáp: Chú có dứt được phân đoạn sanh tử chưa? Tôi không phải là A La Hán, mà cũng không phải là Đại Đức, nên tôi hoàn toàn không biết về việc này.

Hòa Thượng: Trong tương lai, khoảng 500 hay 1000 năm về sau, con người ở hai bên đông, tây của quả địa cầu, dù cách nhau cả vạn dặm, họ không cần dùng điện thoại mà cũng có thể trực tiếp nói chuyện với nhau như đang đối diện trước mặt nhau vậy. Lúc đó, không cần dùng truyền hình mà người ta cũng có thể xem được hết tất cả các tiết mục, cũng như các màn kịch giải trí.



Hỏi: Hòa Thượng, Ngài có chứng cứ gì lại phát ra những dự đoán coi như không thể xảy ra được?

Đáp: Đương nhiên là tôi có chứng cứ chắc. Nếu không thì tôi đã phạm giới vọng ngữ, tương lai phải bị đọa vào địa ngục kéo lưỡi.

Hỏi: 1) Ổ cổ của con bị mọc xương nhánh rất nghiêm trọng, nếu đi mổ thì có thể bị bại liệt. Vậy do nghiệp ác gì mà con sanh phải bệnh này?

2) Chúng bệnh rầu lo khiến mất ngủ là do nghiệp ác gì sanh ra? Con nên làm sao để hóa giải được?

Đáp: 1) Chú đã từng dùng súng, dao, kiếm, chĩa để giết người mà!

2) Ai bảo chú lo âu?

Hỏi: Tinh tấn như thế nào để tiến thêm lên một bậc nữa?

Đáp: Thì là ăn cơm, ngủ nghỉ, đánh bài mạt chược.



- Mới vừa rồi để trả lời câu tinh tấn như thế nào thì Hòa Thượng nói: ăn cơm, ngủ nghỉ, đánh bài. Vậy là có ý nghĩa gì? Đệ tử ngu muội, nghe mà không hiểu được sự huyền diệu bên trong.
- Trí huệ của chú rất là lớn, vậy mà không hiểu câu này sao? Dĩ nhiên là chú đã biết mà còn cố phạm. Những thứ ăn, ngủ đó là đa số người đời cần phải có đủ, nếu chú muốn xuất thế thì phải buông xả hết những thứ đó. Tôi không dám nói những điều đó là cơ thiên huyền bí, nhưng nói ngược lại thì chú cũng đều không hiểu, vậy thì chú hãy còn muốn hiểu chuyện gì nữa chứ?

Hỏi: Con muốn biết chính xác, Phật pháp là gì?

Đáp: Bây giờ quý vị hỏi được như vậy là vì quý vị có Phật tánh. Nếu không có Phật tánh thì quý vị sẽ không hỏi đâu. Quý vị mà không biết, đó là Phật tánh thì đáng bị đánh 100 roi đấy.

Hỏi: Nhiều người cho rằng hiện nay là thời đại mạt pháp. Vậy là nó phải có một thời kỳ chỉ định chính xác phải không? Thí dụ như trước Tây lịch thì bắt đầu tính từ năm nào?

Đáp: Ai mà biết được nhiều như thế! Trí hiểu biết của tôi là chỉ đến đây thôi. Để trả lời các câu hỏi của quý vị là mỗi người nên “như người uống nước, nóng lạnh tự biết.”

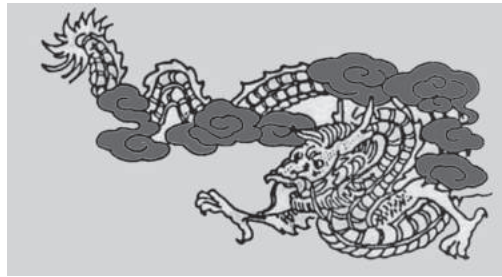


Hỏi: Người Trung Hoa đặc biệt chú trọng về nền luân lý và cho đó là đạo lý căn bản làm người. Vậy làm sao giải quyết được vấn đề liên quan giữa sự nhập thế và xuất thế trong giáo lý đạo Phật?

Đáp: Nên làm tròn đạo làm người rồi thì quý vị sẽ tu được viên mãn thành Phật và cũng có cơ hội được thành Phật. Nếu đạo làm người không được trọn vẹn, thì ví như căn nhà không có nền móng, tức sẽ không kiên cố và cũng không thể xây thành nhà được. Cho nên, trước hết là quý vị nên thật tâm tu bồi phẩm cách, đức hạnh. Quý vị mà làm tròn trách nhiệm trong gia đình rồi thì sau đó mới học tập về đời sống xuất gia. Chớ đừng vừa mới lâm trận là đã tìm đường trốn thoát.

Hỏi: Con nghe nhiều người nói rằng: người tu hành sẽ được nhiều Long Thiên hộ pháp đến hộ trì, lại có rất nhiều cảm ứng nữa. Xin hỏi Sư Phụ, Ngài có kỳ tích gì không và quanh Ngài có xảy ra các chuyện cảm ứng hoặc là có những kỳ tích gì lạ lùng không?

Đáp: Kỳ tích của tôi thì nhiều lắm nhưng tôi cũng không biết, đó có phải là Thiên Long Bát Bộ, hay là Địa Long Cửu Bộ, hoặc là Nhân Long Thập Bộ gì không nữa!



Hỏi: Nghe nói gần đây Hòa Thượng gặp qua Phó Tổng Thống Bush nước Mỹ, là ứng cử viên cho cuộc bầu cử Tổng Thống nhiệm kỳ tới. Ông ta có thỉnh Hòa Thượng dự đoán là ông chắc sẽ được thắng cuộc tranh cử không?

Đáp: Không có. Tôi chỉ nói với ông ta là: Muốn làm một vị Tổng Thống tốt của nước Mỹ thì chấp trì Lục Đại Tông Chỉ của Vạn Phật Thành là được rồi. Tức là không tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không tự lợi và không nói dối. Nếu thực hành được Lục Đại Tông Chỉ này là có thể làm một Tổng Thống tốt.

Hỏi: Nếu đem vũ trụ ra mà so sánh thì con người rất là nhỏ bé không đáng kể gì. Nhưng con người lại là chủ thể của không gian vũ trụ. Vậy cái gì mới là nhỏ bé không đáng kể?

Đáp: Con người cũng không phải là nhỏ, mà vũ trụ cũng không phải là lớn.



Hỏi: Con hiện bị bệnh ù tai, trị liệu đã tám tháng rồi mà không có kết quả. Con cũng thường trì chú Đại Bi nhưng bệnh tình vẫn không thuyên giảm. Thỉnh xin Sư Phụ dạy con nên làm sao để hết bệnh.

Đáp: Đài Loan có nhiều bác sĩ như vậy mà không đi hỏi, sao lại đến hỏi tôi? Bớt ăn những thứ nóng có hỏa khí là khỏi ngay.

Hỏi: Hiện nay có loại “Thiền hiện đại” rất lưu hành, và có Thầy chỉ dạy thủ ấn. Theo người ta nói thì tu thiền này rất dễ được cảm ứng. Xin hỏi Sư Phụ, chúng con có thể học theo loại “Thiền hiện đại” này không?

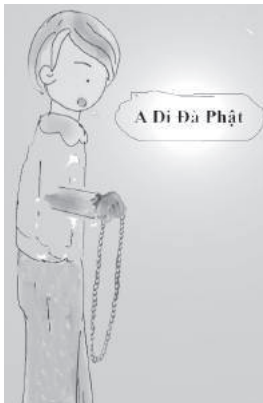
Đáp: Tôi rất là cổ hủ, nên không hiểu nổi vấn đề hiện đại đó.

Hỏi: Thiện ác do đâu mà ra?

Đáp: Là từ nghiệp báo của mỗi chúng sanh mà đến.

Hỏi: Có chuyện như Bồ Tát hay Thần minh nhập vào thân mà người Đài Loan gọi là linh thông. Vậy rốt cuộc thì đó là thật hay là ma?

Đáp: Khi nãy tôi đã không nói rồi hay sao? Là cũng có quỷ, cũng có thần, cũng có ma: yêu ma, quỷ quái gì cũng đều có hết. Chỉ xem là quý vị có trí huệ hay không có trí huệ, để nhận ra hay không nhận ra thôi!



Hỏi: Con có quá nhiều vọng niệm, vậy con nên làm sao đây?

Đáp: Thì niệm Phật nhiều thêm nữa.

Hỏi: Khi con bị người mắng, thì có lẽ là do hai nguyên nhân: một là tại kiếp trước con đã mắng người, cho nên kiếp này bị người mắng lại; hai là người đó đang gieo nhân ác. Vậy con nên nghĩ như thế nào mới đúng?

Đáp: Thì con cứ nghĩ đó là tự mình đang chịu quả báo là được rồi. Đừng nghĩ là người đó đang trồng nhân ác. Nếu con có ý nghĩ như thế, tức là nhân ác của con cũng lớn thêm lên. Dù cho người đó thật có trồng nhân ác đi nữa, con cũng không nên nghĩ như vậy. Nếu không thì tự con cũng có nhân ác rồi. Cho nên, đó cũng không phải là phương pháp tốt. Vì vậy, nếu không nghĩ ngợi chi thì sẽ không có vấn đề gì!

Hỏi: Sư Phụ, Ngài mệt rồi phải không?

Đáp: Mệt chết thì thôi!

Hỏi: Lần này Hòa Thượng trở về đây, Ngài có thể khai thị, chỉ bảo cho tín đồ Đài Loan chúng con không?

Đáp: Muốn cho quốc gia được thái bình, thế giới được hòa bình thì nam nữ không được tà loạn mất căn gốc. Nếu chồng không ra chồng, vợ chẳng ra vợ, con chẳng là con, thì các vị nói đi, thiên hạ sẽ không loạn sao?



Tôi xin khuyên các vị nên thủ đạo phu thê, đừng ly dị và nên lo chăm nom con cái của mình cho đàng hoàng. Nếu gia đình đều được hòa thuận vui vẻ, thì đất nước tự nhiên sẽ thái bình. Còn một việc nữa là tôi khuyên quý vị chớ nên phá thai. Quý vị thử nghĩ xem, một sanh mạng

chưa ra đời mà đã trở thành oan hồn thì chúng tiểu quỷ đó sẽ đi khắp nơi để tìm mạng sống. Quý vị nói đi, như vậy thì xã hội sẽ được an ổn sao? Cần phải có vị tu đạo hạnh và không tham tài lợi mới có thể siêu độ được chúng quỷ nhỏ này. Bọn tiểu quỷ khó chịu lắm đấy, rất khó mà trị được chúng. Tội lỗi, nghiệp báo khắp nơi như vậy, thì quý vị nói là có thể an ổn được sao?

Hỏi: Loài vô tình có trí huệ bát nhã không?

Đáp: Thì chú đi hỏi loài vô tình đi. Hiện nay tôi không phải là loài vô tình thì làm sao biết được chúng có hay không có trí huệ bát nhã!

Hỏi: Hòa Thượng có nói khi Trung Quốc bại hoại đến cực điểm thì sẽ chuyển thành tốt, vậy rốt cuộc là còn khoảng bao lâu nữa?



Đáp: Chuyện này không nhất định, vì tất cả đều do ở tâm người. Vậy chúng ta hãy xem coi người Trung Quốc họ sẽ làm sao?

Hỏi: Đạo Tin Lành nói, con người sau khi chết thì sẽ đoàn tụ với người thân ở trên trời, còn đạo Phật thì nói thế nào?

Đáp: Nếu họ có thể đoàn tụ ở trên trời, vậy sao con biết được họ sẽ không đoàn tụ ở địa ngục?

Hỏi: Muốn xuất gia thì cần phải có đủ nhân duyên mới có thể xuất gia được phải không?

Đáp: Đầy đủ nhân duyên gì? Tôi không hiểu nhiều về các vấn đề của quý vị đâu. Khi tôi xuất gia, thì cũng không có nhân duyên gì cả.

Hỏi: Là một Hoa Kiều ở hải ngoại, con thường than thở là muốn giúp đỡ mà không giúp được. Vậy cứu cánh là như thế nào mới có thể giúp đỡ được đồng bào Trung Quốc?

Đáp: Thì tự mình ráng sức tận tâm làm các việc thiện là đủ rồi. Trong tâm không nên có tư tưởng hạn hẹp là chỉ giúp người Trung Quốc hay một người nào đó thôi. Phàm hễ là những người gặp gian nan khốn khổ là chúng ta đều nên dốc lòng giúp đỡ. Quan trọng hơn nữa là: đừng nổi giận. Nếu tự mình có thể sửa đổi thành một người tốt tức là giúp đỡ Trung Quốc vậy. Vì con là một phần tử của người Hoa, nếu con làm việc chánh đáng tức là đã làm tăng thêm được một phần chánh khí cho Trung Quốc rồi đó.

Hỏi: Tại sao người chết lại chảy máu mũi khi thấy có người thân đến? Như vậy là lý do gì?

Đáp: Thì chú hỏi Bác sĩ đi.

Hỏi: Có người nói ai ai đó là ma, vậy chúng ta có nên đuổi người đó đi không?

Đáp: Bởi là người không tốt nên tôi mới muốn giáo hóa, còn người tốt thì tôi để cho người khác độ.



Hỏi: Tại sao Phật giáo đề xướng ăn chay?

Đáp: Người ăn thịt có dục niệm nặng nề, còn người ăn chay thì dục niệm nhẹ hơn. Chúa Jesus không nhất định dạy người ta ăn chay; có một số tôn giáo nói rằng: “Tất cả loại sanh linh đều là để chuẩn bị cho con người, cho nên, người ăn thịt là lẽ công bằng trong trời đất (thiên công địa đạo).” Nhưng đạo Phật thì chủ trương với tinh thần đồng thể đại bi, rằng, xem tất cả chúng sanh đều có Phật tánh, đều có thể thành Phật, cho nên chủ trương không sát sanh và bảo hộ sinh mạng.

Hỏi: Khẩn cầu Sư Phụ từ bi cứu giúp cho con gái con là Lâm Uyển Dung sanh ngày 29 tháng giêng âm lịch, lúc 10:13 sáng năm 1963. Nó bị chứng bệnh di truyền làm ảnh hưởng đến cả gân cốt và tim tạng.

Đáp: Khi tôi ở Hồng Kông, có một đứa bé năm tuổi không đi được. Mỗi ngày mẹ đứa bé đều bế nó lên chánh điện ở chùa tôi trên núi để lễ Phật. Trải qua nửa năm lễ bái

như vậy thì đứa bé hết bệnh mà cũng không có uống thuốc gì. Về chuyện như vậy thì con nên đi hỏi vị lạy Phật đó mới biết được, chứ tôi thì không hiểu nổi.



Hỏi: Con không biết là nên hạ thủ công phu như thế nào để tu tọa thiền, tham thoại đầu câu “Niệm Phật là ai?” hay “Ai đang niệm Phật?”

Đáp: Tham thoại đầu: “Niệm Phật là ai, ai đang niệm Phật,” tức là phải nghiền ngẫm, nghiền cứu mới được, chớ không phải là dùng câu đó để hỏi. Đây là phải tham (nghiên ngẫm) cũng giống như lấy dùi khoan lỗ, chùng nào dùi thấu qua được là biết ngay. Nếu chưa thấu qua thì dù con có hỏi cũng không hiểu đâu. Vì là pháp môn “ngôn ngữ đạo đoạn, tâm hành xứ diệt” tức ngôn ngữ, lời nói đều dứt đoạn và chỗ tâm hành cũng diệt hết, nên không ai nói ra được. Dù có người nào có thể nói cho con biết đi nữa thì cũng đều là giả cả.

Hỏi: Rốt cuộc thì con người từ đâu tới?

Đáp: Các vị có thấy sâu mọt trong khạp gạo không?



Nó vốn là không có gì hết, nhưng bỗng nhiên lại sanh ra sâu mọt, mà chúng ta cũng không biết chúng từ đâu tới. Con người từ chân không mà sanh thì cũng tương tự như đạo lý trên.

Hỏi: Chồng con có vợ bé, con phải làm sao?

Đáp: Nên niệm “Tâm Kinh” nhiều thêm.

Hỏi: Đức Phật dùng thái độ nào để đối diện với kiếp nhân sanh?

Đáp: Từ, Bi, Hỷ, Xả.

Hỏi: Làm thế nào để kiềm giữ tâm mình, nhất là người tại gia khi sống trong cảnh lục trần? Sống trong xã hội mà có nhiều sự cám dỗ, vậy chúng con nên tu trì pháp môn nào mới chánh đáng?

Đáp: Pháp môn này là muốn cho quý vị tự mình phải có chí khí, phải có sự cứng rắn và tự nói là sẽ không bị ngoại cảnh cám dỗ, dù cho có chuyện gì tới cũng không động tâm. Là vậy thôi chứ không có pháp môn gì cả.



Không có một bài chú nào có thể khiến quý vị đừng bị ngoại cảnh lôi cuốn, cũng không có bộ kinh nào có thể kiềm chế được tâm vượt ý mã của quý vị. Cho nên cũng vẫn là tự mình phải ra công phu và tự mình phải lập ý chí. Vạn pháp đều do tâm tạo, bởi thế nếu trong tâm quý vị không muốn bị

ngoại cảnh lay chuyển thì cũng không ai lay động quý vị được.

Hỏi: 1) Niệm Phật có cần phải xuất gia hay không?

2) Đoạn dục trừ ái là đoạn loại dục nào và trừ loại ái nào? Có phải là đoạn tình ái vợ chồng, hay đoạn tình cha mẹ, bạn bè? Xin Sư Phụ khai thị cho.

3) Tình cảm lúc ban đầu giữa nam và nữ rất tốt, nhưng về sau thì một bên lại đổi dạ, vậy có đáng tìm người ấy trở lại hay không? Nếu như người này thật lòng muốn thử để người kia quay về, như vậy có được không? Vậy phải theo đuổi như thế nào để người kia trở lại?

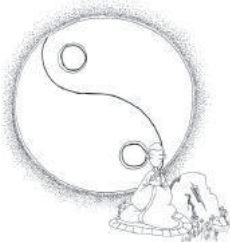
Đáp: 1) Tại sao niệm Phật cần phải xuất gia? Nếu niệm Phật thì phải xuất gia, vậy xuất gia rồi sẽ niệm cái gì?

2) Tôi không biết xây tàu hủ (đi vòng vòng).

3) Đối với chuyện đó thì tôi không phải là chuyên môn. Cho nên, tôi không có cách chi để chỉ bảo cho quý vị.

Hỏi: Trong lúc ngồi thiền, trong tâm con nên quán tưởng cái gì?

Đáp: Không có chỗ nào nhất định cả. “Ứng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm,” tức nên không chỗ trụ mà sanh tâm. Nếu phải có một chỗ tức là trụ ở chỗ đó rồi. Không nghĩ thiện, không nghĩ ác, tức là ở ngay chỗ đó mà dụng công phu.



Hỏi: Mỗi khi nước Mỹ tham dự vào cuộc chiến thì đều có phe phản chiến biểu tình. Xin hỏi Hòa Thượng, Ngài có lối nhìn như thế nào về phe phản chiến này?

Đáp: Phản chiến tức là có một trận chiến khác lại nổi lên. Những người lính chiến đấu này đều là những người đã phản chiến trong thời quá khứ.

Hỏi: Sanh, lão, bệnh, tử trong đời này là do sự tích lũy nghiệp chướng của đời trước mà thọ nhận. Nhưng đa số lại không biết là do những việc làm xấu của kiếp trước mà thành nghiệp chướng của đời này. Họ cứ nghĩ rằng, khi họ bị bệnh là không có nguyên nhân gì. Như vậy, có phải là một sự trừng phạt quá nặng nề đối với con người hay không?



Đáp: Ai bảo chú sanh ra làm người chi?

Hỏi: Người ta thường nói: Do giới mà nhập định và sẽ sanh huệ. Vậy sao thiền tông chỉ nói là cùng tu trì định huệ cho đến lúc giác hành viên mãn?

Đáp: Đây là tùy tiện muốn nói sao cũng được. Nếu chú chỉ nói riêng lẻ về giới thôi thì cũng được, hoặc chỉ nói về định hay chỉ nói về huệ thôi cũng được. Việc này là do tôn chỉ và lý luận của mỗi cá nhân lập ra, chứ không có một tiêu chuẩn gì nhất định cả.

Hỏi: Trong bài thơ “Vũ Trụ Bạch” Sư Phụ có viết câu: “Song chưởng đả phá hư không tận,” nghĩa là hai tay đánh nát cả hư không. Vậy là nghĩa gì?

Đáp: Không có ý nghĩa gì cả, nếu có ý nghĩa thì không đánh nát được hết hư không!

Hỏi: Rau cải cũng có sanh mạng. Vậy ăn chay có kể như là sát sanh không?

Đáp: Ăn thịt thì sát sanh, cho nên tôi không ăn thịt. Nếu ăn chay cũng là sát sanh, thì tôi cũng không ăn chay. Vậy thì ăn cái gì? Lúc trước đã có nhiều người hỏi về vấn đề này rồi. Rau cải tuy là có sanh mạng, nhưng chúng không có trí huệ là bao nhiêu. Chúng không biết chạy, cho nên khi quý vị ăn chúng, chúng cũng không chạy đi đâu. Rau cải tuy có tánh mạng, nhưng chúng không sợ hãi mà cũng không bỏ chạy. Hãy xem con muỗi đó, khi nó hút máu quý vị, nếu quý vị chỉ cần động dậy một chút là nó liền bay đi, nếu quý vị giết nó thì tức là sát sanh.

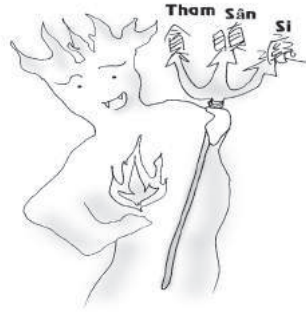


Hỏi: Có thể dùng âm nhạc tiếng Phạn để cúng dường Phật không?

Đáp: Cái chi cũng được cả. Những gì mà con thích thì đều có thể cúng dường Phật và Bồ Tát vậy.

Hỏi: Tại sao có ma?

Đáp: Đó là vì trong tự tánh có ma, cho nên mới lôi cuốn ma bên ngoài vào. Ma của tự tánh là: tham, sân, si. Chúng là chất độc của tự tánh, nên mới tiếp dẫn bọn ma ở bên ngoài.



Hỏi: Học Phật như thế nào để không bị chướng ngại?

Đáp: Học Phật sẽ gặp phải chướng ngại, chỉ là xem tự mình có định lực hay không thôi. Nếu quý vị có đủ định lực và huệ lực thì gặp chuyện gì quý vị cũng có thể giải quyết một cách dễ dàng, chớ không bị chướng ngại làm cản trở. Nếu quý vị quá ngu muội, thì dù có bị con muỗi chích một cái quý vị cũng cho đó là chướng ngại, con ruồi hất cẳng một cái thì cũng cho là chướng ngại.

Hỏi: Làm sao để trừ bỏ sự quấy nhiễu khốn đốn chất chứa trong tâm?

Đáp: Mới vừa rồi chú có thấy người đó không? Ông ta có đầy đủ cả tham sân si, và ông ta đang hiện thân nói pháp đấy.

Hỏi: Bồ Tát Quán Thế Âm từ đâu đến?

Đáp: Quý vị hãy tự hỏi mình là từ đâu ra?



Hỏi: Thỉnh hỏi, thường ngày trì chú là chuyên trì một bài chú hay là trì niệm nhiều loại chú? Trì chú nào được lợi ích thù thắng hơn?

Đáp: Không có được lợi lộc gì! Vì đều là pháp bình đẳng, không có cao thấp. Một tức là nhiều, nhiều cũng là một. Con niệm chú nhiều nhưng cũng phải chuyên tâm thì mới linh nghiệm. Nếu con có thể chuyên nhất trì tụng một bài chú thôi thì càng được linh nghiệm hơn. Đó là bởi vì con có lòng tham nên mới nói là muốn niệm nhiều chú, nhiều kinh thêm một chút. Đây đều là do lòng tham của con tác quái đó thôi!

Hỏi: 1) Như thế nào mới là một người tại gia hoàn toàn: vừa lo cho sự nghiệp và vừa có thể tu hành?

2) Người tu tại gia có thể nói chuyện tình ái không?

Đáp: Nếu muốn làm người tại gia thì đừng nên làm người xuất gia. Còn nếu muốn làm người xuất gia thì không nên làm người tại gia. Con không thể, một lúc vừa bắt cá lại vừa bắt gấu được.

Hỏi: Theo như trong Kinh điển Phật giáo bảo rằng: Ngọc Hoàng Đại đế của Đạo giáo tức là Thiên chủ Thích Đề Hoàn Nhân ở trời Đao Lợi, nhưng Đạo giáo lại không thừa nhận điều đó. Họ nói Ngọc Hoàng Đại Đế và tất cả Đại La Kim Tiên đều ra khỏi luân hồi, nên họ tuyệt đối là sẽ không có ở dục giới và cũng chưa từng chống đối với A Tu La. Thỉnh hỏi Hòa Thượng, chuyện này rốt cuộc là sao?

Đáp: Vấn đề đó dù có đi kiện cáo cũng không xong. Thế tục có câu “Quan thanh liêm thì khó xử chuyện gia đình.” Còn Pháp Sư này thì khó dàn xếp chuyện tôn giáo. Mỗi tôn giáo đều nói giáo phái của mình là số một, và chỉ mình là có đạo lý. Thật ra họ đều là đang gãi ngứa trên giày, như là người mù sờ voi. Rốt cuộc thì Ngọc Hoàng Đại đế cao bao nhiêu, mập cỡ nào, có màu sắc chi, họ có biết hay không? Tôi có biết không? Quý vị có biết không? Tôi tin là không có gì để làm bằng chứng cả.

Hỏi: Nếu muốn vãng sanh thì làm sao giải quyết?

Đáp: Quý vị mang theo nhiều rác rưởi quá như vậy thì làm sao mà vãng sanh cho nổi!



Hỏi: Phương pháp tọa thiền của các vị có chỗ nào không giống với phương pháp tọa thiền của Pháp sư Ajahn Sumadho? Nếu có, thì chỗ không giống đó ra sao?

Đáp: “Quy nguyên vô nhị lộ, phương tiện hữu đa môn,” đường về nguồn chỉ có một mà cửa phương tiện thì nhiều. Đây cũng giống như quý vị có khuôn mặt của quý vị, tôi có khuôn mặt của tôi, họ có bộ mặt của họ. Khuôn mặt của mọi người tuy không giống nhau, nhưng chúng ta đều là người, và tâm chúng ta đều giống nhau. Không vì thế mà quý vị bảo là hình dáng của mỗi người thì phải giống y hệt nhau. Đó là đạo lý thì giống

y nhau.



Hỏi: Làm thế nào để trẻ con khai mở trí huệ?

Đáp: Nếu con không ngu si thì sẽ sanh con có trí huệ.

Hỏi: Đệ tử ngu độn, ngẫm nghĩ không thấu suốt được bốn tâm mình. Trong

lúc tọa thiền mà không để ý thì bị ngủ gục. Đối với hai vấn đề trên, con nên khắc phục như thế nào?

Đáp: 1) Đâu có chuyện dễ như vậy, mới tu có đôi ba ngày mà đã đòi thấu rõ được bốn tâm.

2) Ngủ mà không có vọng tưởng thì càng tốt.

Hỏi: Ban tòa án tư pháp nên cứu người như thế nào?

Đáp: Là phải “đại công vô tư”, không tham của đút lót, không nhận vật hối lộ, vì nhân dân mà phục vụ.



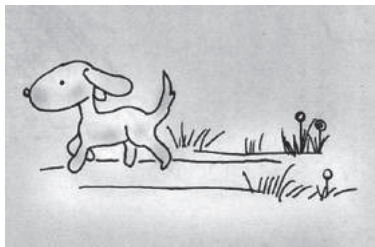
Hỏi: Thật là có số mạng không? Con người có khả năng điều khiển vận mạng số kiếp của họ được không?

Đáp: “Người Quân tử biết cách tạo mạng mình,
Mạng do ta lập, phước tự mình cầu.
Họa phước vô môn, bởi người tự chiêu
Quả báo thiện ác như bóng theo hình.”

Người quân tử có thể sáng tạo và thay đổi vận mạng của họ. Đa số người đời vì không hiểu, nên cứ nghĩ rằng, mọi sự đều do trời định. Nhưng nếu quý vị có lòng tin và nghị lực, thì trong một niệm là có thể từ chỗ phạm phu nhảy vọt lên quả vị Phật. Nếu như tất cả đều là định mạng, có số mạng nhất định, vậy khi chưa học Phật chúng ta có thể bói quẻ trước để xem mình có cơ hội thành Phật hay không? Số mạng gặp thiện và ác thì không phải là cố định. Nếu quý vị là người đại thiện hoặc là người đại ác, như quý vị đã làm những chuyện vượt qua khỏi phạm vi của người thường, thì vận mạng của quý vị cũng không giống với người thường.

Hỏi: Phật giáo nói - tất cả đều bình đẳng, vậy người và chó cũng nên bình đẳng mới phải? Tại sao có sự phân biệt giữa người và súc vật?

Đáp: Chú có thể kêu chó là "CHA" không?



Hỏi: Như có lúc nghe được một bài hát hoặc một khúc nhạc rất hay, chúng con có thể đem bài hát đó cúng dường Phật và Bồ Tát không? Chúng con nên cúng dường như thế nào?

Đáp: Thì cũng cứ hát đi, nhưng quý vị phải biết bản nhạc đó không có khuynh hướng dâm loạn hoặc có ý tà dâm, thì mới chánh đáng. Hiện ở Vạn Phật Thành chúng ta cũng có những bài hát Phật giáo và đều có thể dùng để cúng dường Phật. Thí dụ như khi chúng ta tán tụng trước đức Phật, thì đó cũng là dùng các bài ca để cúng dường Phật vậy. Trong Kinh Pháp Hoa cũng có nói rất rõ là các bài hát có âm nhạc, những bài chú tán tụng đều có thể cúng dường được hết.

Hỏi: Làm thế nào để ủng hộ Phật giáo?

Đáp: Để ủng hộ Phật giáo, quý vị nên lặng lẽ quán sát. Nếu là đạo thì nên tiến tới, còn không là đạo thì hãy

thoái lui. Quý vị nên suy nghĩ cho chính chắn, vì có khi quý vị xuất tiền của là tạo công đức, có lúc xuất tiền của thì lại tạo tội. Người xuất gia không được có tiền của, một khi có tiền thì họ sẽ không giữ qui luật. Quý vị mà giúp họ, họ sẽ tha hồ ăn uống, điếm đàng, bài bạc. Được nhiều tiền thì họ sẽ hoàn tục. Nếu quý vị không giúp họ, thì họ còn tiếp tục tu hành. Nhất là khi chỉ có một người xuất gia sống đơn độc, thì chỉ cần có đủ ăn là được rồi.

Hỏi: Làm sao cho xã hội được an tường?

Đáp: Chúng ta nên bắt đầu từ sự giáo dục, dạy dỗ cho trẻ nhỏ biết hiếu thuận với cha mẹ và biết trung thành với quốc gia.



Hỏi: Đức Phật nói về sự ít dục vọng, xin Sư Phụ giảng rõ cho chúng con về điều này.

Đáp: Quý vị mà ít dục tức sẽ biết đủ, biết đủ thì thường vui, thường vui thì không ưu phiền!

Hỏi: Chúng con nghe nói là Hòa Thượng thường hay ngồi chõ không nằm. Nhưng không biết Hòa Thượng đã luyện tập như thế nào và vì mục đích gì?

Đáp: Sao không có ai nói tôi là “ít ngồi mà thường nằm” vậy? Việc này thì không nhất định, quý vị muốn ngồi thì ngồi, thích nằm thì nằm. Người ta nói quý vị ngồi thì cũng không sao, nói quý vị nằm thì cũng không hề hấn chi. Việc gì mà phải chấp nhất như vậy? Nếu chấp trước vào cái gì thì cái đó sẽ trở thành gánh nặng cho quý vị. Việc quan trọng nhất đối với người tu chúng ta là bất cứ lúc nào cũng không sanh phiền não. Ngồi cũng không có phiền não, nằm cũng không sanh phiền não. Điều quan trọng nhất là phải dứt bỏ phiền não đấy!

Hỏi: Tam tai, ba nạn (lửa, nước, bão) do đâu mà tới?

Đáp: Bởi vì con người có tâm tham thì sẽ phát sanh nạn hỏa tai, người có tâm sân sẽ phát sanh nạn thủy tai, người có tâm ngu si sẽ phát nạn phong tai. Cho nên, ba nạn, tam tai là do tam độc sanh ra.





Hỏi: Có phải Bồ Tát Quán Thế Âm ở trong phạm vi suy nghĩ của Hòa Thượng?

Đáp: Ai bảo không phải?

Hỏi: Vừa đúng lúc tuần thứ ba của tháng sau sẽ là ngày sanh nhật của Sư Phụ. Vậy chúng con

có thể làm lễ sanh nhật cho Sư Phụ được không?

Đáp: Quý vị có thể chúc mừng sanh nhật tôi bằng cách mỗi ngày thay tôi niệm danh hiệu Bồ Tát Địa Tạng và Bồ Tát Quán Thế Âm một vạn lần. Quý vị làm nổi không? Làm được vậy, đó mới thật là làm lễ sanh nhật cho tôi. Con người tính thì đâu có bằng trời tính!

Hỏi: Sao gọi là “Ứng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm” (không nên để tâm chấp trước vào một nơi nào cả)?

Đáp: Tâm của chú đang ở đâu vậy? Chú nói cho tôi biết trước đi.

Hỏi: Có phải là sau khi tụng kinh thì nhất định phải hồi hướng?

Đáp: Hồi hướng là chấp tướng, không hồi hướng cũng là chấp tướng luôn. Phàm hề có chỗ chấp thì không có tương ứng với Phật pháp.

Hỏi: Nhập định và ngủ có chỗ nào không giống nhau?

Đáp: Lúc nhập định thì trong tâm biết rõ hết. Thân ngồi đoan chánh ngay thẳng không dao động, đầu không gật xuống hay nghiêng qua một bên. Đó là cảnh giới tịch mà thường chiếu, chiếu mà thường tịch. Còn lúc ngủ thì cái gì cũng không biết, thậm chí còn ngáy như sấm và cả tư thế thì hoàn toàn trái ngược.



Hỏi: Kinh Pháp Hoa nói: Thường cung kính niệm Quán Thế Âm Bồ Tát thì liền được xa lìa tham, sân, si. Xin hỏi là niệm như thế nào mới có hiệu quả liền? (Câu này do một

nhân viên hàng không Trung Hoa hỏi).

Đáp: Thì ngồi máy bay.

Hỏi: 1) Làm thế nào để phát khởi tâm tinh tấn dũng mãnh?

2) Làm sao để khắc phục tật ham ăn, tham ngủ?
(Do một chuyên viên làm nghề thẩm mỹ hỏi).

Đáp: 1) Thì là làm đẹp.

2) Không ăn cơm. Vì không ăn thì sẽ không ngủ.
Ít ăn thì ít ngủ. Ăn nhiều thì ngủ nhiều.

Hỏi: Chúng con hiện làm ăn buôn bán, vậy Hòa Thượng nhận thấy tình hình chánh trị ở Đài Loan sẽ ra sao? Chúng con đến Đại Lục (Trung Quốc) đầu tư thì cảnh tượng sắp tới sẽ như thế nào?

Đáp: Các vị làm nghề buôn bán ở Đài Loan thì nên yêu nước, trung thành với quốc gia. Dùng cái trí tuệ làm ăn buôn bán của quý vị mà giúp đỡ nước nhà. Ở Đài Loan thì có rất nhiều người giàu tài sản, nhưng tìm không ra người ái quốc. Những người Đài Loan tới Đại Lục đầu tư không phải là vì yêu nước, mà chỉ muốn đầu cơ thủ lợi. Trong thời kỳ đặc biệt này, nếu tính chuyện làm ăn không vốn mà muốn thâm lời, đều rất nguy hiểm, có thể ra công sức nhưng rồi cũng mất hết.

Hỏi: Có một số gia đình, đời đời kiếp kiếp đều mang một chứng bệnh di truyền nào đó. Vậy chúng ta có thể

giải thích sự việc đó bằng đạo lý nhân quả không?

Đáp: Là việc đương nhiên, vì di truyền tức là nhân quả. Nếu như kiếp trước họ đã không trồng nhân đó, thì làm sao đời đời lại bị truyền xuống quả báo giống nhau y hệt như vậy.



Hỏi: Thế nào gọi là “ngu si”?

Đáp: Ngu si là cứ tưởng mình không ngu si, đó mới chính là ngu si.

Hỏi: Xin hỏi Sư Phụ, chúng con nên làm sao mới có thể thoát khỏi nạn khổ, chết chóc và được sống vui vẻ với khoảng đời còn lại?

Đáp: Nếu quý vị không sanh phiền não thì tức là vui vẻ đấy. Khi quý vị không được vui vẻ là bởi vì tâm tham và không biết đủ.

Hỏi: Ý nghĩa của sanh mạng là ở đâu?

Đáp: Nếu chú cảm thấy sanh mạng không có ý nghĩa thì mau mau chết đi cho rồi. Còn chú cảm thấy sanh mạng có ý nghĩa, thì đó chính là ý nghĩa của nó. Ý nghĩa của mạng sống là ở chỗ đó đó.



Hỏi: Muốn chánh pháp tồn tại nên ủng hộ kinh Lăng Nghiêm, trì chú Lăng Nghiêm, vậy mỗi ngày con nên trì bao nhiêu biến?

Đáp: Con thích trì bao nhiêu thì trì bấy nhiêu.

Hỏi: Với tình thế hiện tại như vậy, chúng con nên làm sao đây?

Đáp: Nên có đức hạnh “không tham, không cầu, không ích kỷ, không tự lợi, không nói dối.” Đó là những điều căn bản của đạo làm người, là cơ sở của sự tu hành, và là nền tảng của nền chánh trị.

Hỏi: Trong gia đình chỉ có một mình con là người học Phật, vậy con làm thế nào mới dẹp trừ hết các chướng ngại để cả gia đình trở thành Phật tử và khiến cho quyến thuộc đồng được hưởng lợi ích của các pháp?

Đáp: Con cứ làm việc với lòng thành, tự nhiên họ sẽ cảm nhận được mà chuyển hóa dần về đạo.

Hỏi: Tu như thế nào để: “Trong không trụ vọng niệm, ngoài không nhiễm sáu trần?”

Đáp: Là không kết hôn và xuất gia tu đạo.



Hỏi: Như các nghiệp cũ từ xa xưa, chúng con làm sao trừ bỏ được ác nghiệp và tích tụ thiện nghiệp để sớm thành Phật?

Đáp: Không làm điều ác, làm các việc lành.

Hỏi: Xin cho biết nguyện lực của Hòa Thượng là gì?

Đáp: Thông thường Phật giáo ở Trung Quốc đều là bảo thủ, nhưng tôi có ý nguyện đem kinh điển Phật giáo phiên dịch thành tiếng Anh. Tại sao đạo Thiên Chúa và đạo Tin Lành lại được phổ biến như vậy? Bởi vì họ phiên dịch Thánh Kinh thành ra các ngôn ngữ của các nước khác. Nếu đạo Phật cũng dịch các Kinh điển thành các thứ tiếng ngoại quốc thì Phật giáo cũng sẽ không thua kém gì đạo Thiên Chúa và đạo Tin Lành. Tại Vạn Phật Thánh Thành tôi hằng mong các tôn giáo sẽ dung hợp lại với nhau. Tôi có dự định là các tôn giáo khác đều có thể đến để làm lễ theo nghi thức của họ ở tất cả các đạo tràng do tôi thành lập. Tôi tin rằng, nếu tất cả hòa hợp bao gồm lại một cách dung hòa thì sẽ giảm bớt đi phần nào các thành kiến giữa các giáo phái với nhau.

Hỏi: Nếu như con muốn tụng kinh mà trong nhà con không có đặt bàn thờ Phật, vậy con phải nên làm sao?

Đáp: Muốn tụng Kinh thì trước là con nên học chữ, khi biết chữ rồi thì tự nhiên sẽ tụng Kinh được.



Hỏi: Xin hỏi chúng con phải hội đủ những tư cách nào mới có thể làm đệ tử của Ngài?

Đáp: Là phải tự sửa đổi mình.

Hỏi: Làm sao để bắt đầu học thuộc lòng và hiểu lý giải của ba bộ kinh: Lăng Nghiêm, Hoa Nghiêm và Pháp Hoa? Con nên bắt đầu từ bộ kinh nào trước?



Đáp: Bắt đầu từ bộ nào trước cũng được. Pháp là bình đẳng, không có cao thấp. Khi quý vị muốn chọn lựa một bộ kinh nào thì đó tức là đang khởi vọng tưởng. Quý vị vốn đã chẳng hiểu biết được các kinh điển này. Quý vị muốn học bộ kinh nào thì cứ học bộ kinh đó đi, vì đối với chuyện này thì không có trước sau gì cả.

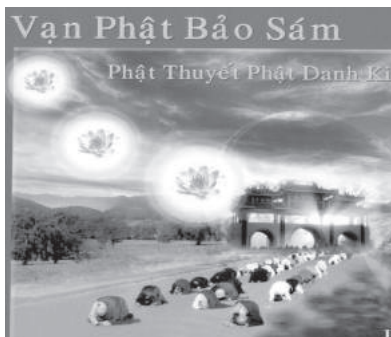
Hỏi: Cả đời con khổ cực, nhưng tại sao con trai con lại không nghe lời, mà cũng không tôn trọng con?

Đáp: Tại vì chú đã quá vâng lời mà! Bởi kiếp trước chú đã không có quá khổ cực. Nhưng “thọ khổ là hết khổ, hưởng phước là tiêu phước.” Nếu biết chấp nhận là mình có nợ thì sẽ trả hết nợ. Nếu chú muốn gánh nợ chứ không muốn trả, thế thì chủ nợ sẽ đến nhà mỗi ngày để đòi nợ chú đó.

Hỏi: Có người nói, Hòa Thượng là người xuất gia mà sao lại can dự vào việc chánh trị?

Đáp: Tôi thấy Đài Loan đang trong tình thế nguy nan, nhưng đa số mọi người vẫn còn chưa tỉnh ngộ. Tôi là người Trung Quốc, nên không thể không để ý đến chuyện này. Những lời tôi muốn nói, dù người có thể lực cũng không thể ngăn cản tôi được. Giống như lần này tôi nói rằng: “Hiện nay Đài Loan giống như Nam Tống.” Ví như, mọi người đều chỉ biết ngó xuống chân họ mà không biết xem những việc ngay trước mắt.

Hỏi: Khi con đi hành hương bằng cách ba bước một lạy, vậy những lạy đó con cũng có thể tính trong mười ngàn lạy không? (Chú thích: Hòa Thượng qui định là nếu ai qui y Ngài thì phải lạy cho đủ một vạn Phật)



Đáp: Qui y Tam Bảo là tôi dạy chú lạy mười ngàn lần, vậy mà chú còn muốn “bảy trì tám kéo”, “bù bên đông, đắp bên tây.” Đây đâu có phải là chuyện mặc cả trả giá, cũng không phải là chuyện làm ăn buôn bán gì. Nếu lạy không nổi tức là chú không đủ lòng thành, chớ không phải nói về chuyện giá cả chi hết.

Hỏi: Con không có cách nào ăn chay được, vậy con có thể trì chú Đại Bi không? Các vị Tỳ Kheo Nam Tông khi đi khất thực được món gì thì họ dùng món nấy để duy trì mạng sống. Vậy tại sao chúng ta nhất định phải ăn chay?



Đáp: Lúc quý vị đang ăn thịt và tưởng tượng như: nếu có người đang ăn thịt mình thì mình sẽ cảm nghĩ như thế nào? “Việc gì mình không muốn thì đừng làm cho người.” Quý vị nên tự hỏi mình: “Rất nhiều người ăn chay được, tại sao mình ăn chay không nổi? Tại sao mình phải “đầu hàng” thịt?” Còn về việc ăn thịt thì có thể trì chú Đại Bi được hay không, thì trong kinh điển không có nói tỉ mỉ về vấn đề này.

Hỏi: Trong những bài Khai Thị, Sư Phụ bảo chúng con nên tu tập thiền định. Chúng con rất muốn học, nhưng Sư Phụ phải trở về Mỹ ngay. Vậy là chúng con đâu có cơ hội để học tập.

Đáp: Nếu quý vị có đủ lòng tin thì tôi có thể dạy dỗ các vị mỗi ngày, không những chỉ ở Đài Loan mà ở nước Mỹ tôi cũng có thể chỉ dạy quý vị vậy.

Hỏi: Cha mẹ con qua đời ở Đại Lục (Trung Quốc), nhưng con chưa có thể tới thăm mộ được. Con nghĩ rằng, nếu con lạy Phật ở Đài Loan, chắc cha mẹ con sẽ không có cách nào nhận được công đức hồi hướng của con, phải không?

Đáp: Nếu con thành tâm, thì dù cha mẹ con có xa cách bao nhiêu đi nữa cũng được cảm ứng đạo giao; còn nếu như con không thành tâm, thì mẹ con dù có ở ngay trước mặt con cũng không có cảm ứng gì.

Hỏi: Khi trì chú, niệm Phật thì nhất định là nên quán tưởng phải không?

Đáp: Nếu quý vị quán tưởng thì có thể bớt được một chút vọng tưởng. Không quán tưởng thì vọng tưởng nhiều thêm một chút.



Hỏi: Vùng San Francisco nước Mỹ đã xảy ra trận động đất lớn. Vậy trong tương lai, Đài Loan cũng sẽ bị tai nạn tương tự như thế, phải không? Chúng con làm sao để tránh khỏi đây?

Đáp: Nếu con người không nổi giận thì sẽ không có động đất.

Hỏi: Tại sao Ngài nói Đài Loan giống như là ở thời kỳ của Lâm An, Nam Tống lúc xưa?

Đáp: Thời Lâm An lúc bấy giờ, quân tướng không hòa hợp nên mới dẫn đến nạn quốc gia bị diệt vong. Hiện nay trong quốc gia nhỏ bé này có hai phe đảng tranh chấp, trên dưới cùng nhau thu lợi lộc. Đảng Dân Tấn và đảng Quốc Dân cùng nhau tranh chấp chuyện hay chuyện dở rồi đánh nhau rất là dã man. Như câu nói: “Trên có người háo chiến, dưới tất có kẻ hung bạo hơn.”

Hỏi: Cái gì gọi là nghiệp?

Đáp: Nghiệp là cái gánh nặng của con người, là gánh nặng của sanh mạng và của tinh thần. Nghiệp của mỗi người tạo ra thì thâm cấ vào kho chứa riêng của mỗi người, tức là cất chứa trong thửa ruộng của thức thứ tám. Kho chứa này có sức thần thông, cho nên nghiệp nặng hay nghiệp nhẹ gì bỏ vào cũng đều được cả. Nó thì không lớn, không nhỏ, cũng không có gì là phân biệt. Đấy đều là nghiệp của chính mình, không phải của người khác, nên không ai đánh cắp được, cũng không ai cướp đoạt hay lấy đi được.

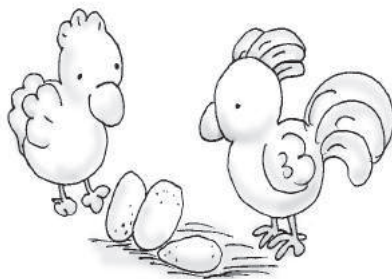


Hỏi: Mỗi ngày con nên rút ráo tu hành như thế nào mới có thể liễu sanh thoát tử được?

Đáp: Hãy tự để ý đến mỗi cử chỉ hành động của mình. Đi, đứng, nằm, ngồi chẳng rời “nhà” tức là tu hành vậy.

Hỏi: Là đệ tử Phật thì có thể ăn trứng không?

Đáp: Nếu quý vị thêm muốn ăn những thứ dinh dưỡng đó, thì cần gì phải hỏi tôi?



Hỏi: Tại sao người ăn chay không được ăn trứng?

Đáp: Không có gà trống, gà mái cũng có thể ấp trứng nở ra gà con như thường. Ngày xưa người ta không hiểu điều này nên họ nói là, nếu trứng không có trống thì không thể nở ra gà con. Nhưng lối nói này cũng không có gì làm chứng cứ. Tại sao người ăn trứng lại lý luận như thế? Tức là vì họ muốn ăn trứng đó mà. Bất luận trứng có trống hay không có trống, nó đều có thể sanh ra gà con, chứ không phải không thể sanh đâu. Trong Kinh Lăng Nghiêm nói “Noãn duy tưởng sanh,” tức trứng do tưởng mà sanh ra.

Hỏi: Lúc ở bệnh viện Trường Canh, tỉnh Lâm Khẩu, con thấy Sư Phụ dùng gậy đánh trên đầu bệnh nhân ba cái.

Xin hỏi như thế là có ý gì?

Đáp: Người đó có bệnh, tôi thấy không thuận mắt nên mới đánh nó đấy.



Hỏi: Căn gốc của tham sân si từ đâu đến? Phải chăng là do ác nghiệp từ

kiếp trước, hay là vì hiện tại không biết tu hành?

Đáp: Cái gì cũng có. Nói tóm lại, nếu biết trừ bỏ hết thì tốt rồi. Chớ nếu con hỏi căn nguyên của nó, rồi cũng không chịu trừ bỏ nó, vậy thì chẳng có ích lợi gì đâu.

Hỏi: Có người tu hành đã lâu lắm rồi, nhưng không thấy có cảm ứng gì. Phải chăng, vì Phật pháp không linh, hoặc là vì Kinh, Chú không có lực cảm ứng đạo giao?

Đáp: Không phải đâu! Chính vì người đó không có lòng thành, không có trách nhiệm mà cứ lười thôi, cầu thả, làm qua loa cho xong việc. Giống như vì tùy hỷ theo mọi người mà làm, chớ nào phải thật tâm đâu.

Hỏi: Xin hỏi, đối với thần thông Sư Phụ có cách nhìn thế nào? Chính bản thân Ngài có không?

Đáp: Thần thông gì? Ngay cả quỷ thông tôi cũng không có, chớ đừng nói gì là thần thông. Tôi không nói thần thông mà là nói về trí huệ. Phàm hễ như con có linh cảm hoặc biết trước được chuyện gì... thì đó có thể nói là do tác dụng của trí huệ, chớ không phải là thần thông gì. Cái thần đó thì không thể nghĩ bàn. Nếu con nghiêm trì giữ gìn quy củ một cách đàng hoàng, thì thời gian lâu dần tự nhiên sẽ có trí huệ. Đối với việc tu hành, thì thần thông như là một thứ tài năng vô cùng nhỏ nhặt không ích lợi gì cả. Đừng nghĩ rằng có thần thông tức là có cái gì phi thường ghê lắm. Người tu hành chân chánh thì không chú trọng đến mấy thứ đó, nhưng cũng không bài xích nó. Đấy chỉ là một xu hướng tự nhiên mà thôi!

Hỏi: Sư Phụ từ bi thương xót, đệ tử bị bệnh đau nhức cả toàn thân. Con đã đi mổ nhiều lần rồi mà cũng không bớt. Gia đình con thì tan nát. Cả đời con gặp trắc trở. Con cầu xin Sư Phụ khai thị chỉ dạy. Con cầu mong sẽ được ánh sáng mặt trời chiếu cố đến con. A Di Đà Phật!

Đáp: A Di Đà Phật!
Con đã giết quá nhiều heo rồi, sao lại còn hỏi tôi?



Hỏi: Xin Sư Phụ giảng giải về tinh thần của Lão Hòa Thượng Hư Vân.

Đáp: Ngài không ngủ.

Hỏi: Bộ kinh nào thích hợp cho người mới tu tập để nhập môn?

Đáp: Bộ kinh nào cũng đều thích hợp cả!

Hỏi: Cư sĩ tại gia cũng có thể liễu sanh thoát tử phải không?

Đáp: Chú cũng có thể nhìn thấy những người tại gia đó mà. Nếu họ liễu sanh thoát tử được, thì chú không cần phải hỏi tôi; còn nếu họ không thể liễu sanh thoát tử thì chú cũng không cần phải hỏi tôi.



Hỏi: Phật giáo cùng Đạo giáo (Nhất Quán Đạo) có gì khác biệt?

Đáp: Phật giáo là Phật giáo, Đạo giáo là Đạo giáo, Nhất Quán Đạo tức là Nhất Quán Đạo. Danh từ không giống nhau tức đã có sự khác biệt rồi.

Hỏi: Phải chăng Phật giáo và Đạo giáo là cùng chung một nhà?

Đáp: Người Trung Quốc và người Mỹ có phải đều là con người không hả?

Hỏi: Phật giáo, Đạo giáo, Nho giáo thì có gì phân biệt, tất cả có phải là giống nhau không?

Đáp: Một bên có trình độ đạo đức Tiểu học, một bên có trình độ đạo đức Trung học và một bên có trình độ đạo đức Đại học. Khóa trình đạo đức của Đại học là dạy chú quy y Tam Bảo: Phật, Pháp, Tăng và đừng quên Tam Bảo. Khóa Trung học là bảo chú tự quy y Tinh, Khí, Thần của chính mình và đừng để hao tán tinh, khí, thần. Lớp Sơ học là bảo chú cố gắng làm tròn Đạo Làm Người.



Hỏi: Đạo giáo và Phật giáo có chỗ nào không giống nhau?

Đáp: Đạo giáo chỉ là phân nửa, Phật giáo là triệt để rất ráo. Nếu hiểu Phật pháp mà không hiểu Đạo giáo thì đó vẫn chưa thật sự hiểu Phật pháp. Nếu hiểu Đạo giáo mà không hiểu Phật giáo thì đó chỉ là phân nửa, chỉ là một bước, hai bước của sự bắt đầu thôi.

Hỏi: Phật giáo và Đạo giáo có chỗ nào là khác biệt?

Đáp: Vậy con nói đi, người già, tráng niên, thanh niên thì có gì phân biệt. Nho, Thích, Đạo là một nhà, nhưng một là trẻ con, một là trung niên và một là người già. Vậy họ có thể hiểu được tư tưởng của nhau hay không?



Hỏi: Con thấy trong một cuốn tạp chí có câu: “Đời này học Phật mà không thành Phật, vậy tức là học sai rồi.” Thưa Sư Phụ, xin cho biết ý kiến của Sư Phụ đối với câu này như thế nào?

Đáp: Nếu học sai thì hướng về đúng mà học là được rồi. “Tận tín thư bất như vô thư,” nghĩa là hết lòng tin vào sách chẳng thà đừng có sách. Tôi không hiểu tạp chí, mà cũng không biết viết văn chương. Tôi cũng không có thời gian để xem tạp chí. Đối với tạp chí, tôi cũng không phải là chuyên nghiệp.

Hỏi: Em gái của con đã có lần muốn tự tử. Lúc nó ở nội trú trong trường, nó có những hành vi, cử chỉ lạ thường, nói năng thì không có ý nghĩa gì. Gia đình con cũng đã giúp nó bằng cách cầu siêu cho các oán gia trái chủ của nó. Bây giờ bệnh tình nó đã đỡ nhiều, nhưng vẫn có lúc tái phát. Thỉnh cầu Hòa Thượng có phương pháp gì để trị liệu cho cô ta không?

Đáp: Niệm Quán Thế Âm Bồ Tát thì được rồi, nhưng phải thật thành tâm, đem hết lòng tin ra mà niệm.



Hỏi: Làm sao để đoạn tâm dâm dục, kể cả những ý niệm ở bên trong?

Đáp: Con không nghĩ đến thì là đoạn rồi. Nếu con cứ nhớ tưởng đến nó thì làm sao mà đoạn cho được. “Niệm khởi tức giác, giác chi tức vô,” là niệm khởi liền tỉnh giác, giác rồi tức sẽ không.

Hỏi: Phật và ma có gì khác biệt?

Đáp: Có tâm dâm dục thì là ma, không tâm dâm dục thì mới là Phật. Đây chính là chỗ để phân biệt.

Hỏi: Dùng bùa chú như thế nào để đối phó với ma quỷ yêu tinh?

Đáp: Pháp thuật của ngoại đạo, của các loài yêu ma quỷ quái có lúc làm cho quý vị nhức đầu, đau răng, đau mắt, hoặc khiến cho quý vị không thể đi đứng, bị chóng mặt, hay phát cuồng nói bậy.



Lúc đó các vị tụng chú thì sẽ phá được pháp thuật của chúng nó, khiến pháp thuật của chúng không còn linh nghiệm, chớ không phải là vô cớ bảo quý vị đi đối phó loài yêu ma quỷ quái đâu!

Hỏi: Đối với những người xuất gia không y giáo phụng hành, chúng ta có thể khuyên họ hoàn tục không?

Đáp: Chú tự xuất gia thì không phải là tốt hơn hay sao? Chú tự làm một người xuất gia mẫu mực, tự mình làm gương cho người thì không phải là có hiệu lực hơn hay sao?

Hỏi: Sư Phụ đã từng nói là: người nào chuyên trì chú Đại Bi trong ba năm thì sẽ được thành tựu. Xin hỏi sau ba năm đó thì tâm cảnh vi diệu sẽ như thế nào?

Đáp: Con trì cho đủ ba năm đi rồi hãy hỏi.

Hỏi: Lúc coi kinh điển con cũng có thể niệm danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát. Vậy là con không được chuyên tâm phải không?

Đáp: Thì con chuyên tâm là được rồi, sao còn phải hỏi?

Hỏi: Tại sao người ta không kính bái Đường tăng đại sư Huyền Trang, mà lại kính bái Tôn Ngộ Không? Vậy Tôn Ngộ Không là có thật hay không?

Đáp: Tại vì Tôn Ngộ Không - có cây gậy vàng, lại biết nhào lộn ngược xuôi, lên trời, xuống địa ngục, không chỗ nào mà không đến được, cho nên ai ai cũng ái mộ. Tôn Ngộ Không, Trư Bát Giới, Sa Tăng đều là các nhân vật có thật, nhưng họ chỉ là những tinh linh yêu quái vô hình theo giúp đỡ và hộ trì Ngài Đường Tăng đi Tây Thiên thỉnh Kinh. Phàm phu mắt thịt không thể nào thấy họ được. Họ không có thật thể như người phàm mà là một khối tánh linh.





Hỏi: Tại sao nhiều người đạo Phật ở Đài Loan lại đem tiền để làm ví dụ so sánh về các cảnh giới cao thấp? Làm sao để tìm cầu đạo Phật chân thật?

Đáp: Đạo Phật chân thật thì nghèo nhất, là không muốn tiền, mà cũng không cầu xin.

Hỏi: Có người nói là em trai con xung khắc với mẹ con và có thể đe dọa đến tánh mạng của mẹ con. Họ còn nói rằng, tốt nhất em con và mẹ con, không được ở chung một nhà. Không biết Sư Phụ có cách gì hóa giải không?

Đáp: Tôi là người xuất gia, chứ không phải là kẻ phiêu bạc giang hồ, nên không hiểu nổi vấn đề này.

Hỏi: Về chuyện Quốc sư Ngọc Lâm cự tuyệt hoàn tục để kết hôn, con không tán thành. Xin hỏi Sư Phụ có cách nhìn ra sao về cách xử sự như thế?

Đáp: Tôi là người xuất gia nên không có quan tâm về chuyện này. Xin đừng hỏi tôi về việc kết hôn lập gia đình, sanh con đẻ cái của quý vị.

Hỏi: Người học Phật nên làm sao mới có thể tĩnh tâm, an tâm được?

Đáp: Con đem tâm ra cho ta xem trước đi.



Hỏi: Xin hỏi, người sơ phát tâm nên học Phật pháp như thế nào? Làm sao để lựa chọn đạo tràng và thiện tri thức để tu học và làm sao phán đoán, đó có phải là chánh pháp hay không?

Đáp: Đây không có phương pháp gì cả. Quý vị tự mình phải có con mắt trạch pháp nhãn. Nếu là pháp thật quý vị không nên xem đó là giả, còn nếu là giả thì cũng không nên cho đó là thật. Như vậy là đủ rồi.

Hỏi: Chúng con nên học làm sao, tụng niệm Kinh, Chú gì, hay Tu pháp môn nào thì mau thành Phật nhất?

Đáp: Thì quý vị tụng Kinh - không nổi nóng, tụng Kinh - không phát cáu, và tụng Kinh - không chưởi mắng người. Tụng ba thứ kinh này thì rất mau thành Phật đấy.



Hỏi: Phải chăng, thật là có âm hồn nhập vào người?

Đáp: Con nên hỏi người nào mà bị âm hồn nhập đi. Tôi không có bị âm hồn nhập qua. Mà đầu cho tôi có biết đi nữa, tôi cũng không nói về chuyện này đâu.

Hỏi: Xin hỏi, lúc ban đầu, động cơ gì thúc đẩy Hòa Thượng xuất gia?

Đáp: Chuyện tôi xuất gia mà chú hỏi để làm gì? Chú muốn đào bới căn gốc của tôi à! Tôi đã không có gốc rễ từ lâu rồi.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai là: vì sao mà pháp danh của Ngài là Thượng Tuyên Hạ Hóa?

Đáp: Đây là tên của tôi, chú muốn biết để làm gì? Là quỷ địa ngục đó!

Hỏi: Trên thế giới này có rất nhiều sự việc nếu mình không tranh, không giành thì sẽ không được gì cả. Nhưng Sư Phụ nói là nên “không tranh, không tham, không cầu.” Vậy rốt cuộc thì con nên thủ, xả như thế nào?

Đáp: Khi đến giờ ăn cơm thì quý vị nên ăn, không phải là giờ ăn thì không nên ăn.



Hỏi: Xin hỏi muốn xuất gia thì cần có điều kiện gì?

Đáp: Xuất gia thì đâu có điều kiện gì. Chỉ cần tinh tấn
dõng mãnh, đừng lười biếng, đừng ăn no rồi chờ chết,
đừng phan duyên, đừng từ sáng đến tối cứ chờ đợi người
ta đến cúng dường. Đó là điều kiện để xuất gia đấy.

Hỏi: Tại sao thân thể con lại mang bệnh trường kỳ không
được khỏe mạnh? Con nên làm
sao đây?



Đáp: Vì kiếp trước con đã sát
sinh quá nhiều, cho nên thân
thể mới không mạnh khỏe
được.

Hỏi: Thế nào gọi là giới luật?

Đáp: Là không tranh, không tham, không cầu, không
ích kỷ, không tự lợi, không nói dối. Quý vị đừng có tìm
giới luật đây trong sách giới luật, vì chuyện này ai cũng
làm được, người người đều có thể thực hành.

Hỏi: Chúng ta nên trả nợ như thế nào?

Đáp: Hồi hướng công đức mà mình đã làm cho các
oan gia, chủ nợ để nguyện cho họ khi cảm thọ được
những công đức tất sẽ ly khổ đắc lạc, liễu sanh thoát
tử. Không được mắc nợ mà không chịu trả.

Hỏi: Ngoài việc cạo tóc, ăn chay, tu hành còn có biểu hiện nào khác để thành Phật ngay ở đời này không?

Đáp: Người ta có cảm giác cao độ khi hút thuốc phiện, nhưng một khi thành nghiện rồi thì rất khổ sở, khó chịu. Muốn thành Phật phải chân thì đạp đất, lập thân vững vàng, thật sự mà làm. Chớ có tính việc đầu tư thủ lợi thì quá sai lầm đi.

Hỏi: Trong tương lai vị cứu tinh của Trung Quốc có phải là Phật tử không?

Đáp: Đã nói là cứu tinh, cho nên dù không phải là Phật tử thì cũng như là Phật tử vậy. Bởi vì họ cứu giúp cho nhân loại thoát khổ được an vui. Nếu như họ không phải là vị cứu tinh thật sự thì dù họ là Phật tử cũng kể như không phải là Phật tử.

Hỏi: Tại sao Phật tử hiện nay không hiểu được chánh pháp, mà cứ liều mạng đi cầu thần thông? Vì sao đa số Phật tử hiện nay lại ngày càng ham thích tiền bạc?

Đáp: Bởi vì hiện nay người ta đều đã bị trúng độc của tiền.



Hỏi: Ngày 26 tháng 10 hãng hàng không Trung Hoa bị rớt máy bay. Xin hỏi, Sư Phụ có biết trước được sự việc này không? Chúng con nên làm sao để tránh nạn?



Đáp: Chú nên tự hỏi mình trước – chú biết hay không biết. Nếu chú biết thì người khác cũng biết, nếu chú không biết thì tại sao lại muốn người ta biết hả?

Hỏi: Đã được nghe pháp rồi, mà con vẫn chưa có thể phát tâm thọ giới, lại thường phạm tội sát sanh. Vậy con nên phát tâm như thế nào thì tâm đạo của con mới được kiên cố, mới có thể sám hối tội nghiệp sát sanh từ lúc trước?

Đáp: Những chuyện ngày xưa ví như đã chết mất từ hồi hôm qua rồi; còn chuyện sau này thì ví như mới sanh ra hôm nay. Nếu con có thể cố gắng sửa đổi lỗi lầm để làm lại đời mới thì đó chính là bước thứ nhất vậy.

Hỏi: Hiện nay dân chúng trong nước đồng lòng lên tiếng muốn những người già hạ đài xuống chức.

Đáp: Gừng già thì cay, người già thì đáng giá. Chỉ cần thân thể họ vẫn còn khỏe mạnh, thì tại sao lại muốn họ thoái chức toàn bộ chứ?

Hỏi: Tại sao không có một pháp giới cho ma quỷ?

Đáp: Chúng nó giống như loài đạo tặc, thổ phỉ có tính cách như đội du kích, đi lung tung khắp chốn không có một chỗ nhất định, cũng không có người cai quản chúng. Ma thì giống như loài quuyến thuộc của loại giặc



cướp này. Như bọn thổ phỉ trên thế gian, họ là người nhưng không phải người người đều là thổ phỉ. Cho nên, không có pháp giới của bọn giặc cướp, hay thổ phỉ. Bọn này và ma quỷ cũng giống nhau thôi.

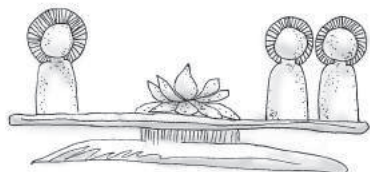
Hỏi: Khi niệm Phật con như quên hết mọi việc, có lúc lại quên cả hít thở. Xin hỏi đây có phải là hôn trầm không?

Đáp: Vậy thì chết có phải là tốt hơn không!

Hỏi: Tại sao con cảm thấy rất sợ hãi quỷ thần, nhất là vào ban đêm. Thật là có quỷ thần hay không?

Đáp: Lúc ở Mã Lai đã có người hỏi tôi về vấn đề này rồi. Ông ta hỏi: Rốt cuộc là người sợ ma hay ma sợ người? Tôi đáp: Nếu trong tâm ông có ma, tức là người sợ ma, còn nếu trong tâm ông không có ma thì là ma sợ người!

Hỏi: Giữa tự độ và độ tha thì cái nào là quan trọng và nên làm trước?



Đáp: Tự độ, độ tha vốn không có nặng nhẹ, đều là giống nhau. Con mà muốn biết nặng nhẹ tức là sai lầm rồi.

Hỏi: Xã hội Đài Loan vốn rất giản dị và chân thật, nhưng hiện nay con người lại đam mê vé số, phiếu cổ phần. Vì vậy mà khiến cho ai nấy ở Đài Loan cũng đều trở thành người chạy theo chủ nghĩa tôn bái tiền bạc. Xin hỏi, Đài Loan phải như thế nào mới có thể cải thiện được những hiện tượng như trên?

Đáp: Thì học làm người ngu si một chút đi. Bởi vì nếu họ biết chơi mấy thứ vé số, hoặc phiếu cổ phần là đã quá thông minh rồi. Họ chỉ muốn thu lợi chứ không chịu ra công làm hay cứ muốn thâu thóc lúa mà không chịu trồng trọt. Đây là những tập tục ngược đời vậy.

Hỏi: Làm sao thoát ra khỏi tam giới để nhập vào cửa giải thoát?

Đáp: Chú không ở trong tam giới tức là đã ra khỏi tam giới rồi!



Hỏi: Trong kinh “A Di Đà Phật” có nói: Thế giới Tây phương rất là tốt đẹp. Cho nên mọi người muốn học theo Phật, niệm Phật và muốn được vãng sanh về thế giới Cực Lạc. Nếu vậy, phải chăng họ trốn tránh, không muốn làm việc khó nhọc mà chỉ thích hưởng cảnh an nhàn?

Đáp: Đạo Phật có tám vạn bốn ngàn pháp môn. Pháp môn Tịnh Độ này là pháp môn không ai hỏi mà Đức Phật tự thuyết. Đây là pháp môn bất khả tư nghị, nên khiến người khó tin. Nhưng sự khó tin này không có nghĩa là điều làm không nổi.

Hỏi: Mỗi ngày có thể trì 108 biến chú Đại Bi, còn chú Lăng Nghiêm thì nên trì bao nhiêu biến?

Đáp: Một ngàn lẻ tám biến.

Hỏi: Là Phật tử thì có thể đầu tư mua bán phiếu cổ phần không?

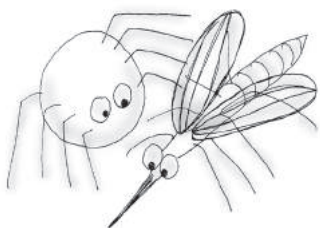
Đáp: Các đệ tử của đạo Phật cũng có kẻ giết người, kẻ ăn cắp, kẻ tà dâm, cũng có kẻ nói dối, uống rượu. Vậy chú nói là họ nên hay không nên làm vậy?

Hỏi: Có một người bị trúng gió rất nghiêm trọng, và hội hộ niệm đã đến trợ niệm với hy vọng là ông sẽ được vãng sanh, nhưng ông ta lại được lành mạnh trở lại. Có người nói, vì không có đủ duyên, cho nên ông không thể vãng sanh về thế giới Cực Lạc. Xin hỏi, nói theo cách như vậy có đúng hay không?

Đáp: Đó là vì chưa đến lúc để cho ông vãng sanh, cho nên ông ta khỏe lại. Nếu đã tới lúc vãng sanh thì ông sẽ đi ngay. Chỉ thế thôi!

Hỏi: Trong nhà con có rất nhiều muỗi và nhên nhện, sợ rằng chúng sẽ cắn chích mấy đứa con nít và có thể gây nguy hiểm đến tánh mạng tụi trẻ con. Vậy, con có thể đập chết loại muỗi, nhện đó không?

Đáp: Tại sao lại có muỗi với nhện? Có lẽ là do lúc trước con đã có nhân duyên với chúng nó, nên chúng nó hy vọng tìm sự che chở của con để chúng được sống còn. Hoặc là con đã từng kết oán với chúng, nên nay



chúng muốn đến báo thù. Mỗi người chúng ta có thể là đã từng làm muỗi, làm nhện qua. Bây giờ được làm người, chúng nó cũng sẽ đến đòi nợ của kiếp trước. Cho nên, tốt hơn hết là đừng nên giết chúng.

Hỏi: Niệm hai thánh hiệu Quán Thế Âm và A Di Đà Phật có gì khác biệt, và hiệu quả có giống nhau không?

Đáp: Một khi mà chú sanh tâm phân biệt như vậy thì đã không có hiệu quả rồi.

Hỏi: Tại sao mẹ con chết đã lâu rồi, mà người trong gia đình con vẫn thường nằm mộng thấy bà trở về? Vậy là do nguyên cớ gì?

Đáp: Bởi vì người trong nhà vẫn chưa quên được bà.



Hỏi: Xin hỏi Sư Phụ, Tông Qui Ngưỡng có gì là đặc sắc? Sư Phụ nghĩ là nên phát dương quang đại tông này như thế nào?

Đáp: Tông Qui Ngưỡng thì rất bình thường chứ không có chi là đặc sắc cả. Tông Qui Ngưỡng cũng không nghĩ đến chuyện phát dương quang đại, mà chỉ cần có đức tánh lớn mạnh thôi.

Hỏi: Chú Đại Bi và chú Lăng Nghiêm có gì không giống? Tụng chú nào thì mau khai ngộ hơn?

Đáp: Tôi chưa có khai ngộ cho nên không thể trả lời câu hỏi này.

Hỏi: Hiện nay quốc gia chúng ta đang xảy ra quá nhiều hiện tượng hỗn loạn. Vậy, mai này vận mạng của đất nước sẽ ra sao?

Đáp: Chớ nên hỏi tôi chuyện này, vì quý vị ai nấy cũng đều biết cả. Quý vị đã biết rõ rồi thì không cần phải cố hỏi nữa. Quốc gia hưng thịnh tất sẽ có điềm lành, quốc gia suy vong, tất sẽ có yêu ma ác nghiệt. Như người xưa nhìn tướng con rùa già động đậy bốn chân để tiên đoán, biết trước được các chuyện phước họa, lành dữ. Xưa kia, vua Thang Lý đem bò đực đen tế lên Thiên Hoàng rằng: Trẫm nay là một kẻ tiểu tử tên gọi Thang Lý; dám



tế con bò đen, dám tâu lên Tiên Hoàng và Hoàng Hậu, dám tâu Hoàng đế, Hoàng Hậu, Trẫm tự mình có tội, chớ không phải tội của muôn dân. Muôn dân có tội là tội ở Trẫm. Rồi lại nói rằng: Xin đừng trách tội cho muôn dân, nếu như muôn dân có tội là do Trẫm đã không giáo hóa họ đàng hoàng. Thiên Đế hãy đổ tội của họ cho Trẫm, Trẫm

sẽ lãnh chịu hết.

Các bậc Thánh hiền, minh quân ngày xưa đều can đảm nhận tội và sửa đổi lỗi lầm một cách dũng cảm như thế. Các Ngài còn sẵn lòng tiếp nhận lời can gián. Đây mới thật sự là một người gương mẫu, một vị lãnh đạo cho nhân dân.

Hỏi: Hòa Thượng đã từng nói qua là ngày nào mà Hòa Thượng còn ở San Francisco thì ngày nấy San Francisco sẽ không bị động đất. Nhưng bây giờ Ngài mới rời khỏi San Francisco, thì San Francisco lại xảy ra trận động đất. Vậy hiện tượng này có ý nghĩa gì?

Đáp: Không có ý nghĩa gì cả.

Hỏi: Có lợi ích gì khi tụng niệm 42 mẫu tự trong kinh Hoa Nghiêm?

Đáp: Diệu dụng vô cùng, không thể diễn đạt bằng lời. Tụng niệm 42 mẫu tự có sức mạnh không thể nghĩ bàn và có thể bạt trừ hết các nghiệp tội.



Hỏi: Xin hỏi nhân quả trong ba đời, có phải con là người sẽ thọ quả báo ở kiếp tương lai và con là người tạo nghiệp ở đời hiện tại thì giống nhau?

Đáp: Nếu con “muốn biết nhân đời trước thì hãy nhìn các quả báo mà con đang lãnh chịu của đời này.” Những chuyện con gặp phải ở đời này, đều là do kiếp trước con đã tạo ra. “Muốn biết quả báo đời sau thì hãy xem những gì con đang làm ở đời này.” Nếu con muốn biết ở kiếp sau sẽ có kết quả gì, thì hãy nhìn xem đời này con đang gây ra những nghiệp tội chi? Thí dụ như con hay sát sanh thì kiếp sau, con sẽ bị quả báo là mạng sống ngắn ngủi. Nếu con hay ăn cắp thì kiếp sau, con sẽ gặp quả báo là bị người cướp giật.

Hỏi: Đối với người mới bắt đầu học tập Phật pháp thì nên tu trì như thế nào?

Đáp: Ăn cơm, mặc áo, và đi ngủ.



Đệ Tử: Vùng Vạn Phật Thánh Thành lớn quá đi thôi!

Hòa Thượng: Không phải là vùng Vạn Phật Thánh Thành quá lớn, mà là tâm lượng của con quá nhỏ hẹp đấy!

Hỏi: Tượng Phật ở nhà chúng con chưa làm lễ khai quang, vậy chúng con có thể lễ bái được không?

Đáp: Tượng Phật có khai quang, hay không khai quang, đó không phải là vấn đề ở đây. Chỉ là xem quý vị có tâm chấp trước hay không thôi.

Nếu trong tâm không chấp trước thì tượng Phật lúc nào cũng đều là khai quang. Nếu trong tâm còn chấp trước thì dù tượng Phật đã được khai quang rồi, cũng coi như là không có khai quang vậy.



Hỏi: Có gì khác biệt giữa sự cứu người, cứu quỷ và cứu ma?

Đáp: Tức nhiên là không có chỗ nào mà không giống nhau. Tại sao con còn muốn hỏi nữa?

Hỏi: Sư Phụ, con đã bỏ hút thuốc rồi, thì con cũng nên cử ăn thịt luôn sao? Vậy thì tất cả các tật xấu của con cũng sẽ không còn.

Đáp: Con nên giữ lại một chút đi thì sẽ không ra khỏi được, thì vẫn là ở lại đây, tức là vẫn còn ở lại trong tam giới này vậy!

Hỏi: Ngài tin có ma quỷ không?

Đáp: Nếu chú không tin có ma quỷ thì chú cũng đừng tin có Phật. Phật là ma quỷ tu thành đấy.



Hỏi: Chúng ta nên có thái độ như thế nào khi giao thiệp qua lại với những người đồng tính luyến ái? Hoặc là có cách gì để giúp họ không?

Đáp: Trước hết phải biết rõ là họ vì sao mà trở thành đồng tính luyến ái. Tại sao họ lại có khuynh hướng này? Có lẽ vì các cặp vợ chồng gây lộn với nhau và đàn ông thường chen ép đàn bà. Người Trung Quốc thì theo chủ nghĩa đàn ông, nhưng Mỹ Quốc thì lại theo chủ nghĩa đàn bà. Nước Mỹ nói: “Lady first” (đàn bà là trước nhất), nhưng thật ra, sự tôn trọng phái nữ chỉ là giả thôi. Vì “Lady” người nữ ở nước Mỹ đâu có phải là “first” ưu tiên. Họ chỉ tâng bốc, phỉnh nịnh mà nói phái nữ là số một, vậy thôi. Các ông thì vẫn cứ ở đó mà thông đồng với nhau để gạt gẫm các bà. Các bà thì cũng biết là mình bị gạt, liền nói: Bảo tôi là đệ nhất mà chẳng cho tôi quyền lực số một, cũng không có địa vị số một chi hết. Thành thử họ mới cảm thấy khó chịu. Bởi vậy mà họ không muốn lấy chồng, rồi dần dần biến

dạng, chuyển thành phong trào nữ đồng tính.

Còn người nam thì sao? Thì họ bị người nữ bắt nạt, người nữ giống như con cọp cái lấn lướt đàn ép người nam sát đất, từ sáng đến tối, họ cứ bắt người nam phục dịch đủ điều. Bởi vậy người nam cũng cảm thấy khó chịu rồi nói: Việc gì mà phải kết hôn chớ? Thế là họ chuyển khuynh hướng thành ra nam đồng tính.

Hỏi: Đốt giấy tiền vàng bạc cho tổ tiên là có đạo lý gì?

Đáp: Chuyện này mà có đạo lý thì người Tây phương đều là ma nghèo cả. Quý vị muốn nghiên cứu chân lý thì tuyệt đối không được mê tín.



Hỏi: Tâm chúng ta có thể hiểu được cả ba đời: quá khứ, hiện tại và vị lai phải không?

Đáp: Tại sao lại không thể? Ba thời thì cũng như là hôm qua, hôm nay và ngày mai vậy thôi! Tôi nói thời gian tạm ngắn một chút cho quý vị dễ nhớ và sẽ không có mau quên như: Ba thời cũng như là năm ngoái, năm nay và năm tới. Cho đến kiếp trước, kiếp này và kiếp sau cũng đồng một lý lẽ giống nhau thôi.

Hỏi: Kinh A Di Đà nói: “Chúng sanh nghe rồi thì nên phát nguyện, nguyện sanh về nước kia.” Nhưng con thì nguyện sẽ không tái sanh nữa để thoát khỏi luân hồi. Con không hiểu là tại sao lại còn muốn tái sanh về nước kia?

Đáp: Hỏi rất hay!
Tái sanh về nước
Cực Lạc kia
chính là thoát ra
luân hồi đó.



Hỏi: Làm người vốn là sống trong đau khổ, vậy trên thế gian này có bao nhiêu người thật sự sống đời sung sướng?

Đáp: Thế thì ai bảo họ làm người? Nếu là Chúa (bảo họ làm người) thì hãy đi kiện Chúa và biện luận với Chúa một hồi đi.

Hỏi: Hòa Thượng đã từng nói: Thế giới Cực Lạc thì không có người nữ. Tại sao thế giới Cực Lạc mà cũng còn trọng nam khinh nữ?

Đáp: Vì sao được sanh vào cõi Tịnh Độ ở Tây phương gọi là thế giới Cực Lạc? Vì ở đó vui mãi chứ không buồn phiền khổ não, không giống như ở thế gian là vui quá rồi lại sanh ra buồn phiền. Hôm qua tôi nói thế giới

Cực Lạc thì không có người nữ, nhưng hôm nay tôi cũng có thể nói là không có người nam. Nhất định là quý vị nghĩ rằng: Hòa Thượng này sao mà nói năng lộn xộn. Thật ra, quý vị hỏi sao thì tôi trả lời vậy, tùy cơ ứng biến mà! Nhưng chúng ta cũng nên hiểu là: “Đại đạo thì không phân biệt giữa nam và nữ.” Có phân biệt tức là rơi vào nhị nghĩa rồi. Kinh Kim Cang nói: “Vô nhân tướng, vô ngã tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng” thì làm sao lại có tướng nam nữ nữa chớ? Cũng có thể nói: Thế giới Cực Lạc toàn là người nam hoặc toàn là người nữ. Bởi vì nam nữ ở đó, tự tánh họ thanh tịnh không có tình dục, cho nên nam có thể thay thế cho nữ và nữ cũng có thể thay thế cho nam.

Hỏi: Phương pháp cơ bản để ngồi thiền là gì?

Đáp: Phương pháp cơ bản à! Thứ nhất là không tham, thứ hai là không sân và thứ ba là không ngu si.



Hỏi: Tiến thêm một bước nữa là nên tĩnh tọa phải không?

Đáp: Đương nhiên rồi, công phu đầu tiên của tĩnh tọa là tâm được thanh tịnh và ít tham muốn. Tâm thanh tịnh thì không có vọng tưởng, ít ham muốn thì không có mấy thứ tình tình, ái ái.

Hỏi: Xin Ngài lược giảng chút ít về phương pháp ngồi thiền ở chùa Kim Sơn để con có thể nhập môn?

Đáp: Chú tới chùa Kim Sơn (San Francisco) thì biết liền.

Muốn nhập môn, vào cửa trước tiên phải tập ngồi kiết già. Hòa Thượng Trái Cây (Thủy Quả), tức là Ngài Quảng Khâm cũng tréo chân ngồi như thế. Đó gọi là Kim Cang tọa. Ngồi như vậy thì có thể hàng phục được ma quân.



Hỏi: Với tình thế của Đài Loan sắp tới, chúng con nên phải làm sao? Chúng con nên toan tính và tu trì như thế nào để cứu vãn nạn cộng nghiệp?

Đáp: Không làm điều ác, nên làm các việc thiện.

Hỏi: Con muốn cúng dường Sư Phụ, nhưng con không biết nên cúng gì?

Đáp: Niệm Phật để cúng dường là tốt nhất. Đem chân tâm niệm Phật là chân tâm cúng dường; giới tâm niệm Phật là giới tâm cúng dường; định tâm niệm Phật là định tâm cúng dường; và huệ tâm niệm Phật là huệ tâm cúng dường.

Hỏi: “Pháp” là gì?

Đáp: Pháp là khí, tức là phần khí của chúng ta. Khí này thông trời thông đất, cho đến tất cả chư Phật, Bồ Tát và chúng ta đều là một thể, là vì nhờ khí này mà thông hết.

Hỏi: Tại sao nhất định phải ngồi kiết già mới nhập định được? Dùng phương pháp khác có được không? Nếu như hai chân không xếp bằng lại được như vậy thì có thể ngồi yên tĩnh tọa không?

Đáp: Vậy cũng được. Thế ngồi kiết già này gọi là Kim Cang tọa, thành thử giúp ta ngồi được kiên cố hơn một chút.



Hỏi: Có người nói Ngài là Lão ma vương, vậy thì làm sao đây?

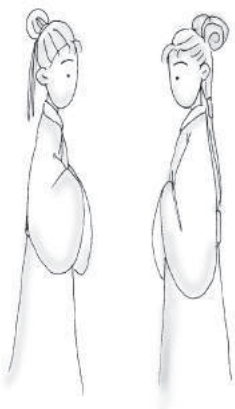
Đáp: Thế thì tôi là Lão Ma Vương vậy!

Hỏi: Việc sanh con từ ống thí nghiệm tượng trưng cho điều gì?

Đáp: Tượng trưng cho nhân loại sắp phải bị diệt vong!

Hỏi: Khổ là gì? Vui là gì?

Đáp: Nếu làm những chuyện mà mình không muốn làm thì mình cảm thấy khổ. Còn đối với việc mà muốn làm thì mình cảm thấy vui. Ví như nếu quý vị không có cái muốn, mà cũng chẳng có cái không muốn, đó tức là không khổ, không vui vậy.



Hỏi: Trong gia đình, vợ chồng nên đối xử với nhau như thế nào mới đúng? Có nhân cách quan hệ ra sao mới là chánh đáng?

Đáp: Phải kính trọng nhau như đối với khách. Vợ chồng biết tôn trọng lẫn nhau thì nhất định sẽ sanh con làm tổng thống. Còn nếu vợ chồng không tôn trọng lẫn nhau thì nhất định sẽ sanh con làm ăn mày.

Hỏi: Trên căn bản thì sự tu hành là thế nào?

Đáp: Đừng vọng tưởng, không nên nghĩ ngợi nhiều như vậy. Niệm động thì trăm sự sanh, ngừng niệm thì vạn sự không. Một niệm động rồi thì chuyện gì cũng có, nếu một niệm không sanh thì toàn thể hiển hiện, chuyện gì cũng không có. Nhưng gốc căn bản là phải “Không có dục niệm” ham muốn. Đó là vấn đề cơ bản đấy.

Hỏi: Thiền sư Nhật Bản là Đạo nguyên đã nói: “Ai cũng có thể thành Phật.” Nhưng con có lúc lại hoài nghi về lời nói này. Người khác thì có thể sẽ thành Phật chứ không phải là con!

Đáp: “Hết thấy chúng sanh đều có Phật tánh, đều có thể thành Phật,” đó là do đức Phật Thích Ca nói, chứ không phải Thiền sư Nhật, Đạo Nguyên nói. Thật là tưởng tượng quá đáng.

Hỏi: Vậy chúng con nên tu như thế nào?

Đáp: Quý vị có thể tu được thế nào thì cứ tu như thế ấy, tự liệu sức mình, làm được bao nhiêu thì làm bấy nhiêu. Việc gì làm không nổi thì cũng không nên gượng ép.

Hỏi: Tụng kinh có thể siêu độ cho tổ tiên không?

Đáp: Có chút chút, trong mười phần, người sống được bảy phần, còn ba phần cho người chết hưởng.





Hỏi: Con người sanh ra để làm gì?

Đáp: Con người sanh ra không phải là vì ăn cơm mà là phải giúp đỡ người khác. Bốn phận làm người là phải hoan hỷ giúp đỡ mọi người.

Hỏi: Con đã từng học qua thiền Siêu Giác. Trong lúc tĩnh tọa con nghe một thứ âm thanh, lại tưởng tượng ra phong cảnh ở biển. Lúc đầu con cảm thấy rất tập trung, cảnh giới rất khoái lạc. Nhưng trải qua một thời gian, lại cảm thấy càng lúc càng mơ hồ, có một chút hơi hỗn độn. Con không biết, cách thức thiền Siêu Giác này là tốt hay không tốt?

Đáp: Nếu con muốn nghe một thứ âm thanh, hoặc là muốn nghe một cái gì, thì đó đều là vọng niệm. Đây là một loại vọng giác, chứ không phải là Siêu Giác. Vì Siêu Giác thì rất tự nhiên, không có tham, không có cầu, không có trông mong bất cứ cái gì. Nếu con còn có cầu mong, thì không phải là siêu giác, mà có thể nói là vô giác đó.

Hỏi: Thầy hướng dẫn thiền Siêu Giác dạy chúng con phải tưởng tượng ra một thứ âm thanh chi đó.

Đáp: Như vậy là trên đầu lại chồng thêm cái đầu và cười
lừa lại đi tìm lừa, là làm một chuyện thừa thãi vô ích.

- Vậy tức là không nghĩ tới cái gì hết, phải không?

- Niệm động thì trăm sự sanh,

Ngừng niệm thì vạn sự không – không còn vọng tưởng
(tức thanh tịnh) thì sẽ không có chuyện gì cả (tức an
lạc).

Tâm dừng niệm tuyệt là chân phú quý,

Tư dục đoạn tận là chân phước điền.

Quý vị mà muốn nghe một thứ âm thanh thì đó là hướng
ra ngoài để tìm cầu.

Hỏi: Vậy rốt cuộc thì phương thức tĩnh tọa Siêu Giác
này là tốt hay không tốt? Vì hiện nay loại thiền này thì
rất thịnh thành trên khắp thế giới.

Đáp: Đó là vì có số người không
cách gì ngồi kiết già cho được,
nên người ta mới nghĩ ra một
phương pháp khác biệt thôi. Thật
ra, muốn tĩnh tọa thì trước tiên
phải học ngồi kiết già. Không
luyện tập ngồi kiết già, không
ra chút công phu mà muốn đắc
đạo. Đó là chuyện không thể có
được.



Hỏi: Thật vô lý, người xuất gia mỗi ngày chỉ ăn một bữa?

Đáp: Họ ăn nhiều thì dục niệm của họ cũng sanh nhiều thêm.



Hỏi: Con thường nghe nói rằng: tất cả những hành động của chúng ta đều sẽ trở thành chủng tử trong thức thứ tám. Con không biết giữa thức thứ tám này và bảy thức trước có mối quan hệ ra sao?

Đáp: Bảy thức trước là cùng làm việc với nhau trong thân thể chúng ta. Bảy thức đó đều chịu sự chi phối của thức thứ tám. Nếu phân tách ra thì bảy thức đó cũng không có trách nhiệm gì mà lãnh trách nhiệm lại là thức thứ tám. Nhưng đến lúc cuối cùng, khi thức thứ tám không thể điều khiển được bảy thức trước thì con người sẽ chết. Lúc chết, thức thứ tám rời khỏi thân thể sau hết, nhưng lúc nhập thai thì nó lại đến trước tiên. Cho nên nói: “Đi sau tới trước làm chủ ông.” Thức thứ tám là chủ nhân ông, nếu y không tới thì bảy thức kia cũng không có tác dụng gì. Bảy thức đều do thức thứ tám mà có, nếu nó bị hư hoại thì bảy thức kia cũng bị hoại luôn. Giống như bộ phận tổng dầu trong dầu máy xe mà bị hư thì các bộ phận còn lại đều không có tác dụng gì cả!

Hỏi: Chị của con hiện nay đang thân cận với phái tà giáo, mà giáo phái này giả mượn cố là hộ pháp của Bồ Tát Địa Tạng để quảng cáo lừa bịp người. Vậy con nên làm sao cho chị con quay đầu trở lại.

Đáp: Trước hết con tự phải hiểu biết cho rõ ràng tức chị con sẽ quay đầu về.



Hỏi: Kinh A Di Đà nói - Chúng sanh mà trì niệm được danh hiệu Phật thì có thể vãng sanh mang nghiệp về thế giới Cực Lạc. Nhưng trong đạo Phật thì lại nhấn mạnh là con người nên tự lập, tự lực cánh sinh thì mới có thể thành Phật được. Vậy hai đạo lý này có phải là xung đột với nhau không?

Đáp: Khi con niệm Phật đến lúc nhất tâm bất loạn, vậy ta hỏi con: Đó là Phật đang niệm hay là con đang niệm? Ta tin rằng, thì cũng vẫn là trông cậy vào sự khổ công của riêng con thôi!

Hỏi: Làm sao để được ly khổ đặc lạc?

Đáp: Là ở ngay trong khổ mà đặc Đạo, tức phải chịu khổ nhiều thêm một chút, vì chịu khổ sẽ hết khổ.

Hỏi: Chú tâm của chú Lăng Nghiêm là gì?

Đáp: Một đoạn dài của chú tâm là “Da Zhi Tuo. Nan. E na li, pi she ti, Pi la, Ba she la, Tuo li, Pan tuo, Pan tuo ni, Ba she la bang, Ni pan. Hu xin du lu yong pan. Suo pe he.”

Hỏi: Nếu thật như con bố thí các phiền não của con cho Ngài, vậy thì con còn thừa lại gì?

Đáp: Con không còn phiền não, nhưng tôi thì có phiền não. Như vậy không phải là càng tốt hơn hay sao? Bởi vì tôi có thể chịu đựng được mà.

Hỏi: Tông Qui Ngưỡng và các Tông như: Lâm Tế, Tào Động và các tông phái khác có chi không giống nhau?

Đáp: Không có gì là không giống nhau, tất cả đều là con người chưa được thành Bồ Tát thôi.

Hỏi: Tại sao có một số người tuy không ăn chay nhưng họ lại không ăn thịt bò?

Đáp: Vì bò giúp chúng ta cày ruộng, cho nên có một số người không nỡ lòng nào mà ăn thịt chúng. “Động lòng trắc ẩn này mọi người đều có.”



Hỏi: Bốn phận tu hành của người xuất gia và người tại gia có gì là không giống?

Đáp: Người tại gia là cận sự nam và cận sự nữ; người xuất gia là quyến thuộc của Phật. Người tại gia không thể tính là quyến thuộc của Phật.



Người xuất gia thì tâm phải thanh tịnh và ít dục vọng. Người tại gia có thể không quá nghiêm khắc như người xuất gia, vì người tại gia có thể kết hôn, còn người xuất gia thì phải độc thân. Cho nên, một bên là thanh tịnh và một bên là không thanh tịnh vậy.

Hỏi: Người học Phật muốn hiến cho các bộ phận trong thân thể mình sau khi chết, vậy có được không?

Đáp: Người chết mà hiến cho các bộ phận trong thân thể không bằng khi sống mà cho được, vậy mới là chân thật. Mình chết rồi, không còn dùng được nên mới hiến cho người, vậy có ích lợi gì? Cho nên gọi là: “Điều mình không muốn thì đừng thí cho người.” Những gì mà mình xả không đành mà xả được, đó mới là xả chân thật.

Hỏi: Nếu trì chú mà phát âm không đúng thì có linh nghiệm không?

Đáp: Lúc trước có một lão tu hành thường tụng sáu chữ Đại Minh Chú, nhưng vì ông tự tụng theo cách của mình, chớ không hỏi người khác, hoặc là vì trí nhớ kém cỏi, nên dù có người dạy, ông cũng quên mất. Ông đoán là: chữ khẩu dù có thêm chữ nào thì sẽ đọc theo âm chữ đó. Thí dụ như chữ Khẩu 口 mà thêm chữ Bát 八 kê bên thì đọc là bát 八. Chữ Khẩu 口 mà thêm chữ Di 彌 thì đọc là di 彌. Chữ khẩu 口 mà thêm chữ Ngưu 牛 kê bên thì chắc cũng đọc là ngưu 牛, tức là trâu vậy. Bởi thế mà ông niệm thành 唵 嘛 呢 叭 彌 牛 Án Ma Ni Bát Di Ngưu.

Ông niệm rất thành tâm, rất hăng hái với chữ Ngưu đó. Mỗi ngày ông ta niệm đến cả trăm vạn biến Án Ma Ni Bát Di Ngưu. Rồi ông nghĩ, nếu dùng xâu chuỗi tràng để đếm thì rất là phí công, nên ông dùng một trăm vạn hạt đậu nành để đếm số. Khi niệm một câu thì ông



lấy một hạt đậu bỏ qua một bên. Dần dần ông không cần lấy tay bóc, mà hạt đậu nành cũng tự động nhảy qua. Sau đó có người bảo ông nên niệm là 唵 嘛 呢 叭 彌 吽 “Án Ma Ni Bát Di Hồng” mới đúng.

Do đó, ông đổi lại niệm thành Án Ma Ni Bát Di Hồng. Nhưng kỳ quái thay, đậu nành không tự động nhảy qua nữa. Sau đó ông lại niệm Án Ma Ni Bát Di Ngưu, mà hột đậu cũng chẳng chịu nhảy qua. Đó chẳng qua là do lòng tin của ông đã bị dao động, vì tự biết là mình đã niệm sai.



Hỏi: Mới phát tâm thì dễ, nhưng làm thế nào bảo trì tâm đạo được lâu dài?

Đáp: Thường đem sanh tử treo trước chặng mày thì đạo tâm sẽ được lâu bền. Nếu như thoái tâm là bởi vì quên mất cái tâm đạo mới phát lúc ban đầu.

Hỏi: Làm sao để giáo hóa các chúng sanh khó điều phục?

Thế giới này thật sự có ngày tận diệt phải không?

Đáp: Nên đem hết tâm sức nhẫn nại của mình để giáo hóa họ. Cái ngày của mỗi người chết thì đó chính là ngày thế giới tận diệt của người đó.

Hỏi: Làm sao tránh được nạn động đất?

Đáp: Nếu con người không nổi nóng thì sẽ không có động đất.



Hỏi: Làm sao để dung nhập Phật pháp vào đời sống hằng ngày?

Đáp: Không tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không tự lợi, và không nói dối.

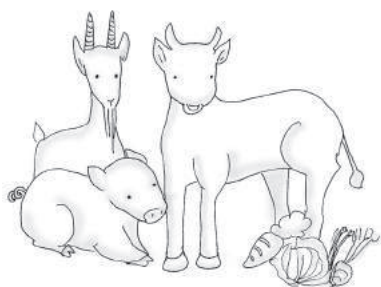
Hỏi: Đối với tình huống Đài Loan hiện tại, Hòa Thượng nhận thấy như thế nào?

Đáp: Tôi có thể dùng hai câu nói đơn giản để hình dung về sự việc này, tức là: “Có phước mà không biết hưởng; không chuyển lại kiếm chuyển phiền.”

Hỏi: Chúng ta ăn heo biến thành heo, ăn dê thì biến thành dê, ăn bò thì biến thành bò. Vậy tại sao chúng ta ăn rau cải lại không biến thành rau cải?

Đáp: Bởi vì heo, dê, bò đều có bốn chân. Lúc quý vị muốn giết chúng, thì chúng sẽ tuôn chạy. Dù chúng đã bị quý vị giết rồi, nhưng chúng sẽ nổi lòng sân hận và muốn là trong tương lai sẽ kéo quý vị xuống bậc làm súc sanh như chúng. Con rau cải thì sao? Quý vị ăn

nó, nó cũng không kêu la, cũng không khóc lóc, mà cũng không bỏ chạy, vì rau cải có cẳng giò dàu để mà chạy. Cho nên, quý vị ăn rau cải thì sẽ không biến thành rau cải được.



Hỏi: Hòa Thượng nghĩ thế nào về việc Phật giáo phân thành hai thừa Nam, Bắc?

Đáp: Đạo lý Phật giáo vốn không phân biệt giáo phái. Chỉ là vì người sau mất chân lý, mới lập ra môn phái hai thừa Nam, Bắc mà bài bác lẫn nhau. Tại sao chúng ta lại muốn cho cốt nhục tương tàn? Đại thừa nói Tiểu thừa thì quá nhỏ hẹp. Tiểu thừa cũng không tôn kính các vị sư Đại thừa. Thật ra, ai ở trong Phật giáo mà gây chuyện chia rẽ ly gián thì không phải là Phật tử rồi. Không cần phải nói là Đại thừa hay Tiểu thừa, vì ngay cả một thừa cũng không có, như: ích kỷ, tự lợi làm tổn hại người để mình được lợi, chỉ biết tự tán thán mình và phỉ báng người. Đó tức là nhân khởi của sự đấu tranh đấy.

Hỏi: “Thừa là gì?” Đại thừa và tiểu thừa có gì khác biệt?

Đáp: Thừa là một cỗ xe có thể chở người. Đại thừa có thể chở được nhiều người. Tiểu thừa thì chở ít người hơn. Vì căn tánh của chúng sanh khác biệt, ý thích không giống nhau, cho nên có khuynh hướng phân chia Đại thừa hoặc Tiểu thừa. Thật ra, Đại, Tiểu đều là một thừa, đừng có ở đó mà sanh tâm phân biệt.



Hỏi: Xin hỏi “Chuyển diệu pháp luân” là sao?



Đáp: Vạn sự vạn vật đều là chuyển pháp luân. Như người thì chuyển pháp luân người, chó chuyển pháp luân chó, mèo chuyển pháp luân mèo. Một khi chú đã hiểu rõ rồi tức là nghe được - pháp sáng suốt, nếu chú không hiểu tức là nghe phải - pháp u mê.

Hỏi: Trong kinh nói: Đối với sự khai ngộ, quán sát âm thanh là hạng nhất. Vì căn tai viên thông là pháp môn chứng ngộ có hiệu quả nhất. Trong các căn, người ta quý nhất là căn mắt, kế đến là căn tai, rồi sau mới là các căn khác. Cho nên, theo con thấy thì hình như chúng ta quý căn mắt nhất. Vậy đối với sự khai ngộ của chúng ta, căn mắt đáng lẽ là có hiệu quả nhất chớ đâu phải là căn tai.

Đáp: Thật ra mỗi căn đều vốn là hạng nhất, chớ không có hạng nhì. Hợp với căn cơ của mình thì là hạng nhất, không hợp với căn cơ của mình thì là hạng nhì vậy.

Hỏi: Ngoại đạo là gì?

Đáp: Là tâm cầu pháp ở bên ngoài.

Hỏi: Có một số người nói là trong đạo Phật không có quan niệm về “linh hồn.” Vậy có đúng không?

Đáp: Có lẽ là có một số người nói như thế. Nhưng những lời nói đó đâu có thể đại diện cho cả toàn thể Phật giáo được. Từ trước tới nay, tôi chưa nghe qua đạo lý này, mà tôi cũng là một phần tử của Phật giáo vậy.

Hỏi: Tại sao con vẫn chưa khai mở trí huệ?

Đáp: Tại sao con không cố gắng lo hồi quang phản chiếu, hãy tự hỏi là mình có giảm bớt ba độc chưa? Mình có tự độ, độ người chưa?



Hỏi: Làm thế nào để chấm dứt chiến tranh?

Đáp: Thì nên hiền từ hòa nhã, đó là biện pháp căn bản để chấm dứt chiến tranh.

Hỏi: Chú Lăng Nghiêm có thể khiến cho người chết, mà cũng có thể khiến cho người sống lại phải không?

Đáp: Đó là chỉ cho người chưa chết hẳn, cho nên có thể làm cho họ sống lại được. Nhưng nếu người đã chết rồi, mà lại làm cho họ sống trở lại thì không dễ gì đâu.

Hòa Thượng hỏi: Cứu cánh thì Chân Thật là gì? Quý vị nói thử đi?

Phật tử: Tu đạo là chân!

Hòa Thượng: Vậy tại sao các vị còn không tu?

Nếu ở trên thế giới này mà muốn tìm cái chân thật, thì sẽ không tìm được đâu. Tu đạo là chân thật nhưng cũng không nhìn thấy được. Còn những gì mà quý vị thấy được, đó đều là sự tu trì trên hình thức thôi. Vì chân lý là không tiếng, không mùi, không hình, không sắc. Vì vậy, chúng ta phải ở trong cái giả để tìm cái thật, chớ đừng rời giả mà tìm kiếm cái thật.

Hỏi: Đức Phật Thích Ca đã tu ba đại kiếp. Trải qua thời gian dài như thế Ngài mới thành Phật. Vậy, thời gian đó có phải là cố định không?

Đáp: Chú có nghe một công án về Thiền sư Cao Phong Diệu không? Đó là vị ngồi thiền trên dốc núi Liên Hoa tại Tây Thiên Mục. Lúc Ngài ngủ gục và bị rơi xuống núi thì có Bồ Tát Vi Đà hứng đỡ đem Ngài lên.



Đệ tử : Dạ, con đã nghe qua.

Hòa Thượng: Đã nghe qua, vậy là tôi đã trả lời câu hỏi này cho chú rồi.

Hỏi: Thưa Sư Phụ, một vạn tượng Phật trên vách tường chánh điện ở Vạn Phật Thánh Thành đều là do Sư Phụ làm ra cả, phải không?



Đáp: Chuyện đã qua rồi, nhắc đến làm gì?

Hỏi: Thế nào là trong cái giả mà tìm cái chân thật?

Đáp: Thì giống như vàng hoặc là hột xoàn mà bị chôn trong đồng phân vậy.

Hỏi: Có tám vạn bốn ngàn pháp môn. Có phải các tôn giáo khác như Ấn Độ giáo, Thiên Chúa giáo, Cơ Đốc giáo đều được xem như là một pháp môn không?

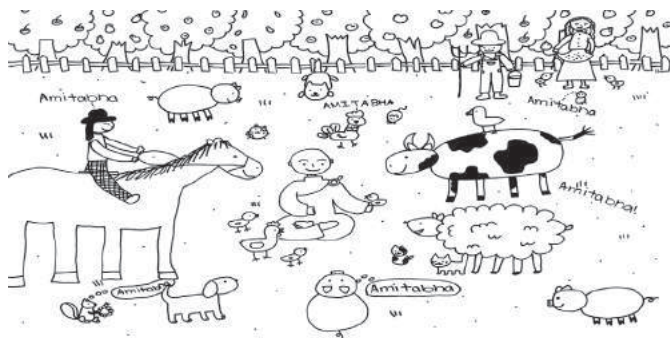
Đáp: Tất cả các pháp đều là Phật pháp, đều là bất khả đắc (không thể đạt được).

Hỏi: Tại sao khi tụng kinh thì con nhớ rồi lại quên? Quên rồi lại nhớ.

Đáp: Bởi vì con có “ngiệp chương từ kiếp trước.”

Hỏi: Ai là Lão Tổ Tông của tất cả các loài chúng sanh có khí huyết, như các loài động vật bay lội, bao gồm cả các loại hoa cỏ, cây cối?

Đáp: Lão Tổ Tông của chúng là Phật tánh.



Hỏi: “Lai minh, khứ bạch” là gì?

Đáp: “Lai minh” (tối rõ) tức là biết chuyện của mình ở kiếp trước như thế nào. Thí dụ như ở đây có một số người biết được kiếp trước, họ là người xuất gia hay là người cư sĩ tại gia. “Khứ bạch” (đi tỏ) tức là biết được sau khi chết, mình sẽ làm gì? Có phải là vô bụng bò, nhập thai ngựa, hoặc là vãng sanh về thế giới Cực Lạc gì không nữa? Người mà đã liễu sanh thoát tử thì đều hiểu biết rõ ràng tất cả và họ không còn hồ đồ.

Hỏi: Vua nước Irag, Hussein là thần thánh gì vậy?

Đáp: Hắn là quyến thuộc của Thiên ma.

Hỏi: Thiện Tài đồng tử đi tham vấn 53 vị thầy. Vậy tại sao con không thể bái thêm vài vị Sư Phụ nữa?

Đáp: Chính đích thân các vị Thầy thiện tri thức bảo Thiện Tài đi tham vấn các thầy khác, chứ không phải vì Thiện Tài tham mộ các Sư có đức hạnh khác rồi phản bội vị Bổn sư của mình mà lên đi quy y.



Hỏi: Nếu như có một gia đình tan nát, chúng ta nên làm sao đây?

Đáp: Thì làm lại từ đầu, tất cả đều là thử thách, để xem chúng ta sẽ làm sao. Nếu đối diện mà chúng ta không biết, tức phải tập luyện lại từ đầu.

Hỏi: Đồng bóng, bói quẻ... là một phần của Phật pháp phải không?

Đáp: Tất cả pháp đều là Phật pháp đều không thể đắc được, cũng có thể nói như: Tất cả pháp đều không phải là Phật pháp. Tóm lại, học Phật thì phải buông bỏ các chấp trước, quét tất cả pháp, rồi tất cả tướng.

Hỏi: Ăn chay rốt cuộc là có lợi ích gì? Có phải ăn chay thì giống như là tự gạt gắm mình, là mình bị mắc lừa chăng?

Đáp: Nếu quý vị ăn chay mà cảm thấy là mình bị mắc lừa thì chỉ là bị dối gạt khi còn sống, nhưng sau khi chết thì sẽ không bị gạt gắm. Nếu quý vị không ăn chay, thì lúc sống không bị lừa gạt, nhưng lúc chết sẽ bị lừa gạt. Quý vị cứ lôi sổ nợ đó ra mà tính đi. Quý vị thiếu tiền thì phải trả tiền, thiếu nợ cái gì thì phải hoàn trả lại cái đó.



Hỏi: Con bị bệnh đau nhức khắp cả thân, vậy con phải làm sao đây?

Đáp: Thân này là giả. Người tu hành không cầu không bệnh, vì nếu không bệnh thì sẽ sanh lòng tham dục.

Hỏi: Xin Sư Phụ từ bi khai thị cho chúng con?

Đáp: Niệm Phật nhiều thêm.

Hỏi: Thưa Sư Phụ, giả sử như nhân quả thì không sai một tơ hào, nhưng tại sao lại nói không có pháp nhất định? Vậy là có ý nghĩa gì?

Đáp: “Không có định pháp” là đâu phải nói quý vị không cần phải tu đạo, rồi có thể tùy tiện giết người, phóng hỏa, cướp giựt. Không có pháp nhất định tức là không làm các điều ác, mà nên làm những điều thiện. Bởi làm mà không làm, không làm mà là làm. Quý vị đừng nên chấp trước.

Hỏi: Có phải ngôi bán già là biểu thị cho tòa tháp bạc, và ngôi kiết già là biểu thị cho tòa tháp vàng?

Đáp: Không tréo chân lên được thì không có tòa tháp gì hết.



Hỏi: Điều mà đệ tử hối tiếc nhất là không có đủ thời gian để ngồi thiền.

Đáp: Dù trong công việc bận rộn, con cũng nên nhín ra chút thời gian và dù trong lúc hỗn loạn con cũng không được lãng phí thời giờ. Tu hành cũng không phải là nhắm mắt ngồi yên mới tính là tu, mà con có thể dù ở nơi nào, lúc nào cũng đều là hợp cơ thiền cả.

Hỏi: Tại sao người xuất gia lúc nào cũng nên đắp y cà sa?

Đáp: Hiện nay có một số người xuất gia chỉ mặc áo tràng, vì họ nghĩ rằng mặc như vậy thì đại biểu mình là người xuất gia. Thật ra, áo tràng là loại y phục cổ xưa vào đời Đường, người tại gia cũng mặc áo giống vậy. Sau, loại y phục này được truyền tới Nhật Bản, tới nay người Nhật vẫn còn mặc kiểu áo này. Do vậy, áo này tuyệt đối không phải là ký hiệu của người xuất gia. Duy chỉ có cà sa mới là trang phục chính của người xuất gia, đó mới thể hiện được tướng Tỳ Kheo.



Hỏi: Con đường tu đạo thì gian nan quá, vậy con có đủ sức kiên trì để đến nơi mà không bị thoái tâm đạo không?

Đáp: Chỉ cần con tinh tấn dũng mãnh, tự lực, tự cường không ngừng nghỉ thì cuối cùng rồi cũng sẽ đạt tới mục đích.

Hỏi: Bệnh lớn nhất trong Phật giáo là gì?

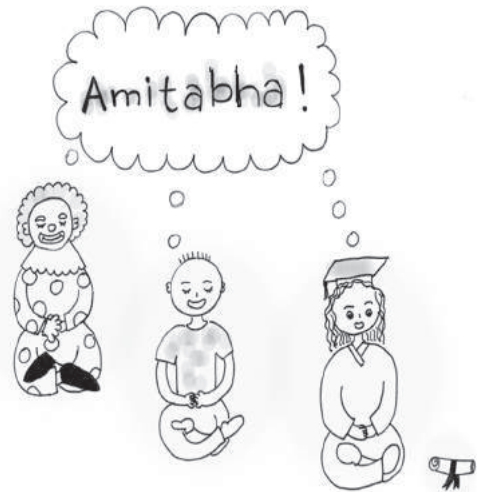
Đáp: Bệnh lớn nhất trong Phật giáo là tâm tham, tâm phan duyên và tâm ích kỷ.

Hỏi: Lúc Hòa Thượng ở Hồng Kông, Hòa Thượng đã ngăn được sự xâm nhập của tất cả những trận cuồng phong bão tố. Vậy hiện nay Ngài vẫn có thể vì dân Hồng Kông mà ngăn chặn các cơn giông bão nữa không?

Đáp: Con nên thỉnh cầu cho toàn dân Hồng Kông đều sẽ không chết.

Hỏi: Tại sao lúc bình thường chúng ta phải niệm Phật?

Đáp: Bình thường niệm Phật là chuẩn bị cho lúc lâm chung. Nếu quý vị trong lúc bình thường không có thói quen niệm Phật, đợi đến lúc lâm chung sẽ không nghĩ nhớ tới niệm Phật, hoặc cũng không biết là mình phải nên niệm Phật.



Hỏi: Vì sao người xuất gia vẫn còn ham thích danh tiếng?

Đáp: Vì thân họ xuất gia, nhưng tâm họ vẫn chưa xuất gia.



Hỏi: Đệ tử biết Sư Phụ không thích nghe người ta nói tiếng cảm ơn. Nhưng đệ tử rất cảm kích Sư Phụ, vì Ngài đã nhiều lần cứu giúp cho tánh mạng của con.

Đáp: Thì nên phóng mở tâm lượng của mình cho rộng ra, chớ đừng có tâm địa hẹp hòi, nhỏ nhoi. Hãy mau hồi quang phản chiếu để phục hồi lại cái bản lai thanh tịnh của mình.

Hỏi: Phải chăng, thật có chân lý hay đạo lý tuyệt đối vĩnh hằng bất biến tồn tại trong vũ trụ? Nếu có thì xin hỏi đó là đạo lý gì? Cầu xin Hòa Thượng từ bi khai thị cho con.

Đáp: Chú nay mà biết hỏi được như vậy, thì tức là chân lý đó đó.

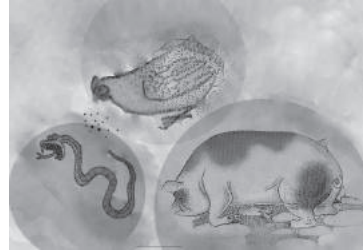
Hỏi: Đài Loan của chúng con rồi sẽ ra sao?

Đáp: Nếu người Đài Loan đều ăn chay niệm Phật, không sát sanh thì Đài Loan sẽ được hưng thịnh. Còn nếu người dân Đài Loan mà sát sanh nhiều thêm, hoặc cứ tạo các ác nghiệp thì Đài Loan sẽ bị suy hoại. Nếu mọi người đều không làm các việc ác và vâng làm các việc thiện thì Đài Loan sẽ được tốt lành. Nếu quý vị làm

nhiều điều ác, và không chịu làm những việc thiện thì bất cứ lúc nào Đài loan cũng sẽ gặp hiểm nguy.

Hỏi: Tật bệnh của chúng ta do từ đâu mà sanh?

Đáp: Là do từ ba độc tham, sân, si mà sanh ra.



Hỏi: Vì sao Phật giáo Đài Loan đều dùng tiền để so sánh cảnh giới cao thấp?

Đáp: Là đạo Phật chân thật thì không cần tiền.

Hỏi: Tâm Bồ-đề kiên cố là gì?

Đáp: Là phát nguyện tu đạo, bất luận gặp chướng ngại gì cũng nhất định lo tu đạo. Dù có khó khăn, gian nan gì cũng nhất quyết tu hành, tuyệt đối không thay đổi lời phát nguyện thuở ban đầu. Khi thấy có gì khác lạ



cũng không đổi ý, hoặc thay đổi tư tưởng. Bất luận là gặp nghịch cảnh, hay thuận cảnh cũng đều nhất quyết là phải tùy duyên nhưng bất biến, bất biến nhưng tùy duyên và giữ vững tâm Bồ-đề của mình.

Hỏi: Trải qua nhiều ngày ngồi thiền, chân con càng ngày càng đau nhức, nhất là đầu gối trái. Con đau đó từ từ cuộn tròn như trái banh, rồi ngưng đọng nơi đầu gối của con. Hôm qua đang lúc đau dữ dội, nó bỗng nổ bùng và biến thành một luồng khí thanh tịnh, ấm áp màu vàng, rồi chuyển từ đầu gối dọc theo xương sống lên đến phần trên của thân con. Luồng khí ấm này khiến con cảm thấy tự tại, thích thú mà không bị hôn trầm. Sau đó con thấy tòa ngôi hình tròn, có hoa sen trắng. Phần vành hoa thì mờ mờ không thấy rõ, nhưng chính giữa thì hiển hiện nhụy hoa tím, tựa hồ như úp ngược cái tách rộng vành. Hốt nhiên lại hiện ra ngọn núi bảo chiếu sáng rực, mà từ trước đến nay con chưa từng thấy, Lại



giống như các dãy thành trì ở Âu châu, lại cũng giống như có các vị Bồ Tát ngồi trên tòa hoa sen và từ phía sau có con rắn đầu giẹp đang cuộn mình lên phía trên đỉnh núi. Có khi thấy như cảnh điện ảnh chiếu sáng lấp lánh thoáng thấu qua, nên con không nhớ rõ được. Con

chỉ nhớ là hình như, con một mình đi bộ trên bờ biển, nơi mà chưa từng có vết chân người đi qua. Cảnh trí yên tĩnh tuyệt đẹp, khiến cho tinh thần con người sáng

khoái, và chỉ có tiếng chim hải âu là thường phá tan đi sự trầm tĩnh, thanh tịch mà thôi. Xin hỏi làm sao để con biết hiện tượng khác biệt giữa cảnh thật và sự tác dụng của tâm thức?

Đáp: Còn có các vọng tưởng tham muốn thấy Phật, thấy hoa thì đó là giả. Nghĩ tưởng thấy gì thì con sẽ thấy cái đó, nhưng cũng là giả. Chủ yếu là ở một niệm trước chưa sanh mà thấy cảnh giới thì đó mới là thật, mới là có ý nghĩa, nhưng có lúc nó lại vẫn là thuộc về huyền hóa. Tham thiền thì tốt nhất là không nên có cảnh giới, cái gì cũng không có, vì chỉ là không. Cũng đừng kinh sợ, hay vui thích. Vì sợ hoặc thích đều là có thể bị ma nhập, như trong kinh Lăng Nghiêm có nói về 50 loại ngũ ấm ma.

Hỏi: Trên thế giới này có nhiều cặp vợ chồng không tôn trọng lẫn nhau, nếu vậy thì con cái của họ đều không thành tài hết sao?

Đáp: Yes - Đúng vậy, đó là nguyên nhân tại sao bây giờ tội nhỏ có nhiều vấn đề như giết người, phóng hỏa như thế. Con nít mà cũng không theo quy củ nề nếp, bởi vì chúng đã bị truyền hình, computer điều khiển, lôi cuốn mất rồi.



Hỏi: Niệm Bồ Tát Quán Thế Âm, chú Đại Bi và Phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyện trong kinh Hoa Nghiêm thì có thể sanh về thế giới Cực Lạc không?

Đáp: Được chứ! Phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyện là qui hướng trở về Cực Lạc đó.



Hỏi: Tại sao đệ tử của con lại bị run rẩy trong lúc lạy Phật?

Đáp: Đó là vì nghiệp chướng đang theo nó. Nghiệp chướng bảo nó đi tới chỗ đọa lạc đấy.

Hỏi: Người xuất gia với người tu đạo có chỗ nào là không giống nhau?

Đáp: Con nói họ còn có chỗ nào giống nhau nữa? Con hãy tự hỏi ngược lại mình là: họ còn có cái gì giống nhau? Giống nhau ở chỗ nào? Không giống nhau ở chỗ nào? Như thế có phải là con sẽ hiểu rõ ràng hơn không?

Hỏi: Gián, ruồi muỗi là một loài trong lục đạo, vì chúng thuộc loại độc hại, vậy chúng con có thể tiêu diệt chúng không?

Đáp: Tôi không phải là gián mà là một con muỗi nhỏ bé tí. Nếu quý vị muốn tiêu diệt loại muỗi nhỏ bé thì nên tiêu diệt tôi trước đã.

Hỏi: Làm sao mới thường giữ tâm được “như như bất động?”

Đáp: “Như giả” là như pháp, y chiếu theo quy củ mà làm. Không như pháp tức là làm mà không y chiếu theo quy tắc. Như như tức là bất động, bất động thì mới có thể như như được. Nếu không thể bất động thì miễn bàn đến như như.

Hỏi: Tại sao bây giờ lại có nhiều nạn động đất như thế?

Đáp: Vì sự nóng giận của con người quá lớn đi.



Hỏi: Đức Phật nói, Phật pháp không rời các pháp thế gian. Xin hỏi nên làm thế nào để đưa Phật pháp hòa nhập vào đời sống hằng ngày của chúng con một cách viên mãn?

Đáp: Không tham, không cầu, không ích kỷ, không tự lợi, không nói dối.

Hỏi: Con đã niệm Phật rất nhiều, nhưng tại sao vẫn chưa tiêu trừ hết nghiệp chướng và khai ngộ?

Đáp: Con làm sao biết được là con có bao nhiêu nghiệp chướng? Từ vô thủy kiếp đến nay, bao nhiêu nghiệp chướng từ thiên vạn ức kiếp về trước, thì làm sao trong một sớm một chiều mà có thể tiêu trừ hết cho được.

Hỏi: Xin hỏi làm sao mới có thể siêu độ được tổ tiên và cô hồn?

Đáp: Cần có bậc chân tu đại đức cao tăng, có định lực tu trì mới có thể hóa giải sự đau khổ của các linh hồn được siêu thăng thiên giới. Như vào thời Minh Triều thiền sư Long Khố siêu độ cho mẹ của vua Vạn Lịch. Trong ngày đăng đàn làm lễ cầu siêu, Ngài bảo rằng: “Ta vốn không đến, nhưng bà cứ thích ta đến, một niệm không sanh, thoát khỏi tam giới.” Chỉ với bốn câu pháp ngữ đó, mà mẹ của vua liền được siêu thăng lên trời.



Hỏi: Thưa Sư Phụ, tâm Sư Phụ lúc nào cũng hoài niệm về Trung Quốc, vậy có sao Sư Phụ lại lập đạo tràng ở nước Mỹ?

Đáp: Tôi vốn là người nhận lấy những việc mà người

khác vút bỏ. Những nơi mà người khác không tới thì tôi tới. Đài Loan ở đây đã có nhiều đạo tràng rồi.

Hỏi: Xin thỉnh Hòa Thượng khai thị cho chúng con biết về các qui tắc khác biệt giữa thiền đường của chúng ta ở đây và thiền đường ở Trung Quốc.

Đáp: Đương nhiên là có rất nhiều chỗ không giống, nhưng ở đây chúng ta nên độc lập và tự tạo cho mình một phong cách riêng. Tức là giữ lấy điều tốt, mà xả bỏ điều xấu, và cải cách, sửa đổi lại tất cả các tệ nạn trong Phật giáo. Thiền thất ở Trung Quốc thì mỗi ngày phải dùng ba bữa: sáng cháo, trưa cơm, chiều bánh bao. Mỗi thiền sinh đều bị ban giám thiền luân phiên nhau đánh: đúng cũng đánh, không đúng cũng đánh. Đánh càng mạnh, càng đau chùng nào thì càng biểu thị thêm về sự nghiêm minh của quy củ thiền đường chùng ấy. Thí dụ như Cao Môn Tự thì cũng nổi tiếng về việc đánh đập. Có khi họ đánh đến gãy bảy cây thước



hương bảng luôn. Năm nay quý vị chưa bị đánh như năm rồi. Chắc có lẽ vì năm nay lòng từ bi quảng đại của tôi mà nghiệp chướng của quý vị cũng bớt đi chút ít. Đó là các sự khác biệt đấy.

Các vị Hòa Thượng ở đó thì thật là đáng sợ. Họ không khi nào có vẻ mặt tươi cười, vì cả ngày cứ nghiêm nghị như Quan Đế Công vậy. Một khi mà quý vị vào thiền đường ngồi, thì sẽ như là chuột nhìn thấy mèo, sợ đến nỗi không dám ngẩng đầu lên. Ở đây chúng tôi không có đánh người bừa bãi. Mỗi ngày tôi đều vui vẻ

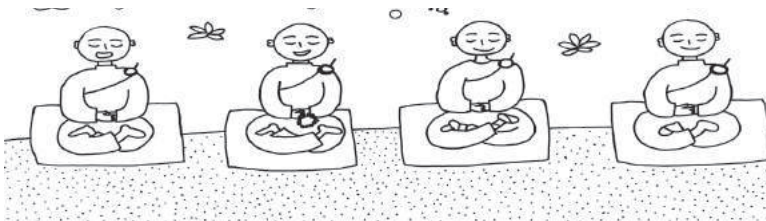


giảng dạy cho quý vị, giống như là đồ ngọt trẻ nít vậy. Tại sao quý vị lại phải chịu lấy nỗi khổ này? Tại vì phước báo của quốc gia này quá lớn, nếu không cho quý vị nếm chút vị khổ thì quý vị sẽ không thể phát đại tâm để mà tu đạo.

Các vị đã xả bỏ mặc đẹp, không ăn ngon, không ở trong căn nhà sang trọng, buông bỏ hết các sự hưởng thụ xa hoa để tới đây để chịu khổ. Thế mới có thể phá trừ được các tập khí cống cao ngã mạn của quý vị, quý vị mới có thể thật lòng mà tu hành liễu sanh thoát tử được. Lại còn một chuyện nữa là ở thiền đường Trung Quốc, thiền sinh tuyệt không được duỗi chân ra. Nếu ai duỗi chân ra thì nhất định sẽ bị đánh không chút nương tay.

Dù là sư trưởng mà phạm quy củ thì cũng bị đánh như thường. Thí dụ như vị sư trưởng có lỡ ngủ gục, vị giám thiền bèn đi tới và quỳ gối phải xuống đất rồi mới đánh.

Nhưng khi đánh đại chúng thì sẽ không giống vậy. Còn uống trà thì cũng có cách cầm tách nhất định. Bởi vì tách không có quai, cho nên phải để ngón tay cái trên miệng tách, bốn ngón kia nâng đáy tách, rồi đưa thẳng tay ra cho vị trực nhật châm trà vào. Uống xong thì để tách trước mặt cho vị trực nhật thu dọn mà không gây tiếng động nào. Ở đây chúng ta uống trà nhân sâm và quy củ trong thiền đường cũng có khác một chút. Nay chúng ta sẽ từ từ nghiên cứu để sửa đổi lại cho thích hợp với phong tục ở đây, nhưng chúng ta cũng không nhất định là phải bắt chước theo kiểu Trung Quốc. Hành giả tham thiền ở Trung Quốc tuyệt đối không được ra khỏi thiền đường để uống trà, hoặc ngồi, hoặc đứng để nói chuyện. Ăn cơm xong là họ trở về thiền đường để hành thiền ngay. Họ không được lãng phí một giây phút nào, họ cũng không làm chuyện gì khác. Ở đây khi dùng cơm xong thì các vị còn lên lầu xúc miệng, rồi duỗi lưng, co giãn chân cẳng. Trong tương lai chúng ta sẽ cải cách lại các nhược điểm nhỏ này cho phù hợp với nề nếp, qui tắc.





Sơ Lược về Hòa Thượng Tuyên Hóa 宣化上人簡傳

Hòa Thượng Tuyên Hóa họ Bạch, tên thật là An Tử, tự Độ Luân. Ngài quê ở huyện Song Thành, tỉnh Tùng Giang thuộc Đông Bắc, Trung Hoa, tức là Mãn Châu. Phụ thân Ngài tên Phú Hải, chuyên làm nghề nông. Mẹ họ Hồ, sinh được tất cả tám người con, năm trai ba gái và Ngài là út.

Hồ thái phu nhân thọ chay trường, niệm Phật chẳng hề gián đoạn. Một đêm nọ phu nhân nằm mộng thấy Đức Phật A Di Đà hiện thân phóng đại quang minh chiếu triệt thế giới, chấn động thiên địa. Giật mình tỉnh giấc, phu nhân ngửi thấy mùi hương kỳ diệu khắp phòng, rồi sau đó hạ sanh ra Ngài.

Vừa ra đời, Ngài liền thanh khóc suốt ba ngày đêm không dứt. Chính là vì đau xót cho nỗi khổ của thế giới Ta Bà này vậy.

Ngài cư ngụ tại một thôn quê nhỏ bé, thừa thớt nhà cửa. Thế nên, đến năm mười một tuổi Ngài chưa hề thấy qua người chết. Một hôm, Ngài thấy một em bé, miệng ngậm, mắt nhắm, nằm bó trong đám rơm bên lề. Ngài gọi mà đứa bé chẳng đáp, rồi thì chẳng có hơi thở. Ngài lấy làm khó hiểu vô cùng nên hỏi nhóm bạn. Có kẻ hiểu biết liền nói: “Đứa bé đã chết rồi!” Song Ngài vô cùng ngạc nhiên, không hiểu thế nào là chết. Về nhà, Ngài liền hỏi mẹ, bà dạy: “Phàm là người, ai cũng phải chết. Có kẻ chết già, có kẻ chết vì bệnh, cũng có kẻ chết vì tai nạn. Bất luận là giàu sang hay nghèo khó, bất luận là sĩ, nông, công, thương, hay quan lại, ai ai rồi cuộc rồi cũng phải chết.”

Ngài lại hỏi: “Nếu thật như vậy, có cách gì thoát được

chết không?” Bấy giờ trong nhà có vị khách là người tu hành. Vị này đỡ lời đáp rằng: “Chỉ có cách tu Đạo, minh ngộ tự tâm, triệt kiến bốn tánh thì mới liễu đoạn sanh tử, siêu thoát luân hồi, thành Chánh Giác, chứng Vô Sanh.”

Tuy lúc đó Ngài còn nhỏ tuổi, song đối với lời vị khách nói, Ngài tỉnh ngộ sâu xa, do đó Ngài quyết chí xuất gia tu Đạo.

Khi Ngài bàn chuyện xuất gia với mẹ, bà dạy: “Xuất gia là chuyện rất tốt, nhưng cũng không phải là chuyện dễ làm. Cần có thiện căn, có đại nguyện lực, và cần phải phát đại Bồ Đề tâm thì mới có thể thành tựu Vô Thượng Đạo. Nay con đã phát tâm, ta hết sức đồng ý, cũng thật là phù hợp với giấc mộng xưa kia vậy. Nhưng nay ta đã già, ngày tháng chẳng còn bao lâu, các anh chị con đều đã tự lập. Con nên ở lại để phụng dưỡng cha mẹ; khi ta mất rồi, con xuất gia tu hành, lúc đó cũng chẳng muộn.”

Ngài vâng lời cha mẹ, rồi sau đó hằng ngày thường theo mẹ lạy Phật. Lạy Phật xong, Ngài lạy cha mẹ.

Ngày qua ngày, đông tàn xuân đến, Ngài cung kính phụng dưỡng song thân như đối với Phật vậy. Chẳng bao lâu tiếng đồn về sự hiếu thảo của Ngài vang khắp bốn phương. Khi đó mọi người đều gọi Ngài là Bạch Hiếu Tử (người con chí hiếu họ Bạch).

Năm Ngài 19 tuổi thì mẹ Ngài qua đời; bấy giờ Ngài từ giã họ hàng lên chùa báii Hòa Thượng Thường Trí làm Thầy và quy y, chính thức xuất gia, thọ giới. Sau đó, Ngài về lại nơi mộ phần thân mẫu để thủ hiếu trong ba năm. Suốt thời gian ấy, Ngài sống trong một túp lều tranh nhỏ, ngày ngày tọa Thiền, đọc tụng kinh điển Đại Thừa và niệm Phật A Di Đà. Rất nhiều lần Ngài ngồi Thiền rồi nhập Định, liên tiếp trong nhiều tuần lễ chẳng rời thiền sàng.

Một đêm nọ, dân trong thôn gần đó hốt hoảng thấy túp lều tranh của Ngài hừng hực lửa đỏ. Ánh lửa hồng phừng thẳng lên giữa không trung và túp lều tranh thì sáng rực như ban ngày. Nhiều người chạy đến mộ, hô hoán: “Nhà Hiếu Tử bị cháy rồi!” Cả trăm người trong làng hè nhau xách gáo, đem xô tối để chữa cháy. Song, khi tới nơi họ chỉ thấy túp lều tranh bình lặng, lửa chẳng cháy và Ngài thì vẫn an nhiên, tĩnh mặc trong Thiền Định!

Có lần Ngài đang tọa Thiền thì chợt có vị khách đến viếng. Vị khách ấy, ngạc nhiên thay, chính là Lục Tổ Huệ Năng! Đức Tổ Sư dạy Ngài rằng trong tương lai Ngài sẽ tới Mỹ quốc để độ sinh, rằng ở Tây phương Ngài sẽ gặp nhiều kẻ hữu duyên có thể hoằng dương Phật Pháp và Ngài sẽ độ vô lượng vô biên chúng sanh. Mãi đến lúc Đức Tổ Sư từ biệt quay đi rồi, Ngài mới choàng tỉnh, nhớ lại rằng Ngài Huệ Năng vốn là người đời Đường khoảng 1.200 năm về trước. Sau Đệ Nhị Thế Chiến, Ngài vân du khắp nơi. Cuối cùng, trải qua hơn ba ngàn dặm, Ngài tới chùa Nam Hoa, bái kiến vị Đại Thiện Tri Thức của thời bấy giờ là Lão Hòa Thượng Hư Vân. Lão Hòa Thượng lúc ấy đã 109 tuổi. Vừa nhìn thấy Ngài, Lão Hòa Thượng liền nhận ra ngay sự chứng ngộ của Ngài. Khi đó, Lão Hòa Thượng nói: “Như thị, như thị!” và Ngài cũng đáp lại: “Như thị, như thị!”

Bấy giờ, Lão Hòa Thượng Hư Vân ấn chứng sở đắc của Ngài và Ngài chính thức trở thành vị Tổ thứ chín của dòng pháp Quy Ngưỡng.

Sau đó, Lão Hòa Thượng dạy Ngài ở lại chùa đảm nhận chức Viện Trưởng Viện Giới Luật của Chùa Nam Hoa.

Năm 1950, Ngài từ già chùa, lên đường sang Hương Cảng. Ở đây, Ngài sống tại một sơn động biệt lập, chẳng lai vãng gì đến bụi trần, tục lụy. Chẳng bao lâu, có vô số Tăng-lữ

từ Trung Hoa, Đại Lục qua Hương Cảng tỵ nạn và họ cần sự giúp đỡ của Ngài. Cuối cùng, ứng với nhân duyên, Ngài rời sơn động, lập ra giảng đường và hai ngôi chùa, cùng trợ giúp xây dựng nhiều đạo tràng khác.

Trong suốt mười hai năm ở Hương Cảng, Ngài là tấm gương sáng, tinh tấn tu hành khổ hạnh, quên mình vì Phật Pháp. Ngài đã ảnh hưởng vô số thiện nam tín nữ, khiến họ phát tâm Bồ Đề, quy y Tam Bảo, ủng hộ Phật Pháp.

Năm 1962, Ngài đến San Francisco, Mỹ Quốc. Tại đây, nơi một nhà kho nhỏ, Ngài kiên trì tu hành trong im lặng, chờ đợi cho cơ duyên hoằng dương Đạo Pháp chín muồi. Lúc ấy, Ngài tự gọi mình là “Mộ Trung Tăng” (nhà Sư trong phần mộ), hay là Hoat Tử Nhân (người đã chết nhưng còn sống). Những Phật tử hiểu biết sự tu hành chân chính của Ngài đều rất cảm động và cung kính ủng hộ, cúng dường Ngài.

Năm 1968, Ngài biết cơ duyên đã đến, Ngài nói: “Một đóa hoa sẽ nở ra năm cánh.” Mùa hè năm đó, Ngài chủ trì Pháp Hội giảng Kinh Lăng Nghiêm trong 96 ngày. Khi Pháp Hội kết thúc, quả nhiên có năm người Mỹ đầu tiên xin xuất gia với Ngài.

Từ đó, Ngài tiếp tục chủ trì nhiều Pháp Hội cùng giảng giải các bộ kinh như: Tâm Kinh, Kinh Địa Tạng, Kinh Pháp Hoa, Kinh Pháp Bảo Đàn v.v... Năm 1971, Ngài giảng bộ kinh tối cao của Đại Thừa, đó là Kinh Hoa Nghiêm.

Song song với việc giảng Kinh, thuyết Pháp, Ngài còn làm vô số công đức độ sinh khác. Năm 1976, Ngài thành lập Vạn Phật Thánh Thành là nền tảng căn cứ địa để hoằng dương Phật Pháp ở Mỹ Quốc. Tại Vạn Phật Thánh Thành, Ngài xây dựng chế độ Tùng-lâm, đào tạo Tăng, Ni, học chúng, tạo nhân duyên thù thắng cho sự chân chính tu hành.

Giới Thiệu Kinh Sách

Online Catalog: <http://bttsonline.org>

Phật Thuyết Kinh A Di Đà

Không như những bộ kinh khác, vì đây là bài kinh không người thừa thừa thĩnh mà Phật tự thuyết giảng. Quyển kinh này được Hòa Thượng Tuyên Hóa lược giảng ý nghĩa và phương pháp hành trì, để chúng ta nhận thức rõ hơn về công năng và giá trị của bộ kinh A Di Đà. Phần nội dung có đề cập đến cuộc đời và xen kẽ những câu chuyện kể về các đệ tử lớn của Phật thật lý thú. Sách có thêm phần chú thích và nhiều danh từ Phật học căn bản.

Kinh Kim Cang

Toàn bộ tên kinh, gọi là Kinh Kim Cang Bát Nhã Ba La Mật. Công dụng của kinh là phá tan tất cả những chấp trước, vướng mắc về các tướng: ngã, nhân, chúng sanh, thọ giả. Ví như Bồ Tát khi thực hành bố thí mà còn chấp thấy ta là kẻ bố thí, có người được bố thí, tức đó không phải là Bồ Tát.

Cho nên đức Phật bảo: Bồ Tát không nên trụ vào sắc mà bố thí. Trong thời mạt pháp, nếu có người khi nghe kinh Kim Cang liền sanh lòng tin hiểu thọ trì thì thật là hiếm có, vì người thế gian lại thường có tâm chấp ngã, chấp pháp.

Lục Tổ Đàn Kinh

Nội dung quyển kinh tường thuật lại cuộc đời và quá trình đắc pháp của Lục Tổ. Trong cuộc đời hành đạo, Ngài đem pháp môn Đốn giáo lưu truyền đến khắp nơi khiến người học đạo nhận được bốn tâm, thấy được bốn tánh. Lục Tổ Pháp Bảo Đàn Kinh gồm những bài thuyết pháp của Lục Tổ Huệ Năng được sao chép lại để lưu truyền. Tổ là người vốn không biết chữ, nhưng khi nghe có người tụng kinh Kim Cang đến câu: “Ứng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm” mà hoát nhiên khai ngộ. Sau Ngài được Ngũ Tổ Hoằng Nhẫn ấn chứng truyền y bát và trở thành Tổ thứ sáu.

Khai Thị

Gồm những lời giảng dạy của Hòa Thượng Tuyên Hóa về các đạo lý căn bản như: nhân cách làm người đối với gia đình, xã hội và cả nhân loại trên thế giới. Với những dẫn dụ thiết thực, Hòa Thượng chỉ bày các đức hạnh cao thượng của những bậc cổ nhân Hiền Thánh hầu để mọi người lấy đó làm gương mà noi theo. Song song với những bài pháp ngắn này Hòa Thượng vẫn luôn tha thiết kêu gọi chúng ta nên xem trọng nhân nghĩa đạo đức và nhớ giữ tâm bình khí hòa trong các sinh hoạt hằng ngày. Vì đó cũng là một trong những phần chánh khí giúp cho thế giới hòa bình.

Diệu Pháp Liên Hoa Kinh, Phẩm Phổ Môn

Bộ kinh quen thuộc nhất là Phẩm Phổ Môn, thường được các giới xuất gia, tại gia tụng niệm. Nội dung quyển kinh được Hòa Thượng Tuyên Hóa diễn giải về những đức hạnh từ bi và các công năng diệu dụng của Bồ Tát Quán Thế Âm trong khi cứu độ chúng sanh.

Kinh Phật Thuyết Tứ Thập Nhị Chương

Là bộ kinh được dịch ra Hán Văn lần đầu tiên khi Phật Giáo từ Ấn Độ truyền sang Trung Hoa. Kinh này gồm có 42 chương Phật pháp, cũng chính là 42 đoạn ngữ lục, hay 42 lời dạy do đức Phật thuyết giảng về phương pháp tu hành. Người tu đạo phải quyết tâm đoạn trừ các dục vọng, mê chấp và biết buông xả. Nhưng chủ yếu là hành giả cần phải biết tự chủ để hàng phục tâm mình, có thể mới đạt được kết quả. Bộ kinh này chẳng những rất ích lợi cho người xuất gia, mà cả cư sĩ tại gia cũng có thể nương theo học tập để hành trì.

Tổ Sư Bồ Đề Đạt Ma

Tổ Sư Bồ Đề Đạt Ma, vị Tổ thứ 28 ở Ấn Độ nhưng ở Trung Quốc thì kể là Sơ Tổ. Vì xét thấy căn tánh Đại Thừa ở Trung Quốc đã chín muồi nên Ngài không quản gian khổ khó khăn tìm đến đó hoằng truyền Phật pháp. Nhưng khi đến Trung Quốc, chẳng một ai nhận biết ra Ngài, kể cả vua Lương Võ Đế cũng không trọng dụng Ngài. Đã vậy lại có người vì tị hiềm ganh ghét nên ra tay đầu độc Tổ đến sáu lần. Mặc dù gặp bao chướng ngại, Ngài vẫn an nhiên, không hề hấn chi. Biết cơ duyên chưa đến, Ngài tọa thiền tại núi Hùng Nhĩ, 9 năm quay mặt vào vách chờ thời. Lúc bấy giờ Pháp Sư Thần Quang cũng 9 năm quỳ trước hang núi để cầu pháp với Sơ Tổ. Để chứng minh lòng thành cầu đạo, Ngài Thần Quang tự chặt cánh tay khiến máu rơi nhuộm đỏ màu tuyết trắng. Kết quả Sơ Tổ Đạt Ma đã tìm được người để truyền thừa tâm ấn. Ngài Thần Quang trở thành Nhị Tổ Huệ Khả và tiếp tục lưu truyền mạch mạng Phật pháp. Sách có kèm các hình ảnh diễn tả câu chuyện rất sống động về Tổ Bồ Đề Đạt Ma.

Ngữ Lục

Quyển sách này là sự trích dịch kết tập những lời dạy dỗ, khuyến tấn rất thâm thúy của Hòa Thượng Tuyên Hóa, vị sáng lập chùa Vạn Phật Thánh Thành, California, Mỹ Quốc. Nội dung quyển sách là những lời lẽ có tách cách nâng cao tính thần đạo đức và giác tỉnh đối với những chúng sanh mê muội. Lắm lúc Hòa Thượng nói ra những lời rất ngắn gọn và có vẻ như rất nghiêm khắc, nhưng nếu ai nhận thức được và biết thực hành theo tất sẽ được lợi lạc vô cùng. Đây cũng như lời Hòa Thượng nói: “Sư Phụ chỉ dẫn đệ tử tới cửa đạo, còn tu hay không là do tự ở mỗi người”.

Kinh Vạn Phật Bảo Sám

Theo truyền thống mỗi năm vào dịp lễ Phật Đản, tại Vạn Phật Thánh Thành và Pháp Giới Thánh Thành đều có tổ chức khóa lễ Vạn Phật Bảo Sám. Đây là thiện duyên cho mọi người quy tụ về để cùng nhau lễ Phật sám hối. Đồng thời cũng là cơ hội cho mọi người chuyên tâm lễ bái 10 ngàn lạy trong vòng 3 tuần lễ, mong tiêu trừ tội nghiệp. Bộ kinh gồm chữ Hoa, có chú âm đọc và đính kèm thêm chữ Việt. Rất thuận tiện cho người tham gia pháp hội, vừa dễ bắt kịp theo đại chúng, vừa lại hiểu được ý nghĩa của kinh trong lúc lễ bái.

Luận Đại Thừa 100 Pháp Minh Môn

Luận này từ lúc ban sơ có đến 8 vạn 4 ngàn pháp. Vì chúng sanh căn tánh mê muội, nên Bồ Tát Di Lặc thu ngắn thành bộ Luận Du Già Sư Địa gồm 600 pháp. Nhưng vẫn còn nhiều đối với căn cơ chúng sanh sau này. Bồ Tát Thiên Thân bèn sơ lược tóm gọn thành 100 pháp. Bộ Luận này đơn giản lại dễ hiểu, là ngõ tắt dẫn chúng ta vào cửa Phật pháp, rất thích hợp đối với những ai có căn tánh Đại Thừa.

Pháp Nhũ Thâm Ân

Là sự kết tập một số bài viết của chúng đệ tử xuất gia, tại gia người Hoa, Mỹ, Canada, Việt, Singapore, Mã Lai... để tưởng niệm vị thầy khả kính, Hòa Thượng Tuyên Hóa. Các vị bày tỏ lòng tri ân sâu xa về những kinh nghiệm quý báu đã học được với Hòa Thượng Tuyên Hóa, vị thầy tôn kính dù nay đã vắng bóng nhưng kỷ niệm và những bài học quý giá của Ân sư sẽ mãi mãi khắc sâu trong tâm khảm của bao người đệ tử.

Qua các bài viết này, với những mẫu chuyện được kể lại, độc giả sẽ được dịp hiểu biết thêm về những giáo pháp kỳ đặc, tuy thiện xảo nhưng rất thực tế mà Hòa Thượng đã phương tiện dẫn dắt, tùy theo căn tánh của mỗi đệ tử. Nhờ vậy mà các đệ tử Ngài dần dần biết nhận khuyết điểm, lỗi lầm, biết sửa đổi các thói hư tật xấu để trở thành những con người hướng thiện, biết góp phần làm lợi ích cho chúng sanh. Mỗi câu chuyện đều có phối hợp theo hình vẽ thật linh động.

Gậy Kim Cang Hét: Gồm 3 quyển.

Ghi lại những câu vấn đáp của Hòa Thượng và các Phật tử, nhân trong các chuyến Hòa Thượng hoằng pháp ở Đài Loan. Hòa Thượng với những câu trả lời, nhằm chấn chỉnh những quan niệm tà kiến, dị đoan và thức tỉnh những tâm hồn mê muội. Có lúc Ngài chỉ đáp lời đơn giản, ngắn gọn vài câu mà hàm chứa ý nghĩa rất chí lý. Cũng có khi Ngài lại pha lẫn chút khôi hài, nhưng đượm nhuần đạo nghĩa, khiến người nghe ân cần chú ý với lòng hân hoan đón nhận lời Ngài dạy bảo. Trong khi xem những câu vấn đáp, chúng ta cũng có thể cảm thấy hình như Hòa Thượng đang trực tiếp trả lời câu thắc mắc cho chính mình.

Vĩnh Gia Chứng Đạo Ca

Là bài ca chứng đạo được truyền tụng trong đời Đại Sư Vĩnh Gia Huyền Giác, triều đại nhà Đường. Và là vị Sư vốn được vào chùa từ thuở nhỏ. Đại sư vốn thông minh học rộng lại biết dụng công tu hành nên đã sớm giác ngộ. Ngài nhân xem kinh Duy Ma mà tâm địa phát sáng và được Lục Tổ ấn chứng.

Đại sư Vĩnh Gia viết thành bài ca giải bày những kinh nghiệm của người đã nhận chân được thật tướng, thấu suốt được lý thiền. Ngài mượn qua lời ca giọng hát để mọi người cùng thấy được cái chân thật, bất sanh bất diệt sẵn có của mình.

Bài ca chứng đạo này được Hòa Thượng Tuyên Hóa giảng giải hai lần: năm 1965 và năm 1985. Nếu chúng ta hiểu thấu được và y theo bài ca này mà tu hành, thời cũng có thể chứng đạo như Đại Sư Vĩnh Gia.

Văn Khuyển Phát Bồ Đề Tâm

Bài Văn Khuyển Phát Bồ Đề Tâm này là của Đại Sư Tĩnh Am do Hòa Thượng Tuyên Hóa lược giảng. Qua bài văn, Đại Sư Tĩnh Am đã khẩn thiết khuyên nhắc chúng ta nên cấp bách phát Bồ Đề tâm. Ngài còn vạch bày tường tận lý do cũng như phân tích rõ ràng, tại sao chúng ta phải phát Bồ Đề tâm. Bồ Đề tâm này rất quan trọng thiết yếu trong sự tu hành của chúng ta, và cũng chính là nhân tố chánh yếu để thành Phật. Chúng ta nên học theo Đại sư mà phát Bồ Đề tâm và lập Bồ Tát hạnh hầu vượt thoát sanh tử luân hồi. Vì vậy, bài Văn Khuyển Phát Bồ Đề Tâm này chiếm một địa vị vô cùng quan trọng trong Phật Giáo.

Cẩm Nang Tu Đạo

Là quyển sách kết tập những lời dạy về cách tu hành của Hòa Thượng Quảng Khâm, vị Tăng hiện đại. Ngài còn có biệt danh là Hòa Thượng Thủy Quả tức là Hòa Thượng chỉ ăn trái cây. Qua kinh nghiệm tu hành thật sự của chính bản thân, Ngài đã ân cần khuyên bảo người tu với những lời lẽ tuy mộc mạc, nhưng rất chân tình thẳng thắn. Ngài đặc biệt nhấn các vị tu sĩ trẻ tuổi chớ nên chạy theo trào lưu hiện đại mà quên mất hoài bão tu hành lúc ban đầu của mình. Cẩm nang này là bài học vô cùng quý báu, rất cần thiết cho những ai thật tâm muốn tu hành để tàm đạo giải thoát.

Tam Bộ Nhất Bái

Nhật ký tường thuật lại cuộc báii hương hơn ngàn dặm của hai vị sư người Mỹ, đệ tử Hòa Thượng Tuyên Hóa. Với cuộc hành trình kéo dài hơn 10 tháng, hai sư đã thành tâm cứ mỗi ba bước một lạy từ San Francisco đến Marblemount, tiểu bang Washington để cầu cho thế giới hòa bình. Tam Bộ Nhất Bái đã nêu lên chí nguyện chân thành đối với toàn nhân loại, một hành động cao cả hiếm có đã thật sự xảy ra ngay trên đất Mỹ. Là quyển sách mà không thể bỏ qua được.

Kệ Hồi Hương

*Nguyện đem công đức này, Trang nghiêm cõi Tịnh Độ
Trên báo bốn trọng ân, Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe, Đều phát Bồ Đề tâm
Đến khi mạng này hết, Đồng sanh Cực Lạc quốc.*



Nam Mô Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát

Tổng Hội Phật Giáo Pháp Giới Vạn Phật Thánh Thành

Home Page: <http://www.drba.org>

P.O. Box 217, 2001 Talmage, CA 95481-0217 U.S.A.

Điện thoại: (707) 462-0939 Fax: (707) 462-0949

Pháp Giới Thánh Thành (The City of The Dharma Realm)

1029 West Capitol Avenue West Sacramento,
CA 95691 U.S.A. Tel: (916) 374-8268

Học Viện Dịch Kinh Quốc Tế

(The International Translation Institute)

1777 Murchison Drive Burlingame, CA 94010-4504 U.S.A.

Tel: (650) 692-5912 Fax: (650) 692-5056

Viện Nghiên Cứu Tôn Giáo Pháp Giới

Chùa Phật Giáo Berkeley (Berkeley Buddhist Monastery)

2304 McKinley Avenue Berkeley, CA 94703 U.S.A.

Tel: (510) 848-3440 Fax: (510) 548-4551

Chùa Kim Sơn (Gold Mountain Monastery)

800 Sacramento Street San Francisco, CA 94108 U.S.A.

Tel: (415) 421-6117 Fax: (415) 788-6001

Chùa Kim Thánh (Gold Sage Monastery)

11455 Clayton Road San Jose, CA 95127 U.S.A.

Tel: (408) 923-7243 Fax: (408) 923-1064

Chùa Kim Luân (Gold Wheel Monastery)

235 North Avenue 58, Los Angeles, CA 90042 U.S.A.

Tel: (213) 258-6668

Chùa Phước Lộc Thọ

(Blessings, Prosperity, & Longevity Monastery)

4140 Long Beach Boulevard Long Beach, CA 90807 U.S.A.

Tel: (562) 595-4966

Chùa Long Beach (Long Beach Monastery)

3361 East Ocean Boulevard Long Beach, CA 90803 U.S.A.

Tel: (562) 438-8902

Chùa Kim Phong (Gold Summit Monastery)

233 First Avenue West Seattle, WA 98119 U.S.A.

Tel: (206) 284-6690

Hoa Nghiêm Tịnh Xá (Avatamsaka Vihara)

9601 Seven Locks Road, Bethesda, MD 20817-9997 U.S.A.

Tel: (301) 469-8300

Chùa Hoa Nghiêm (Avatamsaka Monastery)

1009 4th Avenue, S.W. Calgary, AB T2P 0K8 Canada

Tel: (403) 269-2960

Chùa Kim Phật (Gold Buddha Monastery)

248 East 11th Avenue Vancouver, BC V5T 2C3 Canada

Tel: (604) 709-0248

Chùa Bát Nhã Quán Âm (Prajna Guanyin Monastery)

Batu 5 ½ Jalan Sungai Besi,

Salak Selatan, 57100 Kuala Lumpur, Malaysia

Tel: (03) 7982-6560 Fax: (03) 7980-1272

Hội Phật Giáo Pháp Giới In Kinh

11th Fl., 85 Chung-Hsiao E. Road, Sec. 6, Taipei, Taiwan

Tel: (02) 2786-3022 Fax: (02) 2786-2674

Phật Giáo Giảng Đường (Buddhist Lecture Hall)

31 Wong Nei Chong Rd, Top Fl, Happy Valley, Hong Kong

Tel: (2) 2572-7644 Fax: (2) 2572-2850

Chùa Kim Ngạn (Gold Coast Vihara)

106 Bonogin Rd., Mudgeeraba, Queensland 4213, Australia

Tel: (07) 5522-8788 Fax: (07) 5522-7822